

SỞ GD&ĐT NAM ĐỊNH  
TRƯỜNG THPT C NGHĨA HƯNG

# BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

NAM ĐỊNH – NĂM 2025



**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ  
TRƯỜNG THPT C NGHĨA HƯNG**

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ  
TRƯỜNG THPT C NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH**

(Kèm theo Quyết định số: 176/QĐ-THPTCNH ngày 07/10/2024  
của Hiệu trưởng trường THPT C Nghĩa Hưng)

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ
1	Ông Trần Mạnh Hùng	Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ Phụ trách chung
2	Bà Nguyễn Thị Mến	Phó hiệu trưởng	Phó chủ tịch thường trực HĐ Nhóm trưởng tiêu chuẩn 5
3	Ông Nguyễn Đức Thọ	Phó hiệu trưởng	Phó chủ tịch HĐ Nhóm trưởng tiêu chuẩn 3
4	Ông Nguyễn Văn Bằng	CUV - TTCM	Ủy viên Nhóm trưởng tiêu chuẩn 1
5	Ông Lê Ngọc Long	CUV - TTCM	Ủy viên Nhóm trưởng tiêu chuẩn 2
6	Ông Nguyễn Thanh Bình	Chủ tịch Công đoàn	Ủy viên Nhóm trưởng tiêu chuẩn 4
7	Ông Nguyễn Xuân Cảnh	TKHĐ	Ủy viên Nhóm trưởng nhóm Thư ký biên tập
8	Ông Đỗ Xuân Trường	NV Văn thư, Giáo vụ	Ủy viên Nhóm trưởng nhóm thống kê, kiểm soát minh chứng
9	Ông Nguyễn Mạnh Dương	NV CNTT	Ủy viên Nhóm trưởng nhóm Số hóa hồ sơ
10	Bà Nguyễn Thị Thúy	TPVP	Ủy viên Nhóm trưởng nhóm Phục vụ - tài chính
11	Ông Nguyễn Văn Hiền	BT Đoàn TN	Ủy viên
12	Ông Nguyễn Anh Dinh	TTCM	Ủy viên
13	Bà Nguyễn Thị Thu	TTCM	Ủy viên
14	Bà Đinh Thị Đào	TTCM	Ủy viên
15	Ông Bùi Văn Quân	TTCM	Ủy viên
16	Ông Nguyễn Văn Đính	TTCM	Ủy viên
17	Bà Nguyễn Thị Ngân	Thủ quỹ	Ủy viên
18	Bà Trần Thị Tươi	NV Y tế	Ủy viên

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức danh, chức vụ</b>	<b>Nhiệm vụ</b>
19	Ông Phạm Văn Phi	TPCM	Ủy viên
20	Ông Phạm Thanh Cường	TPCM	Ủy viên
21	Bà Vũ Thị Thủy	TPCM	Ủy viên
22	Bà Nguyễn Thị Huyền	TPCM	Ủy viên
23	Bà Phạm Thị Ngân	TPCM	Ủy viên
24	Bà Trần Thị Pho	TPCM	Ủy viên
25	Ông Trần Trọng Đôn	GV	Ủy viên
26	Bà Trần Thị Phương	Phó BT đoàn	Ủy viên
27	Bà Trịnh Thị Xuân	GV	Ủy viên

(Danh sách gồm có 27 người)./.

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN NHÓM THƯ KÝ VÀ CÁC NHÓM CÔNG TÁC  
PHỤ TRÁCH CÁC TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ  
TRƯỜNG THPT C NGHĨA HƯNG**

*(Kèm theo Quyết định số: 176/QĐ-THPTCNH ngày 07/10/2024  
của Hiệu trưởng trường THPT C Nghĩa Hưng)*

**Nhóm công tác 1. Phụ trách tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý của nhà trường**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Nhiệm vụ</b>
<b>1</b>	<b>Ông Nguyễn Văn Bằng</b>	<b>CUV – TTCM</b>	<b>Nhóm Trưởng</b>
2	Ông Nguyễn Văn Hiền	BTĐ	Thành viên
3	Ông Nguyễn Văn Kỳ	GV	Thành viên
4	Bà Nguyễn Thị Quyết	GV	Thành viên
5	Bà Ngô Thị Tấm	GV	Thành viên
6	Bà Lưu Thị Hào	GV	Thành viên
7	Bà Phạm Thị Thanh Nhân	GV	Thành viên
8	Bà Nguyễn Thị Huyền	GV	Thành viên
9	Bà Đoàn Thị Thanh Bình	GV	Thành viên
10	Bà Trần Thị Kim	GV	Thành viên
11	Bà Trần Thị Ngọc Lan	GV	Thành viên
<b>12</b>	<b>Ông Nguyễn Xuân Cảnh</b>	<b>TKHĐ</b>	<b>Thư ký biên tập</b>

*Danh sách này gồm có 12 người./.*

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN NHÓM THƯ KÝ VÀ CÁC NHÓM CÔNG TÁC  
PHỤ TRÁCH CÁC TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ  
TRƯỜNG THPT C NGHĨA HƯNG**

(Kèm theo Quyết định số: 176/QĐ-THPTCNH ngày 07/10/2024  
của Hiệu trưởng trường THPT C Nghĩa Hưng)

**Nhóm công tác 2. Phụ trách tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	<b>Ông Lê Ngọc Long</b>	<b>CUV – TTCM</b>	<b>Nhóm trưởng</b>
2	Bà Văn Thúy Hương	GV	Thành viên
3	Ông Mai Văn Quỳnh	GV	Thành viên
4	Ông Mai Văn Tường	GV	Thành viên
5	Bà Ninh Thị Thuận	GV	Thành viên
6	Bà Nguyễn Thị Hòa	GV	Thành viên
7	Ông Trịnh Quyết Thắng	GV	Thành viên
8	Bà Nguyễn Thị Ngân	Thủ quỹ	Thành viên
9	Bà Trần Thị Tươi	NV Y tế	Thành viên
10	Bà Vũ Thị Mai	GV	Thành viên
11	<b>Bà Đinh Thị Đào</b>	<b>TTCM</b>	<b>Thư ký biên tập</b>

*Danh sách này gồm có 11 người./.*

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN NHÓM THƯ KÝ VÀ CÁC NHÓM CÔNG TÁC  
PHỤ TRÁCH CÁC TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ  
TRƯỜNG THPT C NGHĨA HƯNG**

(Kèm theo Quyết định số: 176/QĐ-THPTCNH ngày 07/10/2024  
của Hiệu trưởng trường THPT C Nghĩa Hưng)

**Nhóm công tác 3. Phụ trách tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	<b>Ông Nguyễn Đức Thọ</b>	<b>Phó Hiệu trưởng</b>	<b>Nhóm trưởng</b>
2	Ông Mai Huỳnh Phương	TTVP	Thành viên
3	<b>Ông Phạm Thanh Cường</b>	<b>TB TTND</b>	<b>Thư ký biên tập</b>
4	Ông Lê Ngọc Giáp	GV	Thành viên
5	Bà Mai Thị Nga	GV	Thành viên
6	Bà Vũ Hoài Thương	GV	Thành viên
7	Bà Bùi Thị Ly	GV	Thành viên
8	Ông Trần Hưng Phú	GV	Thành viên
9	Bà Trần Thị Xuân	GV	Thành viên

*Danh sách này gồm có 09 người./.*

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN NHÓM THƯ KÝ VÀ CÁC NHÓM CÔNG TÁC  
PHỤ TRÁCH CÁC TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ  
TRƯỜNG THPT C NGHĨA HƯNG**

(Kèm theo Quyết định số: 176/QĐ-THPTCNH ngày 07/10/2024  
của Hiệu trưởng trường THPT C Nghĩa Hưng)

**Nhóm công tác 4. Phụ trách tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	<b>Ông Nguyễn Thanh Bình</b>	<b>CTCD</b>	<b>Nhóm trưởng</b>
2	Bà Nguyễn Thị Mai Lan	GV	Thành viên
3	Bà Phạm Thị Ngân	TPCM	Thành viên
4	Bà Nguyễn Phương Mai	GV	Thành viên
5	Bà Trần Thị Ngoan	GV	Thành viên
6	Bà Vũ Thị Trang	GV	Thành viên
7	Bà Phạm Thị Thúy	GV	Thành viên
8	Bà Phạm Thị Hương Quế	GV	Thành viên
9	<b>Ông Bùi Văn Quân</b>	<b>TTCM</b>	<b>Thư ký biên tập</b>

*Danh sách này gồm có 09 người./.*

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN NHÓM THƯ KÝ VÀ CÁC NHÓM CÔNG TÁC  
PHỤ TRÁCH CÁC TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ  
TRƯỜNG THPT C NGHĨA HƯNG**

(Kèm theo Quyết định số: 176/QĐ-THPTCNH ngày 07/10/2024  
của Hiệu trưởng trường THPT C Nghĩa Hưng)

**Nhóm công tác 5. Phụ trách tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	<b>Bà Nguyễn Thị Mến</b>	<b>Phó Hiệu trưởng</b>	<b>Nhóm trưởng</b>
2	Bà Nguyễn Thị Thu	TTCM	Thành viên
3	<b>Ông Nguyễn Anh Đình</b>	<b>TTCM</b>	<b>Thư ký biên tập</b>
4	Bà Đình Thị Đào	TTCM	Thành viên
5	Ông Bùi Văn Quân	TTCM	Thành viên
6	Ông Nguyễn Văn Đính	TTCM	Thành viên
7	Ông Phạm Văn Phi	TPCM	Thành viên
8	Bà Vũ Thị Thủy	TPCM	Thành viên
9	Ông Nguyễn Văn Hiền	BTĐT	Thành viên

*Danh sách này gồm có 09 người./.*

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN NHÓM THƯ KÝ VÀ CÁC NHÓM CÔNG TÁC  
PHỤ TRÁCH CÁC TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ  
TRƯỜNG THPT C NGHĨA HƯNG**

(Kèm theo Quyết định số: 176/QĐ-THPTCNH ngày 07/10/2024  
của Hiệu trưởng trường THPT C Nghĩa Hưng)

**Nhóm công tác 6. Thư ký các tiêu chuẩn**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Ông Nguyễn Xuân Cảnh	GV-TKHD	Nhóm trưởng Phụ trách tiêu chuẩn 1
2	Ông Nguyễn Anh Dinh	TTCM	Thành viên Phụ trách tiêu chuẩn 5
3	Ông Phạm Thanh Cường	GV-TBTTND	Thành viên Phụ trách tiêu chuẩn 3
4	Bà Đinh Thị Đào	TTCM	Thành viên Phụ trách tiêu chuẩn 2
5	Ông Bùi Văn Quân	TTCM	Thành viên Phụ trách tiêu chuẩn 4

*Danh sách này gồm có 05 người./.*

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN NHÓM THƯ KÝ VÀ CÁC NHÓM CÔNG TÁC  
PHỤ TRÁCH CÁC TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ  
TRƯỜNG THPT C NGHĨA HƯNG**

(Kèm theo Quyết định số: 176/QĐ-THPTCNH ngày 07/10/2024  
của Hiệu trưởng trường THPT C Nghĩa Hưng)

**Nhóm công tác 7. Nhóm Số hóa hồ sơ các tiêu chuẩn**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Ông Nguyễn Mạnh Dương	NV CNTT	Nhóm trưởng
2	Ông Trần Hưng Phú	GV	Thành viên
3	Bà Phạm Thị Hương Quế	GV	Thành viên
4	Bà Trần Thị Út	GV	Thành viên
5	Bà Vũ Thị Nhâm	GV	Thành viên

*Danh sách này gồm có 05 người./.*

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN NHÓM THƯ KÝ VÀ CÁC NHÓM CÔNG TÁC  
PHỤ TRÁCH CÁC TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ TRƯỜNG  
THPT C NGHĨA HƯNG**

*(Kèm theo Quyết định số: 176/QĐ-THPTCNH ngày 07/10/2024  
của Hiệu trưởng trường THPT C Nghĩa Hưng)*

**Nhóm công tác 8. Phụ trách công tác phục vụ, tài chính**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Bà Nguyễn Thị Thúy	Kế toán	Nhóm trưởng
2	Bà Nguyễn Thị Ngân	Thủ quỹ	Thư ký tổng hợp
3	Bà Trần Thị Tươi	NV Y tế	Thành viên
4	Bà Phạm Thị Cúc	NV VP	Thành viên

*Danh sách này gồm có 04 người./.*

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN NHÓM CÔNG TÁC THỐNG KÊ, KIỂM SOÁT MINH  
CHỨNG CÁC TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ  
TRƯỜNG THPT C NGHĨA HƯNG**

*(Kèm theo Quyết định số: 176/QĐ-THPTCNH ngày 07/10/2024  
của Hiệu trưởng trường THPT C Nghĩa Hưng)*

**Nhóm công tác 9. Phụ trách công tác thống kê, kiểm soát minh chứng**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Ông Đỗ Xuân Trường	NV Văn thư	Nhóm trưởng
2	Bà Vũ Thị Xuyên	GV	Thành viên
3	Bà Trần Phương Linh	GV	Thành viên

*Danh sách này gồm có 03 người./.*

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN NHÓM CÔNG TÁC**  
**PHỤ TRÁCH TIÊU CHUẨN TRƯỜNG XANH – SẠCH – ĐẸP – AN TOÀN**  
*(Kèm theo Quyết định số: 176/QĐ-THPTCNH ngày 07/10/2024*  
*của Hiệu trưởng trường THPT C Nghĩa Hưng)*

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	<b>Ông Nguyễn Đức Thọ</b>	<b>Phó Hiệu trưởng</b>	<b>Nhóm trưởng</b>
2	Ông Nguyễn Văn Hiền	Bí thư Đoàn	Nhóm phó
3	Bà Vũ Thị Nhung	GV	Thành viên
4	Bà Nguyễn Thị Nga	GV	Thành viên
5	Bà Nguyễn Thu Nguyệt	GV	Thành viên
6	Bà Phạm Thị Thúy	GV	Thành viên
7	Ông Trần Trọng Đôn	GV	Thành viên
8	Ông Nguyễn Văn Tình	GV	Thành viên
9	Ông Mai Huỳnh Phương	TTCM	Thành viên
<b>10</b>	<b>Bà Trịnh Thị Xuân</b>	<b>GV</b>	<b>Thư ký</b>
11	Bà Nguyễn Thị Lý	GV	Thành viên

*Danh sách này gồm có 11 người./.*

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN NHÓM CÔNG TÁC**  
**PHỤ TRÁCH TIÊU CHUẨN THƯ VIỆN ĐẠT CHUẨN**  
*(Kèm theo Quyết định số: 176/QĐ-THPTCNH ngày 07/10/2024*  
*của Hiệu trưởng trường THPT C Nghĩa Hưng)*

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	<b>Bà Nguyễn Thị Mến</b>	<b>Phó Hiệu trưởng</b>	<b>Nhóm trưởng</b>
2	Bà Nguyễn Thị Ngân	Thủ quỹ	Thành viên
3	Bà Trần Thị Tươi	NV y tế	Thành viên
4	Ông Nguyễn Mạnh Dương	NV CNTT	Thành viên
5	Bà Trần Thị Xuân	GV	Thành viên
6	Bà Bùi Thị Mươi	GV	Thành viên
7	Bà Nguyễn Thị Kim Dung	GV	Thành viên
8	<b>Bà Trần Thị Phương</b>	<b>GV</b>	<b>Nhóm phó, thư ký</b>

*Danh sách này gồm có 08 người./.*

**MỤC LỤC**

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Trang</b>
<b>Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU</b>	14
1. Số lớp học	15
2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường	15
3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên	17
4. Học sinh	17
5. Các số liệu khác	19
<b>Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ</b>	20
<b>A. ĐẶT VẤN ĐỀ</b>	20
1. Tình hình chung của nhà trường	20
2. Mục đích Tự đánh giá	21
3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động TĐG	22
<b>B. TỰ ĐÁNH GIÁ</b>	23
<b>Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường</b>	23
Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	24
Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác	28
Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	33
Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	39
Tiêu chí 1.5: Lớp học	49
Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	53
Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	56
Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	59
Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở	61
Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	64
<b>Kết luận về Tiêu chuẩn 1</b>	68
<b>Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh</b>	70
Tiêu chí 2.1: Đối với Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng	70
Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên	76
Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	81
Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh	83

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Trang</b>
<b><i>Kết luận về Tiêu chuẩn 2</i></b>	88
<b>Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị giảng dạy</b>	89
Tiêu chí 3.1: Địa điểm, quy mô, diện tích đảm bảo theo quy định của Bộ giáo dục	89
Tiêu chí 3.2: Các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn CSVC tối thiểu theo quy định của Bộ GD&ĐT	92
Tiêu chí 3.3: Hạ tầng kỹ thuật, các hạng mục công trình kiên cố và thiết bị dạy học đảm bảo tiêu chuẩn CSVC tối thiểu theo quy định của Bộ giáo dục.	98
<b><i>Kết luận về Tiêu chuẩn 3</i></b>	103
<b>Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội</b>	104
Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh	104
Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	108
<b><i>Kết luận về Tiêu chuẩn 4</i></b>	111
<b>Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục</b>	113
Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông	113
Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.	117
Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định	122
Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp	125
Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh	129
Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục	134
<b><i>Kết luận về Tiêu chuẩn 5</i></b>	138
<b>Phần III. KẾT LUẬN CHUNG</b>	139

## TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

**1. Kết quả đánh giá** (Đánh dấu (x) vào ô kết quả tương ứng Đạt hoặc Không đạt)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
<b><i>Tiêu chuẩn 1</i></b>				
Tiêu chí 1.1		x	x	x
Tiêu chí 1.2		x	x	
Tiêu chí 1.3		x	x	x
Tiêu chí 1.4		x	x	x
Tiêu chí 1.5		x	x	x
Tiêu chí 1.6		x	x	x
Tiêu chí 1.7		x	x	
Tiêu chí 1.8		x	x	
Tiêu chí 1.9		x	x	
Tiêu chí 1.10		x	x	
<b><i>Tiêu chuẩn 2</i></b>				
Tiêu chí 2.1		x	x	x
Tiêu chí 2.2		x	x	x
Tiêu chí 2.3		x	x	x
Tiêu chí 2.4		x	x	x
<b><i>Tiêu chuẩn 3</i></b>				
Tiêu chí 3.1		x	x	x
Tiêu chí 3.2		x	x	
Tiêu chí 3.3		x	x	
<b><i>Tiêu chuẩn 4</i></b>				
Tiêu chí 4.1		x	x	x

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		<i>Mức 1</i>	<i>Mức 2</i>	<i>Mức 3</i>
Tiêu chí 4.2		x	x	x
<b><i>Tiêu chuẩn 5</i></b>				
Tiêu chí 5.1		x	x	x
Tiêu chí 5.2		x	x	x
Tiêu chí 5.3		x	x	
Tiêu chí 5.4		x	x	
Tiêu chí 5.5		x	x	x
Tiêu chí 5.6		x	x	x

**Kết quả: Đạt Mức 2.**

**2. Kết luận: Trường đạt Mức 2.**

**PHẦN I**  
**CƠ SỞ DỮ LIỆU**

Tên trường (theo quyết định mới nhất):	Trường THPT C Nghĩa Hưng
Tên trước đây (nếu có):	Không
Cơ quan chủ quản:	Sở GD&ĐT Nam Định
Tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương:	Nam Định
Huyện/quận/thị xã/thành phố:	Nghĩa Hưng
Xã/phường/thị trấn:	TT Rạng Đông
Đạt chuẩn quốc gia:	T8/2017
Năm thành lập trường (theo quyết định thành lập):	1978
Công lập:	Công lập
Tư thục:	Không
Trường chuyên biệt:	Không
Trường liên kết với nước ngoài:	Không
Họ và tên Hiệu trưởng:	Trần Mạnh Hùng
Điện thoại:	0826246262
Fax:	
Website	thpt-cnghiahung.namdinh.edu.vn
Số điểm trường:	01
Loại hình khác:	Không
Thuộc vùng khó khăn:	Không
Thuộc vùng đặc biệt khó khăn:	Không

## 1. Số lớp học

Số lớp học	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
Khối lớp 10	10	10	10	10	10
Khối lớp 11	10	10	10	10	10
Khối lớp 12	10	10	10	10	10
<b>Cộng</b>	30	30	30	30	30

## 2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường

TT	Số liệu	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Phòng học văn hóa và phòng học bộ môn</b>	<b>40</b>	<b>40</b>	<b>40</b>	<b>40</b>	<b>40</b>	
1	Phòng học văn hóa	30	30	30	30	30	
2	Phòng học bộ môn	10	10	10	10	10	
<b>II</b>	<b>Khối phòng phục vụ học tập</b>	<b>10</b>	<b>10</b>	<b>10</b>	<b>10</b>	<b>10</b>	
1	Thư viện	1	1	1	1	1	
2	Phòng thiết bị giáo dục	6	6	6	6	6	
3	Phòng Đoàn	1	1	1	1	1	
4	Phòng truyền thống	1	1	1	1	1	
5	Nhà tập đa năng	1	1	1	1	1	
6	Phòng khác	0	0	0	0	0	



### 3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

#### a) Số liệu tại thời điểm TĐG

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	1	0	0	0	01	0	
Phó Hiệu trưởng	2	0	0	0	01	01	
Giáo viên	50	38	0	0	43	07	
Nhân viên	7	5	0	0	5	0	
<b>Cộng</b>	<b>60</b>	<b>43</b>	<b>01</b>	<b>0</b>	<b>50</b>	<b>08</b>	

#### b) Số liệu của 5 năm gần đây

TT	Số liệu	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025
1	Tổng số giáo viên	63	60	57	57	61
2	Tỷ lệ giáo viên/lớp	2,1	2,0	1,9	1,9	2,0
3	Tỷ lệ giáo viên/học sinh	0.06	0.053	0,048	0,048	0,049
4	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp huyện hoặc tương đương trở lên (nếu có)	0	1	0	0	0
5	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên (nếu có)	4	0	0	0	4
6	Các số liệu khác (nếu có)	0	0	0	0	0

### 4. Học sinh

#### a) Số liệu chung

TT	Số liệu	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Năm học 2024-2025	Ghi chú
	Tổng số học sinh	1.127	1.151	1.185	1.210	1.253	

TT	Số liệu	Năm học 2020- 2021	Năm học 2021- 2022	Năm học 2022- 2023	Năm học 2023- 2024	Năm học 2024- 2025	Ghi chú
1	- Nữ	638	651	678	676	705	
	- Dân tộc thiểu số	0	0	5	5	4	
	- Khối lớp 10	370	417	407	403	451	
	- Khối lớp 11	370	366	415	392	410	
	- Khối lớp 12	387	368	363	415	392	
2	Tổng số tuyển mới	370	402	413	403	450	
3	Học 2 buổi/ngày	0	0	0	0	0	
4	Bán trú	0	0	0	0	0	
5	Nội trú	0	0	0	0	0	
6	Bình quân số học sinh/lớp học	37,6	38,3	39,5	40,3	41,8	
7	Số lượng và tỉ lệ % đi học đúng độ tuổi	100%	100%	100%	100%	100%	
	- Nữ	638	651	678	676	705	
	- Dân tộc thiểu số	0	0	5	5	4	
8	Tổng số học sinh giỏi cấp huyện/tỉnh (nếu có)	22	26	34	34	26	
9	Tổng số học sinh giỏi quốc gia (nếu có)	0	0	0	0	0	
10	Tổng số học sinh thuộc đối tượng chính sách	6	5	5	7	8	

TT	Số liệu	Năm học 2020- 2021	Năm học 2021- 2022	Năm học 2022- 2023	Năm học 2023- 2024	Năm học 2024- 2025	Ghi chú
	- Nữ	4	3	6	4	5	
	- Dân tộc thiểu số	0	0	5	5	4	
11	Tổng số học sinh (trẻ em) có hoàn cảnh đặc biệt	1	1	1	1	0	
12	Các số liệu khác (nếu có)	0	0	0	0	0	

b) Kết quả giáo dục (đối với trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học)

Số liệu	Năm học 2019- 2020	Năm học 2020- 2021	Năm học 2021 - 2022	Năm học 2022- 2023	Năm học 2023- 2024	Ghi chú
Tỉ lệ học sinh xếp loại giỏi	17,87	25,38	31,71	35,94	53,06	
Tỉ lệ học sinh xếp loại khá	65,06	61,22	57,08	52,83	43,72	
Tỉ lệ học sinh xếp loại yếu, kém	0,71	0	0,26	0,5	0,16	
Tỉ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt	86,24	90,24	88,27	90,12	94,05	
Tỉ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá	9,83	8,16	8,51	7,84	4,05	
Tỉ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình	2,5	1,42	1,65	1,43	0,66	

**5. Các số liệu khác: Không.**

## PHẦN II

### TỰ ĐÁNH GIÁ

#### A. ĐẶT VẤN ĐỀ

#### 1. Tình hình chung của nhà trường

Trường THPT C Nghĩa Hưng, Huyện Nghĩa Hưng, Tỉnh Nam Định được thành lập theo Quyết định số 602/QĐUB Ngày 12/08/1978 của UBND tỉnh Hà Nam Ninh. Sau 45 năm xây dựng và đang trên đà phát triển, nhiều năm liền nhà trường là đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ; TC CSD và ĐTN trường nhiều năm liền được cấp trên xếp loại CS vững mạnh; có nhiều cán bộ, giáo viên, nhân viên được công nhận là chiến sĩ thi đua cấp CS, được Chủ tịch UBND Tỉnh, Bộ trưởng BGDĐT tặng Bằng khen... Nội bộ nhà trường đoàn kết, uy tín nhà trường những năm qua được khẳng định, tạo sự đồng thuận, tin tưởng của cha mẹ học sinh từ đó thu hút được nhiều nguồn lực xã hội tham gia đóng góp xây dựng nhà trường, đặc biệt các thế hệ cựu học sinh nhà trường. Nhiều cha mẹ học sinh rất quan tâm đến việc học của con em nên việc kết hợp giữa nhà trường và gia đình ngày càng chặt chẽ và có hiệu quả. Nhiều học sinh cố gắng khắc phục khó khăn, vươn lên trong học tập. Thương hiệu của nhà trường ngày càng được củng cố, chất lượng dạy học tăng đều hằng năm.

Năm học 2024 - 2025, trường có 30 lớp ( khối 10: 10 lớp; khối 11: 10 lớp; khối 12: 10 lớp;) với tổng số 1253 học sinh. Đội ngũ Nhà trường hiện có 74 (3 BGH; 61 GV; 10 nhân viên). Đội ngũ 100% đạt chuẩn, đủ cơ cấu bộ môn, hiện tại đảm đương tốt kế hoạch dạy học, đội ngũ kế cận từng bước khẳng định được năng lực.

Cơ sở vật chất nhà trường cơ bản phục vụ tốt công tác dạy học (100% các lớp học đã có hệ thống wifi, có tivi màn hình lớn, máy tính; đủ các phòng bộ môn, sân chơi, bãi tập, 02 phòng tiếng Anh có màn hình tivi lớn, 04 phòng học bộ môn, nhà đa năng ... theo quy định của trường chuẩn Quốc gia). Hoạt động dạy học được thực hiện có kỷ cương, nề nếp, nhiều giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, ứng dụng tốt công nghệ thông tin vào dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Các tổ, nhóm chuyên môn đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo định hướng nghiên cứu bài học, xây dựng chuyên đề dạy học. Các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm bước đầu tổ chức có hiệu quả.

Đội ngũ của trường: Ban giám hiệu nhà trường đều có trình độ chuẩn về chuyên môn, năng lực quản lý tốt. Nhà trường có 13% số giáo viên đạt trình độ trên chuẩn, đội ngũ giáo viên giỏi về chuyên môn, có ý thức trách nhiệm cao, tâm huyết với phong trào giáo dục. Học sinh của trường chăm ngoan, học giỏi, giao tiếp tốt, hàng năm có khoảng trên 90% học sinh xếp loại khá, giỏi (tốt). Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của sở GD&ĐT Nam Định, thành tích giáo dục toàn diện của nhà trường ngày càng được nâng cao. Nhà trường từng bước khẳng định được vị trí của mình trong các trường THPT công lập của tỉnh Nam Định, là địa chỉ tin cậy của phụ huynh, học sinh trong khu vực.

Nhà trường đã tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá, duy trì kỷ cương nề nếp, tham gia thực hiện tốt đổi mới giáo dục, thực hiện tốt các cuộc vận động: “Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”, “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” ... và các phong trào thi đua: “Dạy tốt-Học tốt”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh

tích cực” ... đã góp phần tích cực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Từng bước quy hoạch xây dựng kiên cố trường lớp, củng cố và nâng cao vị thế của trường.

Những thành tích của nhà trường được bắt nguồn từ đường lối, quan điểm giáo dục của Đảng, Nhà nước; sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của các cấp uỷ đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở, của ngành GD&ĐT cùng với sự chăm lo giúp đỡ tận tình của nhân dân Nghĩa Hưng, của các bậc cha mẹ học sinh, các tổ chức chính trị-xã hội, các doanh nghiệp, các cá nhân hảo tâm qua các thời kỳ đã luôn tạo điều kiện tốt nhất để thầy và trò nhà trường hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ. Truyền thống vẻ vang của nhà trường được xây dựng, bồi đắp do sự nỗ lực không ngừng, vượt khó, say mê học tập, đoàn kết thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau của các thế hệ thầy và trò trường THPT C Nghĩa Hưng.

Trường THPT C Nghĩa Hưng được công nhận trường THPT đạt chuẩn Quốc gia năm 2017.

Căn cứ Thông tư 18/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư 18/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Căn cứ vào thực trạng giáo dục và đào tạo hiện nay của nhà trường đòi hỏi nhu cầu về thực chất chất lượng của học sinh, của cha mẹ học sinh và của toàn xã hội.

Trường THPT C Nghĩa Hưng đã có nhận thức đúng đắn và đầy đủ về mục đích tự đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường là tự xem xét, tự kiểm tra, chỉ ra các điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng và các biện pháp thực hiện, để đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, nhà trường không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục. Trường THPT C Nghĩa Hưng tiếp tục tự đánh giá chất lượng giáo dục giúp nhà trường duy trì và phát huy hơn nữa những thành tích đã đạt được.

Trường THPT C Nghĩa Hưng đã tiến hành tự đánh giá theo đúng quy trình tự đánh giá. Nhà trường đã thành lập hội đồng tự đánh giá gồm 27 thành viên với đầy đủ các thành phần: cấp uỷ chi bộ, ban giám hiệu, chủ tịch công đoàn, bí thư đoàn trường, các tổ trưởng chuyên môn, các đồng chí cán bộ, giáo viên phụ trách các hoạt động giáo dục có liên quan. Phân công các thành viên trong nhóm công tác là những người trực tiếp phụ trách các hoạt động giáo dục nhà trường và đã công tác giảng dạy nhiều năm ở trường.

Căn cứ vào kết quả tự đánh giá nhà trường càng thấy rõ mặt mạnh, mặt yếu, từ đó đề ra được kế hoạch cải tiến chất lượng để phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu, thực hiện các hoạt động cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục cho từng tiêu chí mà kế hoạch đã đề ra.

Báo cáo tự đánh giá đã mô tả thực trạng giáo dục nhà trường 05 năm qua. Những thông tin minh chứng, những tư liệu thực tế cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có, bằng hồ sơ, sổ sách được quản lý, lưu trữ tại nhà trường.

## **2. Mục đích Tự đánh giá**

Từ thực trạng chất lượng giáo dục và đào tạo hiện nay trong các nhà trường, sự đòi hỏi nhu cầu về thực chất chất lượng của học sinh, của cha mẹ học sinh và của toàn xã hội để đưa sự phát triển của đất nước tiến tới công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Trường THPT C Nghĩa Hưng luôn nhận thức đúng đắn và đầy đủ về mục đích tự đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường là tự xem xét, tự kiểm tra, chỉ ra các điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng và các biện pháp thực hiện, để đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, nhà trường không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục. Hàng năm nhà trường đều tiến hành rà soát tự đánh giá chất lượng giáo dục, bổ sung minh chứng để tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục, phát huy điểm mạnh và khắc phục những mặt còn hạn chế, giúp nhà trường tiếp tục duy trì và phát huy hơn nữa chất lượng giáo dục.

## **3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động TĐG**

Hàng năm nhà trường tiến hành đánh giá vào cuối năm học. Thông qua bộ tiêu chí đánh giá của thông tư 42/2012/TT-BGDĐT đều đạt chất lượng khá tốt. Từ năm 2019, nhà trường tiến hành đánh giá theo thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ban hành quy định về kiểm định chất lượng và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia. Trong quá trình tự đánh giá theo bộ tiêu chí của thông tư này, nhà trường đã nhận ra ý nghĩa vô cùng quan trọng của việc đánh giá nhà trường. Hoạt động này góp phần quan trọng vào việc giúp nhà trường hoàn thiện bộ hồ sơ quản lý, lưu trữ thông tin. Việc nắm vững các thông tư chính sách các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động dạy và học của nhà trường giúp nhà trường chỉ ra được các thiếu sót và tìm hướng khắc phục, đặc biệt là việc lập kế hoạch để khắc phục các thiếu sót bao gồm cả công tác chuẩn bị cơ sở vật chất, cách huy động các nguồn vốn để hoàn thành nhiệm vụ của nhà trường.

## **B. TỰ ĐÁNH GIÁ**

### **I. TỰ ĐÁNH GIÁ CÁC MỨC 1, 2 VÀ 3**

#### **TIÊU CHUẨN 1: TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ NHÀ TRƯỜNG**

Trường THPT C Nghĩa Hưng đã xây dựng kế hoạch chiến lược và phát triển phù hợp mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường; được Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt và công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường. Hàng năm nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển và định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.

Hội đồng trường THPT C Nghĩa Hưng và các hội đồng khác trong nhà trường được thành lập theo quy định; Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định; Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường và các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức, hoạt động theo quy định, đóng góp hiệu quả trong các hoạt động nhà trường và cộng đồng.

Trường có 1 Hiệu trưởng và 2 phó hiệu trưởng, 7 tổ chuyên môn và 1 tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định. Các tổ có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định, có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động trong nhà trường; năm học 2022 – 2023 trường có 30 lớp, năm học 2023-2024 trường có 30 lớp, năm học 2024-2025 có 30 lớp với số học sinh trung bình không vượt quá 40 học sinh/ lớp.

Công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục, có hệ thống hồ sơ lưu trữ theo quy định, lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành; không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

Trường luôn có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường. Hàng năm xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường; tất cả cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

Công tác quản lý các hoạt động giáo dục luôn có kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường; thường xuyên được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời, bổ sung các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định.

Hàng năm trường đều tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường; có các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả và có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học được thực hiện hiệu quả, trường luôn có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn bạo lực nhà trường; có hộp thư góp ý, đường dây nóng, đặc biệt không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường. Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

### **Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường**

#### **Mức 1:**

a) Phù hợp với mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo, sở giáo dục và đào tạo.

#### **Mức 2:**

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển.

#### **Mức 3:**

Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### **Mức 1**

a) Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục trường THPT C Nghĩa Hưng giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 xác định mục tiêu giáo dục là:

#### **Mục tiêu tổng quát.**

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, theo hướng hiện đại, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

#### **Mục tiêu cụ thể.**

- Hằng năm trường tự đánh giá, bổ sung CSVC, bồi dưỡng đội ngũ nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.
  - Đến năm 2024, trường hoàn tất cơ sở vật chất, hồ sơ tự đánh giá, đánh giá ngoài chất lượng cơ sở giáo dục, trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Chất lượng giáo dục toàn diện xếp mức Trung bình trong số các trường công lập trong tỉnh (các môn xếp toàn đoàn ở thứ tự từ 15 đến 25)
  - Trong 5 năm tới, trường Trung học phổ thông C Nghĩa Hưng phấn đấu được đánh giá kiểm định chất lượng đạt cấp độ 2; được công nhận lại trường chuẩn quốc gia mức độ 1 vào năm 2025; Chất lượng các mặt giáo dục nằm trong top 25 của tỉnh Nam Định;
  - Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, nguồn nhân lực...và triển khai có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới từ năm học 2022- 2023;
  - Thực hiện đầy đủ quy định về bồi dưỡng, tự bồi dưỡng cho CB-GV-NV đảm bảo đúng về cơ cấu (bổ sung giáo viên các bộ môn Âm nhạc, Mỹ thuật phục vụ chương trình GDPT 2018); đủ về số lượng. Phấn đấu có từ 1 đến 3 giáo viên đi học Sau Đại học.
  - Xây dựng cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông mới: Bổ sung thêm phòng học Âm nhạc, Mỹ thuật;
  - Tạo sự chuyên biến đáng kể về chất lượng giáo dục phù hợp với nhu cầu địa phương và đất nước. Tập trung phát triển trí tuệ, thể chất, hình thành phẩm chất, năng lực công dân, phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu, định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, ngoại ngữ, tin học, kỹ năng sống, năng lực và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Phát triển khả năng sáng tạo, tự học. Đẩy mạnh công tác định hướng nghề nghiệp cho học sinh nhằm mục tiêu học sinh tự định hướng nghề nghiệp của bản thân, phấn đấu phân luồng được học sinh: 65% đến 75% tiếp tục theo học đại học, 25% đến 35% sẽ tham gia học các nghề.
  - Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý và giảng dạy: Tiếp tục thực hiện quản lý hồ sơ hoàn toàn bằng điện tử (Học bạ, sổ điểm, hồ sơ học sinh...); Thực hiện thu học phí và các khoản thu khác bằng điện tử; Mở rộng thực hiện dạy học, giáo dục bằng hình thức trực tuyến...
- Đối chiếu với mục tiêu giáo dục trong luật giáo dục luật số: 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 có ghi rõ: Mục tiêu giáo dục nhằm phát triển toàn diện con người Việt Nam có đạo đức, tri thức, văn hóa, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp; có phẩm chất, năng lực và ý thức công dân; có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phát huy tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế. Đồng thời, đối chiếu với việc triển khai Kết luận của Ban chấp hành Đảng bộ huyện Nghĩa Hưng về việc phát triển sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo huyện Nghĩa Hưng giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo, thấy rõ phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường phù hợp với mục tiêu giáo dục được quy định tại luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế – xã hội của địa phương trong giai đoạn này và các nguồn lực hiện có của nhà trường. Nhà trường có tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên

là một tập thể đoàn kết, có năng lực chuyên môn vững vàng, thống nhất ý chí hành động, tâm huyết với nghề, hết lòng vì học sinh thân yêu số lượng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường năm học 2023-2024 là 70 người (Hiệu trưởng: 01, Phó hiệu trưởng: 02, Giáo viên: 57, Nhân viên văn phòng: 10). Về chất lượng đội ngũ: 100% đạt chuẩn và trên chuẩn đào tạo, trong đó có 10 thạc sĩ. Lãnh đạo nhà trường 01 đồng chí đang học Sau Đại học, 01 đồng chí có trình độ Cao cấp lý luận chính trị, 06 đồng chí có trình độ Trung cấp lý luận chính trị hành chính. **[H1-1.1-01]**

b) Chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường được xác định bằng văn bản số: 65/KH-THPTCNH của trường THPT C Nghĩa Hưng ngày 18/8/2021 và được thông qua hội đồng trường. **[H1-1.1-01]**

c) Chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường được gửi tới toàn thể CBGVNV qua gmail cá nhân, Zalo; được niêm yết công khai tại bản tin nhà trường có quyết định công khai; biên bản niêm yết; biên bản kết thúc niêm yết; **[H1-1.1-01]**

### **Mức 2:**

Hàng năm nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện chiến lược của nhà trường thông qua các hoạt động của ban thanh tra nhân dân, của các đoàn thể, Ban đại diện cha mẹ học sinh qua từng nhiệm kỳ của năm học từ 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hăng hái thi đua thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị trong từng năm học; làm tốt công tác tham mưu đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường, đặc biệt là hoạt động giáo dục hướng nghiệp, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa... Xây dựng hoạt động tổ chức của mình cho phù hợp với kế hoạch chung của nhà trường. Chỉ đạo hoạt động của các tổ Công đoàn thực hiện có hiệu quả kế hoạch; giúp đỡ, hỗ trợ và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, xem xét đánh giá thi đua và đề xuất khen thưởng cuối năm, cuối giai đoạn; tăng cường công tác truyền thông, vận động công đoàn viên tích cực tham gia, đề xuất giải pháp để thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch chiến lược. Trên cơ sở kế hoạch chiến lược của nhà trường, Đoàn thanh niên xây dựng chương trình hoạt động phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, cùng nhà trường tổ chức thực hiện thành công kế hoạch chiến lược đề ra; tăng cường công tác truyền thông, giáo dục cho lực lượng đoàn viên làm nòng cốt trong quá trình học tập và rèn luyện để nâng cao chất lượng, cùng xây dựng môi trường học tập văn minh, thân thiện. **[H1-1.1-01], [H1-1.3-02], [H1-1.3-03].**

Nhà trường luôn có hòm thư góp ý công khai; giáo viên thực hiện việc giám sát thường xuyên liên tục, các ý kiến sẽ được gửi về các thành viên hội đồng trường, ban thanh tra nhân dân, công đoàn nhà trường. Hàng năm Hội đồng trường có tổng kết nhận xét đánh giá để rà soát những việc đã làm và chưa làm từ đó có kế hoạch thực hiện cho thời gian tiếp theo. **[H1-1.1-01], [H1-1.2-01], [H1-1.10-03] .**

### **Mức 3:**

Định kỳ 3 tháng một lần, Hội đồng trường tổ chức họp, có rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển về đội ngũ cán bộ giáo viên công nhân viên, về quy mô trường lớp, về cơ sở vật chất cho phù hợp với tình hình thực tế và có định hướng cho các năm tiếp theo. **[H1-1.2-01]**

Nhà trường đã tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường THPT C Nghĩa Hưng, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

### [H1-1.1-01]

#### 2. Điểm mạnh:

- Lãnh đạo nhà trường đã chủ động xây dựng và thực hiện theo chiến lược phát triển của nhà trường, xác định rõ ràng tầm nhìn và sứ mệnh lịch sử.

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể CBGV, NV, học sinh nhà trường, cơ quan chủ quản, Ban đại diện CMHS, cán bộ nhân dân địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan hoặc quan tâm đến nhà trường.

- Hàng năm, việc rà soát, bổ sung, điều chỉnh chiến lược phát triển được thực hiện thông qua phương hướng nhiệm vụ năm học nhằm định hướng sự phát triển của nhà trường.

- Kết quả toàn diện của nhà trường đã có nhiều cải tiến và nâng cao dần.

#### 3. Điểm yếu:

Chất lượng giáo viên chưa đồng đều, chất lượng đầu vào học sinh còn thấp, nằm ở tốp cuối của tỉnh.

#### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Giải pháp cụ thể/ Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện (chủ trì/ phối hợp/ giám sát)	Điều kiện để thực hiện	Mốc thực hiện/ thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí
<p>- Tiếp tục công khai chiến lược phát triển nhà trường trên các phương tiện thông tin đại chúng ở các xã trong và ngoài huyện để thu hút thêm lượng học sinh có chất lượng thi vào trường.</p> <p>- Tiếp tục công bố Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trên Website đơn vị, của Sở hoặc của địa phương, hoặc báo tạp chí.</p>	Lãnh đạo nhà trường; Tổ văn phòng.	Đài truyền thanh các địa phương; Trang cổng thông tin điện tử của nhà trường, hòm thư email...	Từ tháng 7/2024 đến tháng 7/2025	3.000.000

<p>Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên về vai trò quan trọng của chiến lược phát triển nhà trường bằng cách tổ chức thành chuyên đề thảo luận tại các tổ chuyên môn, hội nghị liên tịch để cán bộ, giáo viên hiểu rõ được ý nghĩa của chiến lược phát triển nhà trường. Từ đó mỗi cán bộ, giáo viên phải đóng vai trò là tuyên truyền viên quảng bá hình ảnh nhà trường đến phụ huynh học sinh khi sinh hoạt tại nơi cư trú.</p>	<p>Lãnh đạo nhà trường, Công đoàn, tổ chuyên môn, giáo viên</p>		<p>Tháng 09/2024 và trong cả năm học.</p>	<p>Không</p>
<p>Nhà trường tham mưu với Ban đại diện cha mẹ học sinh, làm tốt công tác tuyên truyền vận động để tăng cường sự hỗ trợ của cha mẹ học sinh, cựu học sinh, các tổ chức xã hội và con em quê hương về kinh phí công khai chiến lược phát triển nhà trường.</p>	<p>Lãnh đạo nhà trường; Công đoàn; Tổ văn phòng.</p>		<p>Đầu năm học; và kết thúc năm học</p>	<p>Không</p>

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	*	Đạt	*	Đạt
b	Đạt	-	-	*	Đạt
c	Đạt	-	-	-	-
Đạt		Đạt		Đạt	

**Kết luận: Đạt mức 3.**

**Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác**

**Mức 1:**

- a) Được thành lập theo quy định;
- b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;
- c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

**Mức 2:**

*Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.*

**1. Mô tả hiện trạng****Mức 1:**

a) Được thành lập theo quy định;

**\* Hội đồng trường:**

Hiệu trưởng đề nghị chính quyền địa phương cử đại diện tham gia hội đồng trường; tổng hợp danh sách hội đồng trường do chính quyền địa phương, tập thể giáo viên và các tổ chức, đoàn thể nhà trường giới thiệu; làm tờ trình đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định công nhận hội đồng trường.

Hiệu trưởng tổ chức phiên họp đầu tiên của hội đồng trường để bầu chủ tịch hội đồng trường bằng phiếu kín; làm tờ trình đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định công nhận chủ tịch hội đồng trường. Thư ký hội đồng trường do chủ tịch hội đồng trường chỉ định.

Hội đồng trường của nhà trường được thành lập theo Quyết định số 1294/QĐ-SGDĐT ngày 20/10/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc kiện toàn Hội đồng trường trường THPT C Nghĩa Hưng nhiệm kỳ 2021- 2025 của Sở giáo dục và Đào tạo Nam Định gồm 17 thành viên trong đó Chủ tịch Hội đồng trường là đồng chí Trần Mạnh Hùng – Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng; thư ký Hội đồng trường là đồng chí Nguyễn Văn Bằng, cùng các thành viên khác là đồng chí Nguyễn Duy Phong - PCT UBND thị trấn Rạng Đông đại diện chính quyền địa phương, 2 đồng chí Phó Hiệu trưởng, 1 đồng chí Chủ tịch Công đoàn, 1 đồng chí Bí thư Đoàn thanh niên, 7 đồng chí tổ trưởng chuyên môn, 1 đồng chí tổ trưởng tổ văn phòng, 1 đại diện cha mẹ học sinh, 1 học sinh.

Hàng năm, nếu có sự thay đổi về nhân sự, Hiệu trưởng làm tờ trình đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định bổ sung, kiện toàn Hội đồng trường.

**[H1-1.2-01].**

- Hội đồng thi đua khen thưởng được thành lập vào đầu mỗi năm học để giúp hiệu trưởng tổ chức các phong trào thi đua, đề nghị danh sách khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường. Hội đồng thi đua khen thưởng do hiệu trưởng thành lập và làm chủ tịch. Các thành viên của hội đồng thi đua khen thưởng gồm: bí thư cấp ủy, phó hiệu trưởng, đại diện hội đồng trường, chủ tịch Công đoàn, bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, tổ trưởng tổ chuyên môn, tổ trưởng tổ văn phòng và các giáo viên chủ nhiệm lớp.

Hội đồng thi đua khen thưởng hoạt động theo quy định chi tiết Luật thi đua khen thưởng; Điều 3 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, Quyết định Số: 05/2019/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quy định về công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định; Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 15/7/2020 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Nam Định ban hành kèm theo Quyết định số 05/2019/QĐUBND ngày 15/3/2019

của UBND tỉnh, Quyết định số 1977/QĐ-SGDĐT ngày 05/11/2020 của Sở GDĐT ban hành Quy định thi đua, khen thưởng trong ngành Giáo dục và Đào tạo Nam Định, Quyết định số 2442/QĐ-SGDĐT ngày 23/11/2022 của Sở GDĐT sửa đổi, bãi bỏ một số nội dung của Quy định thi đua, khen thưởng trong ngành Giáo dục và Đào tạo Nam Định ban hành kèm theo Quyết định số 1977/QĐ-SGDĐT; Các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT Nam Định về công tác thi đua khen thưởng hàng năm.

Năm học 2023 - 2024, Hội đồng thi đua khen thưởng của nhà trường được thành lập theo quyết định số 164/QĐ-THPTCNH- ngày 01/11/2023 với 16 thành viên. Chủ tịch Hội đồng là đồng chí Trần Mạnh Hùng - Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch là các đồng chí PHT và Chủ tịch Công đoàn; các ủy viên gồm: Thư ký hội đồng, Bí thư Đoàn trường, Tổ trưởng chuyên môn, Tổ trưởng tổ văn phòng, trưởng ban TTND. **[H1-1.2-03]**

- Hội đồng tuyển sinh vào 10 được thành lập hàng năm. Năm học 2023-2024 được thành lập theo Quyết định Số: 67/QĐ-THPTCNH ngày 19 tháng 4 năm 2023; năm học 2024-2025 được thành lập theo quyết định số Số: 66/QĐ-THPTCNH ngày 22 tháng 4 năm 2024. Hội đồng tuyển sinh đều thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định theo Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ và quyết định của UBND tỉnh Nam Định.

- Hội đồng tư vấn của nhà trường được thành lập và hoạt động theo quy định theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 09 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Thông tư 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường phổ thông. **[H1-1.2-05]**

*b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;*

Các thành viên trong Hội đồng trường, Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng tư vấn được phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể. Hội đồng trường hoạt động theo quy định tại Điều 10 của Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Hội đồng trường xây dựng kế hoạch hoạt động trong từng năm học. Hội đồng trường là tổ chức quản trị nhà trường, thực hiện quyền đại diện sở hữu của nhà trường và các bên có lợi ích liên quan, chịu trách nhiệm quyết định về phương hướng hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục. Hội đồng trường họp thường kỳ ít nhất 03 lần trong một năm. Trong trường hợp cần thiết, khi hiệu trưởng hoặc ít nhất một phần ba số thành viên hội đồng trường đề nghị, chủ tịch hội đồng trường có quyền triệu tập phiên họp bất thường để giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và quyền của nhà trường. Hội đồng trường có thể họp bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản. Hội đồng trường được mời đại diện các thành phần khác tham dự cuộc họp của hội đồng trường khi cần thiết. Phiên họp hội đồng trường được công nhận là họp lệ khi có mặt từ ba phần tư số thành viên của hội đồng trở lên (trong đó có chủ tịch hội đồng trường). Quyết định của hội đồng trường được thông qua và có hiệu lực khi được ít nhất hai phần ba số thành viên có mặt nhất trí. Quyết định của hội đồng trường được công bố công khai.

**[H1-1.2-01]**

*c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.*

Hội đồng trường THPT C Nghĩa Hưng đã định kì rà soát, đánh giá và điều chỉnh kế hoạch phù hợp theo từng năm học. Rà soát thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên: Hiện tại trường THPT C Nghĩa Hưng có 30 lớp (khối 10: 10 lớp; khối 11: 10 lớp; khối 12: 10 lớp) với tổng số 1253 học sinh. Đội ngũ Nhà trường hiện có 74 (3 BGH; 61 GV biên chế; 02 NV biên chế, 8 nhân viên hành chính HĐ). Đội ngũ 100% đạt chuẩn, đủ cơ cấu bộ môn, hiện tại đảm đương tốt kế hoạch dạy học, đội ngũ kế cận từng bước khẳng định được năng lực.

**[H1-1.1-01], [H1-1.2-01].**

### **Mức 2:**

*Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.*

Hội đồng trường đã tiến hành họp 3 lần/1 năm, mỗi lần họp đều rà soát chi tiết các mục tiêu, phương hướng. Hội đồng trường đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn: đã giám sát việc thực hiện các nghị quyết, các quy chế thường xuyên và có đánh giá nhận xét theo từng kì. Vì vậy nhà trường đã hoàn thành tốt nghị quyết trong từng năm học; chất lượng giáo dục ngày một nâng lên. 100 % cán bộ, giáo viên của nhà trường thực hiện nghiêm túc các quy chế, môi trường sư phạm đoàn kết, thân thiện.

**[H1-1.2-02], [H1-1.2-03]**

Hội đồng Thi đua-Khen thưởng đã phát động các phong trào thi đua trong từng năm học và đề nghị nhà trường khen thưởng các tập thể và cá nhân vào cuối mỗi năm học và kết thúc mỗi đợt phát động phong trào thi đua. Chính vì vậy, chất lượng đội ngũ, chất lượng các cuộc giao lưu, các hội thi và kết quả học tập của học sinh được nâng lên rõ nét. Năm học gần đây, tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp THPT đều đạt 100%, trong đó trên 60% học sinh đỗ vào các trường Đại học, Cao đẳng, kết quả tốt nghiệp của một số môn học có sự tiến bộ ổn định, trên mức trung bình của Sở: Ngữ Văn, Hóa học, Tiếng Anh. Kết quả giáo dục của nhà trường trong năm học 2023-2024 có nhiều chuyển biến tích cực: thi tốt nghiệp tăng 3 bậc so với năm học 2022-2023, đội hùng biện tiếng Anh được giải khuyến khích toàn đoàn và xếp thứ 24, học sinh dự thi ý tưởng khởi nghiệp đạt giải khuyến khích, học sinh thi STEM được đánh giá xuất sắc, có 03 đồng chí cán bộ giáo viên được công nhận sáng kiến có ảnh hưởng cấp ngành. Nhiều đồng chí cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua và giấy khen của các cấp, tập thể nhà trường luôn đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến"... **[H1-1.2-02];**

Hội đồng chuyên môn cấp trường được thành lập để giúp đỡ, tư vấn, động viên khích lệ phong trào viết sáng kiến hàng năm.

**[H1-1.2-02] , [H1-1.4-02].**

Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 được thành lập hàng năm có nhiệm vụ thực hiện công khai tuyển sinh và các điều kiện giáo dục của nhà trường, xây dựng kế hoạch, tuyên truyền, thu nhận hồ sơ, kiểm tra, sắp xếp, nhập dữ liệu, tổ chức thi tuyển, tổ chức xét tuyển đợt 1; đợt 2 (nếu có) trình lãnh đạo Sở xét duyệt danh sách trúng tuyển vào lớp 10 theo đúng quy chế hiện hành và các văn bản hướng dẫn của sở GD&ĐT Nam Định, có đầy đủ hồ sơ lưu hàng năm. **[H1-1.2-04].**

## **2. Điểm mạnh:**

- Có đủ cơ cấu, bộ máy và hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ trường Trung học ban hành kèm Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT. Lãnh đạo nhà trường đoàn kết, thống nhất, nhiệt tình; không ngừng học tập nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, có trình độ, kinh nghiệm quản lý; hiểu đúng và đầy đủ mục tiêu và nội dung giáo dục. Từ đó đã thiết kế, lập kế hoạch hoạt động, quản lý dạy học, quản lý hành chính, kiểm tra đánh giá, xây dựng hệ thống thông tin đảm bảo yêu cầu nhiệm vụ giáo dục của đơn vị.

- Hàng năm, Hiệu trưởng đều ra quyết định Thành lập các hội đồng trong nhà trường để tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác quản lý điều hành.

- Thông qua các tổ chức chính trị, các tổ chức đoàn thể, các tổ chức Hội, nhà trường đã phát huy được vai trò dân chủ trong các hoạt động của nhà trường.

### 3. Điểm yếu:

Chất lượng đội ngũ nhà trường chưa đồng đều, thừa thiếu cục bộ ảnh hưởng đến chất lượng chung của nhà trường.

Kinh phí dành cho thi đua khen thưởng chưa cao.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể/ Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện (chủ trì/ phối hợp/ giám sát)	Điều kiện để thực hiện	Mốc thực hiện/ thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí
<p>- Nhà trường cần có kế hoạch cụ thể các hoạt động của các hội đồng một cách khoa học hơn để động viên khích lệ được tinh thần của giáo viên và học sinh.</p> <p>- Phân công rõ nhiệm vụ cho từng thành viên trong Hội đồng trường và các hội đồng khác. Hàng tháng có báo cáo kết quả hoạt động với Chủ tịch Hội đồng về phần việc mình phụ trách, sau 8 tuần có báo cáo sơ kết hoạt động của các Hội đồng.</p> <p>- Đánh giá kết quả hoạt động của các hội đồng cần chỉ rõ các mặt mạnh mặt yếu và các tồn tại cần khắc phục.</p> <p>- Thường xuyên rà soát kế hoạch của các hội đồng, điều chỉnh kịp thời kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.</p>	Hội đồng trường và thành viên của các Hội đồng	Cơ sở vật chất cần thiết, GV, HS và nhân viên trong trường.	Đầu năm học, 8 tuần HKI; 8 tuần HKII, cuối năm	Không

**5. Tự đánh giá:**

Mức 1		Mức 2	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	*	Đạt
b	Đạt	*	Đạt
c	Đạt	*	Đạt
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>	

**Kết luận: Đạt mức 2**

**Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong trường**

**Mức 1:**

a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo đúng quy định;

b) Hoạt động theo quy định;

c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

**Mức 2:**

a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực trong các hoạt động của nhà trường.

**Mức 3:**

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp hiệu quả trong các hoạt động nhà trường và cộng đồng.

**1. Mô tả hiện trạng****Mức 1:**

a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;

Chi bộ Đảng của trường THPT C Nghĩa Hưng thuộc sự quản lý của Đảng bộ huyện Nghĩa Hưng. Nhiệm kỳ 2020-2025 chi bộ có 05 đồng chí trong cấp ủy đã được Đảng bộ huyện Nghĩa Hưng chuẩn y theo Quyết định số 812 -QĐ/HU ngày 21 tháng 5 năm 2020. Bí thư chi bộ là đồng chí Trần Mạnh Hùng; Phó Bí thư chi bộ là đồng chí Nguyễn Thị Mến- Phó Hiệu

trưởng, Chi ủy viên là đồng chí Nguyễn Đức Thọ- Phó Hiệu trưởng, chi ủy viên là đồng chí Nguyễn Văn Bằng- Tổ trưởng, chi ủy viên là đồng chí Lê Ngọc Long- Tổ trưởng. **[H1-1.3-01]**.

Tổ chức Công đoàn trường THPT C Nghĩa Hưng nhiệm kỳ 2017-2022: BCH Công đoàn có 04 đồng chí và đã được công đoàn ngành giáo dục Nam Định chuẩn y theo quyết định số 83/QĐ-CDN ngày 18/10/2017; đến ngày 1/3/2018 đ/c Nguyễn Quý Bình – CT công đoàn chuyển công tác, bổ nhiệm đồng chí Nguyễn Thị Mai Lan thay thế giữ chức vụ Chủ tịch Công đoàn; nhiệm kỳ 2023-2028 BCH Công đoàn có 05 đồng chí và đã được công đoàn ngành giáo dục Nam Định chuẩn y theo quyết định số 768/QĐ-CDN ngày 10/4/2023.

Ban chấp hành Công đoàn nhà trường bao gồm: 1 chủ tịch là đ/c Nguyễn Thanh Bình, 1 phó chủ tịch là đ/c Nguyễn Văn Đính, 3 uỷ viên, hoạt động theo Điều lệ Công đoàn Việt Nam (Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII thông qua ngày 24 tháng 9 năm 2018) và hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn và các thông tư có liên quan; dưới sự chỉ đạo trực tiếp của công đoàn ngành. **[H1-1.3- 02]**.

Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh trường THPT C Nghĩa Hưng được hoạt động căn cứ vào Điều lệ Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và các thông tư, hướng dẫn có liên quan. Năm học 2024-2025 BCH Đoàn trường THPT C Nghĩa Hưng gồm 1 Bí thư Đoàn là đồng chí Nguyễn Văn Hiền - Giáo viên, phó bí thư là đồng chí Trần Thị Phương - giáo viên và các uỷ viên. Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh trường THPT C Nghĩa Hưng đã tham gia tích cực vào các phong trào thanh niên , được huyện đoàn, tỉnh đoàn đánh giá cao, tập thể BCH và các cá nhân Đoàn viên nhiều năm liền được tặng giấy khen của Huyện Đoàn, Tỉnh đoàn, Trung ương đoàn. **[H1-1.3- 03]**.

b) Hoạt động theo quy định;

Chi bộ Đảng của trường THPT C Nghĩa Hưng đã xây dựng kế hoạch hoạt động toàn khóa và từng năm học; có phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đảng viên theo nhiệm kỳ, theo từng năm học. Chi bộ sinh hoạt 1 lần/tháng theo Hướng dẫn số 12-HD/BCHTW ngày 06/7/2018 về việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Trong các buổi sinh hoạt chi bộ đều có thông tin tình hình thời sự nổi bật trong nước, quốc tế; kiểm điểm kết quả thực hiện Nghị quyết của chi bộ tháng trước trong công tác chính trị, tư tưởng và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của của Bộ Chính trị về *đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh* và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về *tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*; từ đó xây dựng Nghị quyết chi bộ, xác định nhiệm vụ của chi bộ tháng tiếp theo và biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cho đảng viên. Chi bộ Đảng đã tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 vào tháng 5/2020. Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 2020-2025 được tổ chức vào tháng 05/2020. Sau đại hội, chi bộ đã xây dựng quy chế, phân công nhiệm vụ cho từng đảng viên. Chi bộ đã xây dựng kế hoạch hoạt động theo nhiệm kỳ, theo từng năm học. Chi bộ sinh hoạt 1 lần/tháng sau mỗi phiên họp có nghị quyết, có sinh hoạt theo một số chuyên đề. Hằng năm, kiểm tra thẻ đảng tại chi bộ vào tháng 12. Chi bộ có đầy đủ hồ sơ và lưu trữ khoa học. Vào cuối mỗi năm chi bộ tổ chức kiểm điểm tập thể và từng đảng viên, bổ sung lý lịch đảng viên.

Hàng năm chi bộ có kế hoạch bồi dưỡng, giúp đỡ các quần chúng ưu tú và cử đi học lớp bồi dưỡng đối tượng đảng. **[H1-1.3-01]**.

Công đoàn nhà trường tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2023-2028. Sau đại hội, BCH đã họp và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên. Công đoàn đã xây dựng kế hoạch hoạt động theo nhiệm kỳ và từng năm học. Năm học 2024-2025 công đoàn xây dựng chương trình hành động với những nội dung nổi bật là: Nâng cao chất lượng giáo dục, rà soát, bổ sung các tiêu chí để cơ sở vật chất để được công nhận KĐCLGD cấp độ 1, công nhận lại Trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn; thư viện Tiên tiến. Công đoàn nhà trường thường xuyên quan tâm tới đời sống của từng công đoàn viên; đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục về chủ trương đường lối của Đảng, phối hợp với chuyên môn để triển khai nhiệm vụ các năm học, kiểm tra giám sát thực hiện các chế độ chính sách có liên quan đến quyền lợi của người lao động, nắm bắt những bất cập, khó khăn của công đoàn viên tham mưu với BGH có biện pháp giúp đỡ, tháo gỡ. **[H1-1.3-02]**.

Đoàn trường tổ chức đại hội theo từng nhiệm kỳ, sau khi đại hội đã bầu ra bí thư để điều hành các hoạt động. Đoàn trường đã xây dựng kế hoạch cụ thể trong từng năm học, phối hợp với các chi đoàn và Công đoàn nhà trường để thực hiện các hoạt động chung của nhà trường. **[H1-1.3-03]**.

c) Hàng năm, các hoạt động của các tổ chức trong nhà trường được rà soát, đánh giá, có rút kinh nghiệm đồng thời bổ sung kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và xã hội. **[H1-1.3-03]**.

## **Mức 2:**

a) Chi bộ Đảng trường THPT C Nghĩa Hưng đã được cơ cấu tổ chức và hoạt động theo Điều lệ Đảng và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Chi bộ Đảng đã bầu ra Ban Chi ủy, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, có quy chế làm việc, có kiểm tra đánh giá.

Hàng năm, chi bộ Đảng đều hoàn thành tốt và giữ vững là chi bộ trong sạch vững mạnh. Chi bộ đã thể hiện đúng vai trò lãnh đạo trong nhà trường; các tổ chức đoàn thể hoạt động theo các quy định hiện hành, tư vấn cho lãnh đạo nhà trường thực hiện nhiệm vụ thuộc trách nhiệm và quyền hạn của mình, các năm 2019, 2020, 2021, 2022, 2023 đều được công nhận là chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ. **[H1-1.3-01]**.

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực trong các hoạt động của nhà trường. Đoàn thanh niên tư vấn cho Hiệu trưởng trong việc tổ chức các phong trào văn hóa văn nghệ, TDTT chào mừng các ngày lễ lớn, các sự kiện của địa phương, phối hợp với các đoàn thể trong nhà trường để tổ chức các hoạt động giáo dục ý thức chấp hành, nội quy nhà trường, phát động các phong trào HS thi đua học tốt. Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh góp phần quan trọng vào việc giáo dục đạo đức tư tưởng cho học sinh thông qua các lớp học bồi dưỡng, các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo các chủ đề tháng.

Công đoàn nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu cho Hiệu trưởng chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên thông qua các hoạt động như: các ngày Lễ, Tết trong năm như 20/11, Tết dương lịch, nguyên đán, hoạt động thăm quan, học tập hè. **[H1-1.3-02]**.

c) Hàng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

Hàng năm, các tổ chức trên có kế hoạch hoạt động và được sơ kết, tổng kết vào cuối kì 1 và cuối năm học để rà soát, đánh giá kết quả thực hiện các hoạt động, gắn với mục tiêu kế hoạch chiến lược và kế hoạch năm học đề ra, đồng thời xác định phương hướng để lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả hoạt động trong thời gian tới và các năm học tiếp theo. **[H1-1.3-01]; [H1-1.3-02]; [H1-1.3-03].**

### **Mức 3:**

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

Trong 05 năm từ năm 2019 đến năm 2023, chi bộ Trường THPT C Nghĩa Hưng đều hoàn thành tốt nhiệm vụ theo các Quyết định số 08-NQ/HU ngày 20 tháng 01 năm 2021, số 19-NQ/HU ngày 28 tháng 12 năm 2021, số 23-NQ/HU ngày 23 tháng 12 năm 2022, số 29-NQ/HU, ngày 18 tháng 12 năm 2023. **[H1-1.3-01].**

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp hiệu quả trong các hoạt động nhà trường và cộng đồng.

Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh đã tổ chức và thực hiện các phong trào thi đua đạt kết quả tốt. Các hoạt động khác của đoàn thanh niên như hoạt động an toàn giao thông, hoạt động vệ sinh môi trường đạt được kết quả tốt.

Hàng năm, Công đoàn nhà trường đều có các hoạt động cụ thể, trọng tâm như phát động cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực tham gia các phong trào: Phong trào đổi mới, sáng tạo trong dạy và học, phong trào Xanh - Sạch - Đẹp và An toàn, phong trào thể dục thể thao - Văn nghệ trong trường học; Thực hiện chỉ thị 05-CT/TW về việc “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” trong lao động. Để nâng cao tinh thần, chất lượng cuộc sống cho công đoàn viên, hàng năm vào các dịp lễ, tết công đoàn tổ chức các hoạt động như ngày hội gia đình cho toàn thể gia đình cán bộ, giáo viên, nhân viên như dịp Tết trung thu, ngày phụ nữ Việt Nam 20/10, ngày quốc tế phụ nữ 08/3, ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.

Công đoàn, Đoàn TNCSHCM nhà trường trong các năm học qua đã được nhận nhiều phần thưởng cao quý của cấp trên:

### **Công đoàn**

<b>Năm</b>	<b>Hình thức khen thưởng</b>
Năm học 2020 - 2021	Đ/c Nguyễn Thị Mai Lan, Bùi Văn Quân – Bằng khen liên đoàn tỉnh.
Năm học 2021- 2022	Đ/c Phạm Thị Thuý, Mai Thị Hoài Phương - Giấy khen công đoàn giáo dục tỉnh
Năm học 2022-2023	Đ/c Lê Ngọc Giáp - Giấy khen công đoàn giáo dục tỉnh

Năm học 2023 - 2024	Đ/c Nguyễn Văn Đính, Nguyễn Mạnh Dương, Trần Thị Pho - Giấy khen công đoàn giáo dục tỉnh. Đ/c Nguyễn Thanh Bình, Nguyễn Văn Đính - Giấy khen giải Nhì cầu lông Cán bộ Công đoàn.
---------------------	---

### **Đoàn trường**

<b>Năm</b>	<b>Hình thức khen thưởng</b>
Năm học 2020 - 2021	Tập thể Đoàn trường - Giấy khen Huyện Đoàn Cá nhân Đ/c Trần Văn Công - Giấy khen Huyện Đoàn Cá nhân Đ/c Nguyễn Văn Hiền - Giấy khen Huyện Đoàn Cá nhân Đ/c Mai Thị Hoài Phương - Giấy khen Huyện Đoàn Cá nhân Đ/c Trần Phương Linh - Giấy khen Huyện Đoàn
Năm học 2021- 2022	Tập thể Đoàn trường - Giấy khen Huyện Đoàn
Năm học 2022-2023	Tập thể Đoàn trường - Giấy khen Huyện Đoàn Cá nhân Đ/c Nguyễn Văn Hiền - Bằng khen Trung ương Đoàn Cá nhân Đ/c Trần Hoàng Thiên Dũng – Danh hiệu HS 3 tốt cấp tỉnh
Năm học 2023 - 2024	Tập thể Đoàn trường - Giấy khen Huyện Đoàn Cá nhân Đ/c Trần Thị Phương - Bằng khen Trung ương Đoàn Cá nhân Đ/c Nguyễn Thị Hoà - Bằng khen Tỉnh Đoàn Cá nhân Đ/c Vũ Thị Trang - Giấy khen Huyện Đoàn Cá nhân Đ/c Nguyễn Thị Út - Giấy khen Huyện Đoàn Cá nhân Đ/c Nguyễn Vũ Ngọc Hà – Danh hiệu HS 3 tốt cấp tỉnh

### **2. Điểm mạnh:**

- Chi bộ, Công đoàn, Đoàn thanh niên và các tổ chức khác trong trường đã có kế hoạch hoạt động cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và thực hiện đạt hiệu quả cao kế hoạch đã đề ra.

- Chi bộ thực hiện tốt vai trò lãnh đạo, phối hợp giữa Công đoàn và các tổ chức tham mưu giúp Hiệu trưởng trong công tác quản lý, điều hành mọi hoạt động của nhà trường một cách hiệu quả.

- Thông qua các tổ chức chính trị, các tổ chức đoàn thể, các tổ chức xã hội trong nhà trường, nhà trường đã phát huy vai trò dân chủ trong các hoạt động, từ đó tạo không khí làm việc sôi nổi, chất lượng.

### 3. Điểm yếu:

- Việc đánh giá, rà soát, rút kinh nghiệm các hoạt động của chi bộ và các tổ chức đoàn thể đôi lúc chưa kịp thời, chưa hiệu quả.

- Hoạt động của các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên có những lúc còn chông chéo, chưa thiết thực, kế hoạch chưa cụ thể.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

<b>Giải pháp cụ thể/ Công việc cần thực hiện</b>	<b>Nhân lực thực hiện (chủ trì/ phối hợp/ giám sát)</b>	<b>Điều kiện để thực hiện</b>	<b>Mốc thực hiện/thời gian hoàn thành</b>	<b>Dự kiến kinh phí</b>
Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể cho các ban, các hội đồng, các tổ chức.	Lãnh đạo nhà trường, đảng viên, công đoàn viên.	Các cá nhân, tổ chức xã hội, cán bộ, giáo viên, nhân viên	Trong cả năm học	Không
Các tổ chức trong nhà trường xây dựng quy chế phối hợp, đề xuất tham mưu kịp thời ban lãnh đạo trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ	Cấp ủy, Ban Giám hiệu, trưởng các đoàn thể	Chi bộ và nhà trường.	Vào đầu tháng của mỗi quý.	Không
Tiến hành tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ cho các thành viên công đoàn, đoàn thanh niên; tạo nguồn ổn định cán bộ ban chấp hành Đoàn trường;	Ban Chấp hành công đoàn, đoàn thanh niên nhà trường và các chi đoàn.	Tất cả đoàn viên trong nhà trường.	Đầu năm học	Không
Tiếp tục tạo các điều kiện thuận lợi cho các tổ chức chính trị, đoàn thể, xã hội trong nhà trường để phát huy tốt hơn vai trò dân chủ trong xây dựng và phát triển nhà trường.	Ban chấp hành Công đoàn và công đoàn viên	Chế độ chính sách liên quan. Các nội quy, quy định, quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ..	Trong năm học	Không

### 5. Tự đánh giá:

<b>Mức 1</b>		<b>Mức 2</b>		<b>Mức 3</b>	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt

a	Đạt	a	Đạt	a	Đạt
b	Đạt	b	Đạt	b	Đạt
c	Đạt	-	-	-	-
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>	

**Kết luận: Đạt mức 3**

**Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng**

**Mức 1:**

- a) Có Hiệu trưởng, số lượng Phó Hiệu trưởng theo quy định;
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

**Mức 2:**

- a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 chuyên đề có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;
- b) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.

**Mức 3:**

- a) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động trong nhà trường;
- b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

## **1. Mô tả hiện trạng**

**Mức 1**

- a) Có Hiệu trưởng, số lượng Phó Hiệu trưởng theo quy định;

**Hiệu trưởng : Ông Trần Mạnh Hùng.**

- Chịu trách nhiệm trước sở GD&ĐT Nam Định, Huyện uỷ, HĐND, UBND Huyện Nghĩa Hưng về toàn bộ hoạt động của nhà trường.

- Quản lý và điều hành mọi hoạt động của nhà trường; triệu tập và chủ tọa các hoạt động của nhà trường; tổ chức chỉ đạo triển khai các chủ trương của Đảng, Nhà nước và các cấp tới CBGV, NV, học sinh trong trường.

- Chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch covid-19 và là trưởng ban phòng chống dịch của trường phụ trách vấn đề y tế, điều kiện phòng chống dịch...

- Chỉ đạo, quản lý và giải quyết một số công việc chính như sau:

+ Tài chính, kế hoạch;

- + Các vấn đề liên quan đến học sinh (chuyển đi, chuyển đến, kỷ luật...);
- + Chỉ đạo các tổ chức, đoàn thể hoạt động theo chức năng;
- + Công tác quy hoạch cán bộ, quản lý hồ sơ CB, GV, NV;
- Phụ trách một số việc cụ thể về công tác chuyên môn của nhà trường:
- + Biên chế lớp cho học sinh;
- + Phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, phân công giảng dạy cho giáo viên, phân công chủ nhiệm các lớp;
- + Tổ chức công tác tuyển sinh vào lớp 10;
- + Tổ chức chỉ đạo công tác ra đề thi, phản biện đề thi, công tác chấm thi;
- + Ký trang đầu học bạ lớp 10 và duyệt kết quả xếp loại học sinh lớp 10;
- Trực tiếp ký duyệt kế hoạch của các tổ chức đoàn thể, các văn bản gửi các cấp, các ngành và các văn bản khác liên quan đến hoạt động nhà trường.
- Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường, tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học, báo cáo, đánh giá kết quả với cấp trên.
- Chủ tịch Hội đồng thi đua, khen thưởng, kỷ luật.
- Theo dõi, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các phó Hiệu trưởng.
- Cấp giấy đi công tác, giấy phép cho cán bộ, giáo viên, nhân viên; Quyết định cho phép giáo viên, nhân viên nghỉ...
- Thực hiện việc ký kết các hợp đồng lao động, tiếp nhận và điều động giáo viên theo quyết định.
- Thực hiện các chế độ chính sách, quy chế dân chủ, công tác xã hội hóa giáo dục. Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; thực hiện công khai đối với nhà trường.
- Trực tiếp phụ trách, chỉ đạo tổ: Tổ Văn, Sử Địa GDKTPL

## **2. Phó Hiệu trưởng: Bà Nguyễn Thị Mến - Phụ trách chuyên môn**

Phụ trách và chỉ đạo thực hiện một số lĩnh vực nhà trường do Hiệu trưởng phân công cụ thể như sau:

- Lập Kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng và Trường học xanh-sạch-đẹp. Trực tiếp phụ trách tiêu chuẩn 1, 2 theo TT 18/2018/TT-BGDĐT
- Quản lý và chỉ đạo thực hiện về công tác chuyên môn: Lập kế hoạch giáo dục nhà trường, chỉ đạo công tác chuyên môn của các tổ, hướng dẫn cho học sinh, giáo viên thực hiện quy chế chuyên môn và làm trưởng Ban trí dục.
- Phê duyệt Kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, phân công chuyên môn của các tổ chuyên môn trong năm học 2023-2024;
- Chỉ đạo và phê duyệt kế hoạch dạy học của từng môn, cơ cấu các tiết tự chọn, lựa chọn, quy định về cho kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh.

- Phụ trách thời khoá biểu, lập kế hoạch, quản lý việc dạy thay, dạy bù...điều động GV tham gia các công việc do Sở GD yêu cầu. Hàng tuần báo cáo việc thực hiện ngày công, giờ công của giáo viên, tổng hợp dạy thay, dạy bù của giáo viên.

- Duyệt kết quả giáo dục học sinh lớp 12, Ký và duyệt sổ điểm, học bạ học sinh khối 12.

- Lên kế hoạch, tổ chức thực hiện các kỳ kiểm tra định kỳ (giữa kỳ, học kỳ), thi thử TN THPT, thi học sinh giỏi cấp trường: Lịch thi, danh sách phòng thi, phân công giám thị, tổ chức điều hành thi, thông kê phân tích kết quả các kỳ thi...

- Lập kế hoạch và tổ chức cuộc thi, hội thi về công tác chuyên môn: Thi giáo viên giỏi các cấp, thi Hùng biện tiếng Anh, thi học sinh giỏi các cấp, thi olympic các môn...(Các cuộc thi của giáo viên, học sinh liên quan đến chuyên môn).

- Tổ chức kiểm tra lại cho học sinh, chỉ đạo cho các bộ phận có liên quan: Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, nhân viên văn phòng hoàn thành hồ sơ kiểm tra lại, trực tiếp xét duyệt kết quả thi lại.

- Phụ trách công tác bồi dưỡng thường xuyên của lãnh đạo và giáo viên.

- Phụ trách công tác đánh giá chuẩn nghề nghiệp của giáo viên, chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng hàng năm.

- Lập kế hoạch, quản lý, chỉ đạo việc triển khai, tập huấn các nội dung chuyên đề chuyên môn mà Bộ GD và Sở GD đã tập huấn cho cán bộ, giáo viên trong năm học, các nội dung yêu cầu tập huấn của nhà trường.

- Lập kế hoạch chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra nội bộ của cơ quan;

- Lập kế hoạch, tổ chức thực hiện kiểm tra chuyên môn, đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp.

- Quản lý toàn bộ các hoạt động dạy thêm: Lập hồ sơ dạy thêm trong nhà trường, xin giấy phép dạy thêm, lưu trữ hồ sơ, báo cáo về công tác tổ chức dạy thêm, học thêm;

- Chỉ đạo và tổ chức quản lý các loại hồ sơ chuyên môn chung của nhà trường: Sổ điểm lớp, sổ đăng bộ, sổ cấp phát bằng, sổ theo dõi công văn, hồ sơ học sinh...

- Theo dõi nề nếp của cán bộ giáo, hồ sơ thanh tra của cán bộ, giáo viên. Báo cáo việc thực hiện nề nếp của giáo viên định kỳ hàng tuần, tổng hợp gửi kết quả cho các tổ chuyên môn vào cuối kỳ để làm cơ sở đánh giá thi đua.

- Lập kế hoạch theo dõi việc, duyệt và tham mưu với hiệu trưởng thanh toán giờ thừa cho giáo viên.

- Phụ trách công tác đánh giá, kiểm định chất lượng của nhà trường: Lập kế hoạch tổ chức, hoàn thành hồ sơ phục vụ cho công tác đánh giá ngoài của trường.

- Chịu trách nhiệm chuẩn bị và triển khai các điều kiện cho chương trình giáo dục phổ thông mới. Làm tổ trưởng tổ tư vấn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông, triển khai cho cán bộ giáo viên.

- Phụ trách ứng dụng công nghệ thông tin trong nhà trường: chương trình trường học kết nối, quản lý trang Web, email chung, sổ liên lạc điện tử, lập báo cáo, cập nhật hồ sơ cán bộ giáo viên, thông tin trường học trên hệ thống cơ sở dữ liệu toàn ngành, các phần mềm ứng dụng trong quản lý nhà trường, quản lý thi, hỗ trợ công tác giảng dạy.

- Trực tiếp quản lý tài khoản Smas quản lý nhà trường, nhóm zalo giáo viên và một số nhóm khác theo nhiệm vụ thực tế.

- Phụ trách công tác đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng: Kế hoạch tổ chức đánh giá, báo cáo theo quy định, lưu trữ hồ sơ...

- Rà soát, bổ sung, tiếp thu ý kiến đóng góp, tổ chức thông qua: 1-Quy chế thi đua của nhà trường theo định hướng của năm học 2023-2024 (Phần định lượng về điểm số giao cho các tổ chuyên môn); 2- Quy chế sử dụng Sổ liên lạc điện tử, sổ điểm điện tử và trang Web của trường, chế độ báo cáo dựa trên nền tảng công nghệ thông tin

- Quản lý hồ sơ, cơ sở dữ liệu của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động, giúp Hiệu trưởng giải quyết những công việc, ký duyệt các hoạt động của cán bộ, giáo viên và các văn bản gửi cấp trên thuộc lĩnh vực phụ trách và các lĩnh vực khác khi được Hiệu trưởng uỷ quyền.

- Phụ trách, chỉ đạo 02 tổ : Tổ Sử - Địa – GDCD và Tổ Ngữ văn

### **3. Phó Hiệu trưởng: Ông Nguyễn Đức Thọ - Phụ trách giáo dục học sinh, cơ sở vật chất, y tế và an ninh trật tự trường học**

Phụ trách và chỉ đạo thực hiện một số lĩnh vực nhà trường do Hiệu trưởng phân công cụ thể như sau:

- Chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch covid-19 và là phó trưởng ban phòng chống dịch của trường phụ trách vấn đề y tế, điều kiện phòng chống dịch...

- Tham gia thực hiện xây dựng trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng và Trường học xanh-sạch-đẹp. Trực tiếp phụ trách tiêu chuẩn 3, 4, 5 theo TT 18/2018/TTBGDDĐT và toàn bộ tiêu chuẩn, tiêu chí xây dựng trường học xanh- sạch- đẹp.

- Thống kê, tập hợp, lưu trữ toàn bộ các văn bản, các quy định được ban hành của các cấp điều chỉnh, liên quan đến các lĩnh vực được phân công.

- Phụ trách lĩnh vực: Giáo dục pháp luật; Cải cách hành chính; Chỉ số cạnh tranh

- Phụ trách cơ sở vật chất, lao động, hướng nghiệp, dạy nghề, khuyến học, xã hội hóa giáo dục.

- Tổ chức kiểm kê tài sản công của nhà trường theo quy định.

- Quản lý toàn bộ các hồ sơ về các công trình xây dựng, hồ sơ về tài trợ của trường.

- Lên kế hoạch, tham mưu trong việc quy định trách nhiệm sử dụng và bảo quản các cơ sở vật chất, các tài sản của nhà trường. Bảo quản lớp học, bàn ghế, hệ thống điện, sử dụng đồ dùng thí nghiệm, thư viện, phòng máy. Các dụng cụ phục vụ văn nghệ, TĐTT.

- Phát hiện lập biên bản, quy định trách nhiệm đền bù với những tài sản bị hư hỏng mất mát. Tham mưu cho Hiệu trưởng: Việc sửa chữa, mua sắm các trang thiết bị mới, cơ sở vật chất của nhà trường.

- Lập kế hoạch tổ chức lao động, điều hành công tác lao động của học sinh, đảm bảo công bằng, lao động có năng suất, dụng cụ lao động hợp lý, nghiệm thu kết quả đưa vào tiêu chí thi đua. Tổ chức lao động: An toàn, mang tính giáo dục, đảm bảo vệ sinh môi trường nhà trường luôn xanh, sạch, đẹp.

- Theo dõi, kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học, thiết bị thí nghiệm, thư viện.

- Phụ trách công tác phổ cập.

- Phụ trách công tác pháp chế trong nhà trường, trực tiếp làm tổ trưởng tổ pháp chế trong cơ quan.

- Tổ chức đánh giá công chức, viên chức hàng năm theo quy định.

- Tổ chức các cuộc thi, phong trào về pháp luật, an ninh trường học, khoa học kỹ thuật...

- Tổ chức thực hiện công tác phòng chống tham nhũng (Kế hoạch, tổ chức thực hiện, lưu trữ hồ sơ, báo cáo cấp trên...);

- Tổ chức rà soát, bổ sung các văn bản sau trong nhà trường: 1- Quy chế chi tiêu nội bộ, 2- Quy chế thực hiện dân chủ; 3- Quy chế làm việc của cơ quan; 4- Quy chế xây dựng văn hóa cơ quan...(Nghiên cứu để có thể hợp nhất các quy chế để làm giảm số lượng quy chế tăng tính hiệu quả)

- Tổ chức việc Kê khai tài sản của cá nhân trong cơ quan.

- Chỉ đạo công tác an ninh, an toàn trường học, phối hợp với các cơ quan chức năng để đảm bảo an ninh trong nhà trường.

- Phụ trách, chỉ đạo công tác Y tế học đường.

- Tham mưu cho Hiệu trưởng về việc tổ chức ký hợp đồng cho từng nhân viên văn phòng: Văn bản quy phạm pháp luật, mẫu hợp đồng, vị trí việc làm của từng nhân viên, dự kiến mức lương, cách thức tổ chức...

- Trực tiếp chỉ đạo về công tác văn thư lưu trữ của trường.

- Lập hồ sơ thành lập quỹ khuyến học tại trường THPT C Nghĩa Hưng, kêu gọi tài trợ ủng hộ từ nhiều đối tượng nhằm tăng cường nguồn lực hỗ trợ công tác giảng dạy tại trường.

- Phối hợp với Ông Đỗ Văn Biền- PHT phụ trách một số lĩnh vực về đánh giá ngoài công kiểm định chất lượng năm học 2023-2024.

- Duyệt kết quả xếp loại của học sinh lớp 11, ký sổ điểm, học bạ và sổ điểm lớp 11.

- Tham mưu, theo dõi việc thực hiện công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực.

- Chịu trách nhiệm chuẩn bị và triển khai các điều kiện phục vụ cho chương trình giáo dục phổ thông mới. Làm tổ trưởng tổ tư vấn các điều kiện về cơ sở vật chất đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông

- Tham gia thực hiện xây dựng trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng và Trường học xanh-sạch-đẹp.
  - Theo dõi, tham mưu cho Hiệu trưởng công tác công khai mọi lĩnh vực trong trường học theo quy định. Lưu trữ các văn bản về công khai của nhà trường.
  - Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện quản lý nề nếp học sinh, trực tiếp làm trưởng ban đứcc dục
  - Xây dựng nội quy cho học sinh, xây dựng tiêu chí đánh giá thi đua của các lớp, duyệt kết quả thi đua của các lớp định kỳ theo tuần, tháng, học kỳ, năm học. Tổ chức cho học sinh học nội quy đầu năm.
  - Chỉ đạo, theo dõi công tác chủ nhiệm lớp, kiểm tra nhận xét, ký duyệt Sổ chủ nhiệm, Sổ ghi đầu bài của các lớp định kỳ theo tháng, học kỳ, cả năm. Chủ trì các cuộc họp chủ nhiệm hàng tuần, các cuộc họp Ban đứcc dục.
  - Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các hoạt động tập thể vào thứ 2 hàng tuần.
  - Trực tiếp xử lý những học sinh vi phạm nội quy, chỉ đạo cho giáo viên chủ nhiệm liên hệ thường xuyên với gia đình trong việc giáo dục học sinh.
  - Duyệt kết quả xếp loại Hạnh kiểm học sinh toàn trường theo tháng, học kỳ, năm học.
  - Phụ trách các hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ không gian lớp học, STEM... của học sinh, hoạt động trải nghiệm sáng tạo của học sinh.
  - Theo dõi phụ trách lĩnh vực "Vì sự tiến bộ của phụ nữ", làm trưởng ban vì sự tiến bộ của phụ nữ.
  - Phụ trách các hoạt động phong trào, văn hóa, văn nghệ, hoạt động TDTT trong nhà trường.
  - Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện cuộc vận động: An toàn giao thông, cuộc thi văn hóa, văn nghệ, hưởng ứng các ngày kỷ niệm, các tháng hành động (Vì trẻ em, phòng chống AIDS...). Các cuộc thi ngoài chuyên môn được tổ chức cho học sinh.
  - Chịu trách nhiệm chuẩn bị và triển khai các điều kiện chuẩn bị cho chương trình giáo dục phổ thông mới. Làm tổ trưởng tổ tư vấn xây dựng, thiết kế các hoạt động giáo dục ngoài không gian lớp học.
  - Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động, giúp Hiệu trưởng giải quyết những công việc, ký duyệt các hoạt động của cán bộ, giáo viên và các văn bản gửi cấp trên thuộc lĩnh vực phụ trách và các lĩnh vực khác khi được Hiệu trưởng uỷ quyền.
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- Tổ chuyên môn và tổ Văn phòng của nhà trường có cơ cấu tổ chức theo đúng quy định của điều lệ trường trung học ban hành kèm theo thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và được thành lập trên cơ sở đồng ý phê duyệt của Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định.
- Hàng năm vào đầu năm học Hiệu trưởng triển khai làm quy trình bổ nhiệm hoặc bổ nhiệm lại tổ trưởng chuyên môn và tổ trưởng văn phòng.

Năm học 2023 - 2024 nhà trường có 06 tổ chuyên môn và 01 tổ Văn phòng:

Tổ Ngữ văn gồm 7 giáo viên do đồng chí Nguyễn Anh Dinh – giáo viên môn Ngữ văn làm tổ trưởng, đồng chí Nguyễn Thị Huyền làm Tổ phó.

Tổ Sử-Địa-GDCD gồm 7 giáo viên do đồng chí Đinh Thị Đào - giáo viên GDKTPL làm tổ trưởng.

Tổ Toán gồm 9 giáo viên do đồng chí Nguyễn Văn Bằng - giáo viên môn Toán làm tổ trưởng, đồng chí Phạm Văn Phi - giáo viên Tin học làm tổ phó.

Tổ Hóa - Sinh có - Công nghệ có 14 giáo viên do đồng chí Lê Ngọc Long - giáo viên môn Sinh làm tổ trưởng, đồng chí Nguyễn Thị Thủy - giáo viên Hóa Học làm tổ phó.

Tổ Ngoại ngữ có 8 giáo viên do đồng chí Bùi Văn Quân - giáo viên môn Tiếng Anh làm tổ trưởng, đồng chí Phạm Thị Ngân làm Tổ phó;

Tổ TD-QP&AN có 8 giáo viên do đồng chí Nguyễn Văn Đính - giáo viên môn Thể dục làm tổ trưởng.

Tổ Văn phòng gồm 9 đồng chí gồm các nhân viên: Bảo vệ, thư viện, y tế, thiết bị thí nghiệm, giáo vụ, kế toán, thủ quỹ, nhân viên phục vụ. Tổ trưởng là đồng chí Mai Huỳnh Phương Tổ văn phòng được thành lập hàng năm theo quyết định của Hiệu trưởng, đảm nhiệm các vị trí việc làm phục vụ công tác giáo dục, công tác quản lý của nhà trường.

Các tổ được thành lập hàng năm theo quyết định của Hiệu trưởng, các đồng chí tổ trưởng và tổ phó được các thành viên trong tổ tín nhiệm giới thiệu và được Hiệu trưởng ra các quyết định bổ nhiệm theo đúng quy định vào tháng 8 hàng năm. Tổ chuyên môn có nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu cho Hiệu trưởng, qua Ban trí dục phân công nhiệm vụ giảng dạy; xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch giảng dạy công tác theo khung chương trình của Bộ GDĐT và hướng dẫn của Sở GDĐT.

#### **[H1-1.4-02]**

c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Tổ chuyên môn, tổ Văn phòng có kế hoạch hoạt động và sinh hoạt theo đúng quy định, các kế hoạch của tổ đều được lãnh đạo Nhà trường phê duyệt làm căn cứ để thực hiện.

Tổ chuyên môn và tổ văn phòng sinh hoạt theo đúng quy định của điều lệ trường trung học. Tổ chuyên môn của Nhà trường sinh hoạt hai tiết một tuần vào các buổi sáng trong tuần để thuận lợi cho việc kịp thời triển khai các hoạt động của nhà trường. Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn và tổ văn phòng đều được ghi biên bản đầy đủ.

Tổ chức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ cho giáo viên của tổ;

Tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên của tổ theo đúng thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020.

Tham gia giới thiệu tổ trưởng, tổ phó đầu năm học khi nhà trường thực hiện quy trình bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó.

Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên.

**[H1-1.4-02], [H1-1.4-03]****Mức 2**

a) Hằng năm, tổ chuyên môn có kế hoạch và thực hiện được ít nhất 02 chuyên đề có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục. Các tổ chuyên môn đã hoạt động hiệu quả đóng vai trò quan trọng vào công tác nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, việc xây dựng các kế hoạch, thực hiện các kế hoạch hiệu quả và đúng thời gian quy định. Đồng chí tổ trưởng phân công các thành viên trong tổ có kế hoạch và thực hiện các chuyên đề trong một năm. Các chuyên đề chuyên môn đã được xây dựng trong các năm học vừa qua:

- Năm học 2023-2024:

+ Tổ Toán-Tin: Báo cáo chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, số lượng : 02

+ Tổ Hoá-Sinh- : Báo cáo chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, số lượng : 2

+ Tổ GDTC-GDQP&AN: Báo cáo chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, số lượng : 02

+ Tổ Ngữ văn: Báo cáo chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, số lượng : 02

+ Tổ Sử-Địa-GDCD: Báo cáo chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, số lượng : 03

+ Tổ Ngoại ngữ: Báo cáo chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, số lượng : 05

+ Tổ Lý- tin- công nghệ: Báo cáo chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, số lượng : 02

Các tổ chuyên môn đã xây dựng được các chuyên đề theo từng môn để tham gia hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo cụm, có giáo viên đăng kí tham gia hội giảng cụm, tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cụm trường, cấp tỉnh.

Các tổ viên đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên và cuối năm có báo cáo kết quả bồi dưỡng thường xuyên, tổ chuyên môn đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên của từng tổ viên. **[H1-1.4-02]**

b) Hoạt động của tổ chuyên môn được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh. Việc sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn tập trung chủ yếu vào việc xây dựng và hội thảo các chuyên đề liên quan đến công tác dạy và học bao gồm đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, việc xây dựng ma trận và đề kiểm tra. Số lượng các chuyên đề được các tổ nhóm chuyên môn đăng ký ngay từ đầu năm học, ít nhất mỗi nhóm có 02 chuyên đề trở lên. **[H1-1.4-02]**

**Mức 3**

a) Hoạt động của tổ chuyên môn có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động trong nhà trường. Tổ nhóm chuyên môn sinh hoạt 2 tiết trên tuần, rà soát công tác tuần trước và triển khai công tác tuần, tháng sau. Nhiệm vụ chính trong công tác sinh hoạt

tổ nhóm chuyên môn là sinh hoạt chuyên đề liên quan đến công tác dạy và học, công tác chủ nhiệm, giáo dục đạo đức học sinh, rà soát kế hoạch dạy học. [H1-1.4-02]

b) Tổ chuyên môn thực hiện các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Các chuyên đề sau khi báo cáo nhận được những ý kiến đóng góp sẽ được tổng hợp chỉnh sửa và đưa vào áp dụng. Đặc biệt là các chuyên đề liên quan đến phương pháp dạy chuyên đề, giải các dạng bài tập, ma trận đề thi, cấu trúc đề thi. Những chuyên đề có tính khả thi cao sẽ được áp dụng đồng bộ trong cả tổ. [H1-1.4-02]

## 2. Điểm mạnh:

- Cơ cấu tổ chức của các tổ chuyên môn, tổ văn phòng hợp lý, đúng qui định nhờ thế đã phát huy được sức mạnh tổng hợp, vai trò của từng cá nhân và của tập thể từng tổ; nhìn chung các tổ trưởng đã phát huy được tính tiên phong gương mẫu, năng lực trong điều hành quản lý tổ.

- Tập thể các tổ, cá nhân trong tổ đều xây dựng kế hoạch theo tuần, tháng, học kỳ, năm đầy đủ, khoa học trong đó thể hiện sự phân công phân nhiệm rõ ràng, có đề ra mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp sát với điều kiện thực tế của tổ, của nhà trường. Nội dung, phương thức sinh hoạt tổ chuyên môn đã có nhiều sự đổi mới đi sâu vào thảo luận chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm, nhân rộng các sáng kiến; sinh hoạt tổ dân chủ, chia sẻ về chuyên môn, mỗi tổ viên đều luôn nỗ lực thi đua xây dựng tổ lao động tiên tiến.

- Các tổ chuyên môn, các tổ viên đều nắm chắc và thực hiện kế hoạch chung của tổ đảm bảo nội dung, chương trình dạy học và các hoạt động giáo dục khác của nhà trường. Hoạt động hội giảng, dự giờ, giảng dạy có ứng dụng CNTT; hầu hết các tổ chuyên môn đã thực kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi đạt chỉ tiêu đề ra; có biện pháp cụ thể để đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo Chương trình hành động của ngành. Một số tổ chuyên môn luôn chú trọng tăng cường các hoạt động ngoại khóa chuyên môn. Hằng năm, các tổ chuyên môn, tổ Hành chính đã thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra; cuối năm các tổ đều thực hiện bình xét thi đua, xếp loại các thành viên của tổ theo Thông tư số 14, 20/2018/TT-BGDĐT đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên trung học phổ thông.

## 3. Điểm yếu:

Trong xây dựng kế hoạch các tổ chuyên môn chưa quan tâm đúng mức đến công tác nghiên cứu khoa học. Việc quản lý, lưu trữ hồ sơ các loại kế hoạch chung của tổ chuyên môn, kế hoạch cá nhân chưa chặt chẽ.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Giải pháp cụ thể/ Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện (chủ trì/ phối hợp/ giám sát)	Điều kiện để thực hiện	Mốc thực hiện/thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí
---	--	------------------------	------------------------------------	------------------

<p>Nhà trường tiếp tục quan tâm chỉ đạo duy trì tốt hoạt động của các tổ chuyên môn, đặc biệt lãnh đạo thường xuyên kiểm tra, đôn đốc hoạt động của tổ Văn phòng.</p>	<p>Lãnh đạo nhà trường</p>	<p>Tổ Văn phòng</p>	<p>Trong các năm học</p>	<p>Không</p>
<p>Nhà trường tăng cường kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của tổ chuyên môn, đổi mới dạy học và kiểm tra đánh giá của giáo viên thông qua việc dự giờ, thăm lớp, kiểm tra hồ sơ giáo viên. Kiểm tra, đánh giá mức độ hiệu quả công việc của tổ văn phòng theo từng tháng.</p>	<p>Hiệu trưởng Phó Hiệu trưởng</p>	<p>Cùng các Tổ chuyên môn</p>	<p>Trong các năm học</p>	<p>Không</p>
<p>Các tổ chuyên môn cần có kế hoạch theo từng giai đoạn và đưa ra những giải pháp cụ thể hơn, từ đó định hướng cho tổ viên chủ động được kế hoạch hoạt động cá nhân.</p>	<p>Hiệu trưởng, hiệu phó, Tổ trưởng và các thành viên trong tổ</p>	<p>Kế hoạch hoạt động của hiệu trưởng, của tổ trưởng và kế hoạch cá nhân của các thành viên trong tổ.</p>	<p>Trong các năm học</p>	<p>Không</p>
<p>Tổ chuyên môn thường xuyên tổ chức các buổi bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ thông qua: hội thảo, tập huấn, thể nghiệm, tự làm đồ dùng dạy học, giao lưu các môn, hội thi nhằm nâng cao trình độ chuyên môn của giáo viên.</p>	<p>Nhà trường, Tổ trưởng, các thành viên trong tổ</p>	<p>Tất cả các thành viên trong tổ. Nhà trường hỗ trợ kinh phí</p>	<p>Trong các năm học</p>	<p>Không</p>
<p>Bố trí thời gian công việc hợp lí cho các đồng chí cán bộ, giáo viên học tập nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ thông qua các lớp bồi dưỡng tập trung hoặc tự bồi dưỡng.</p>	<p>Nhà trường, Tổ trưởng, các thành viên trong tổ</p>	<p>Tất cả các thành viên trong tổ. Nhà trường hỗ trợ kinh phí</p>	<p>Trong các năm học</p>	<p>Không</p>

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	a	Đạt	a	Đạt
b	Đạt	b	Đạt	b	Đạt
c	Đạt	*	-	*	-
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>	

**Kết luận: Đạt mức 3**

**Tiêu chí 1.5: Lớp học**

**Mức 1:**

- a) Có đủ các lớp của cấp học;
- b) Học sinh được tổ chức theo lớp; lớp học được tổ chức theo quy định;
- c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

**Mức 2:**

*Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Sĩ số học sinh trong lớp theo quy định.*

**Mức 3 :**

*Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Mỗi lớp ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông có không quá 40 (bốn mươi) học sinh, lớp Tiểu học không quá 35 (ba mươi lăm) học sinh (nếu có). Số học sinh trong lớp của trường chuyên biệt theo quy định tại quy chế tổ chức và hoạt động của trường chuyên biệt.*

## **1. Mô tả hiện trạng**

**Mức 1**

a) Có đủ các lớp của cấp học;

a) Năm học 2023-2024 nhà trường có 30 lớp, có đủ 3 khối theo cấp học từ khối 10 đến khối 12. Khối 12 có 10 lớp (12A1 đến 12A10); khối 11 có 10 lớp (11A1 đến 11A6; 11D1 đến 11D4); khối 10 có 10 lớp (10A1 đến 10A6, 10D1 đến 10D4).

b) Nhà trường có 30 lớp, lớp có ít nhất là 34 học sinh, lớp nhiều nhất là 47 học sinh, không có lớp chọn, không có học sinh khuyết tật. Sĩ số trung bình mỗi lớp học khoảng 40 học sinh/1 lớp. Mỗi lớp có 01 giáo viên bộ môn kiêm nhiệm làm công tác chủ nhiệm lớp. Mỗi lớp có đầy đủ đội ngũ cán sự lớp như 01 lớp trưởng, 03 lớp phó, 01 Bí thư chi đoàn, 01 Phó bí thư. Học sinh trong lớp sắp xếp vào các tổ học tập, mỗi tổ học tập đều có các tổ trưởng, tổ phó học tập do tập thể lớp bầu ra. Sau khi bầu cán bộ lớp, giáo viên chủ nhiệm đã giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ lớp. Sau mỗi 8 tuần, giáo viên chủ nhiệm và tập thể lớp có nhận xét, đánh giá kết quả hoạt động của đội ngũ cán bộ lớp, có hệ thống sổ sách quản lý danh sách, lý lịch học sinh. Nhà trường có sổ gọi tên ghi điểm để phục vụ tốt cho công tác quản lý, giảng dạy. Bắt đầu từ năm học 2015 - 2016, việc quản lý học sinh đã có phần mềm quản lý.

c) Các lớp theo từng năm học có bản tổng hợp thông tin do giáo viên chủ nhiệm lập báo cáo. Học sinh được tổ chức theo lớp học. Mỗi lớp học có lớp trưởng và các lớp phó do học sinh ứng cử hoặc giáo viên chủ nhiệm giới thiệu, được học sinh trong lớp bầu chọn vào đầu mỗi năm học hoặc sau mỗi học kỳ. Mỗi lớp học được chia thành nhiều tổ học sinh; mỗi tổ học sinh có tổ trưởng và tổ phó do học sinh ứng cử hoặc giáo viên chủ nhiệm giới thiệu, được học sinh trong tổ bầu chọn vào đầu mỗi năm học hoặc sau mỗi học kỳ. Hoạt động của lớp học bảo đảm tính dân chủ, tự quản, hợp tác. Mỗi học sinh được chủ động thảo luận, tham gia xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ và của lớp học với sự hỗ trợ của giáo viên. Tinh thần tự quản của học sinh là tiêu chí được đặt lên hàng đầu.

### [H1-1.5-01]

#### Mức 2

Trong 5 năm học qua, nhà trường đều có từ 30 lớp học, đủ 3 khối theo cấp học. Sĩ số lớp học theo đúng quy định không quá 45 học sinh/lớp.

- Năm học 2020-2021: Trường có 30 lớp (mỗi khối 10 lớp), 1127 học sinh, trung bình gần 37.6 học sinh/lớp;

<b>Khối 10</b>	10A1	10A2	10A3	10A4	10A5	10A6	10A7	10A8	10A9	10A10
370	39	38	33	36	43	34	45	29	39	34
<b>Khối 11</b>	11A1	11A2	11A3	11A4	11A5	11A6	11A7	11A8	11A9	11A10
370	37	36	32	34	34	39	42	41	36	39
<b>Khối 12</b>	12A1	12A2	12A3	12A4	12A5	12A6	12A7	12A8	12A9	12A10
387	36	36	40	47	40	47	45	23	38	35

- Năm học 2021-2022: Trường có 30 lớp (mỗi khối 10 lớp), 1151 học sinh, trung bình gần 38.3 học sinh/lớp;

<b>Khối 10</b>	10A1	10A2	10A3	10A4	10A5	10A6	10A7	10A8	10A9	10A10
417	37	40	42	37	41	45	43	42	45	45
<b>Khối 11</b>	11A1	11A2	11A3	11A4	11A5	11A6	11A7	11A8	11A9	11A10
366	40	36	34	31	40	39	36	26	43	41
<b>Khối 12</b>	12A1	12A2	12A3	12A4	12A5	12A6	12A7	12A8	12A9	12A10
368	35	38	33	34	33	37	42	34	37	45

- Năm học 2022-2023: Trường có 30 lớp (mỗi khối 10 lớp), 1185 học sinh, trung bình gần 39.5 học sinh/lớp;

<b>Khối 10</b>	10A1	10A2	10A3	10A4	10A5	10A6	10D1	10D2	10D3	10D4
407	43	44	42	40	42	35	34	41	45	41
<b>Khối 11</b>	11A1	11A2	11A3	11A4	11A5	11A6	11A7	11A8	11A9	11A10

415	37	39	45	39	44	42	43	36	45	45
<b>Khối 12</b>	12A1	12A2	12A3	12A4	12A5	12A6	12A7	12A8	12A9	12A10
363	40	33	32	34	36	39	40	33	37	39

- Năm học 2023-2024: : Trường có 30 lớp (mỗi khối 10 lớp), 1210 học sinh, trung bình gần 40.3 học sinh/lớp;

<b>Khối 10</b>	10A1	10A2	10A3	10A4	10A5	10A6	10D1	10D2	10D3	10D4
403	46	40	42	42	36	42	38	38	40	39
<b>Khối 11</b>	11A1	11A2	11A3	11A4	11A5	11A6	11D1	11D2	11D3	11D4
392	42	41	45	37	34	29	38	42	44	40
<b>Khối 12</b>	12A1	12A2	12A3	12A4	12A5	12A6	12A7	12A8	12A9	12A10
415	34	43	47	43	43	43	40	39	43	40

- Năm học 2024-2025: : Trường có 30 lớp (mỗi khối 10 lớp), 1253 học sinh, trung bình gần 41.8 học sinh/lớp;

<b>Khối 10</b>	10A1	10A2	10A3	10A4	10A5	10A6	10A7	10D2	10D3	10D4
451	41	48	46	46	44	45	42	44	49	46
<b>Khối 11</b>	11A1	11A2	11A3	11A4	11A5	11A6	11D1	11D2	11D3	11D4
410	45	40	44	42	36	42	39	40	42	40
<b>Khối 12</b>	12A1	12A2	12A3	12A4	12A5	12A6	12D1	12D2	12D3	12D4
392	42	40	42	35	36	31	42	44	44	36

### Mức 3

Trường THPT C Nghĩa Hưng 5 năm học qua, kể từ năm học 2020-2021 có 30 lớp, mỗi khối có 10 lớp trung bình 39.5 học sinh/lớp.

#### [H1-1.5-01]

#### 2. Điểm mạnh:

- Cơ cấu tổ chức lớp học theo đúng quy định của Điều lệ trường Trung học.
- Trường có khu vực riêng biệt thuận lợi cho các hoạt động giáo dục.
- Là trường loại II, với 30 lớp học, được tổ chức và hoạt động thường xuyên, công tác tổ chức cán sự các lớp học được thể hiện dân chủ, phát huy được vai trò tự quản của học sinh.
- Trường học nằm bên trục đường tỉnh lộ thuận lợi cho việc đi lại học tập và giảng dạy của học sinh, cán bộ, giáo viên và nhân viên.

#### 3. Điểm yếu:

- Một số lớp trưởng, lớp phó, tổ trưởng ở các lớp chưa có kỹ năng điều hành tập thể, nên hiệu quả công việc còn chưa cao.

- Trường nằm trong vùng dân cư nhiều phụ huynh đi làm ăn xa nên việc cha mẹ học sinh quan tâm, đầu tư cho con em còn hạn chế.

#### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

<b>Giải pháp cụ thể/ Công việc cần thực hiện</b>	<b>Nhân lực thực hiện (chủ trì/ phối hợp/ giám sát)</b>	<b>Điều kiện để thực hiện</b>	<b>Mốc thực hiện/thời gian hoàn thành</b>	<b>Dự kiến kinh phí</b>
Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng hoạt động đoàn cho đội ngũ cán bộ lớp, cán bộ đoàn. Giáo viên chủ nhiệm tăng cường biện pháp tư vấn để giúp cán bộ lớp phát huy vai trò tự quản của mình. Tăng cường các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm...phát huy tốt nhất vai trò tự quản của đội ngũ cán bộ lớp.	Lãnh đạo nhà trường, Đoàn thanh niên, giáo viên chủ nhiệm lớp	Nhà trường kết hợp với Đoàn thanh niên, với giáo viên chủ nhiệm các lớp.	Tiến hành trong năm học tới.	Không
Tạo ra môi trường học tập lành mạnh, thân thiện tạo ra động lực giúp cho học sinh thích đến lớp học tập, coi lớp học như một gia đình, mỗi ngày đến trường là một ngày vui	Lãnh đạo nhà trường, Đoàn thanh niên, Giáo viên chủ nhiệm lớp	Nhà trường kết hợp với Đoàn thanh niên, với giáo viên chủ nhiệm các lớp, học sinh toàn trường.	Tiến hành trong năm học tới.	Không
Thực hiện lưu trữ các biên bản có liên quan cùng với sổ chủ nhiệm của lớp.	Lãnh đạo nhà trường, giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ lớp, cán bộ đoàn.	Lãnh đạo nhà trường, giáo viên chủ nhiệm lớp, Đoàn thanh niên	Tiến hành trong năm học tới.	Không

#### 5. Tự đánh giá:

<b>Mức 1</b>		<b>Mức 2</b>		<b>Mức 3</b>	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	*	Đạt	*	Đạt
b	Đạt	-	-	-	-

c	Đạt	-	-	-	-
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>	

**Kết luận: Đạt mức 3**

**Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản**

**Mức 1:**

a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;

b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;

c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

**Mức 2:**

a) Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;

b) Trong 5 năm liên tiếp tính từ thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

**Mức 3:**

Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

## **1. Mô tả hiện trạng**

**Mức 1**

a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;

Nhà trường có hệ thống các văn bản quy định về quản lý tài chính, tài sản như Quyết định của UBND tỉnh Nam Định ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản nhà nước và phân cấp quản lý tài sản nhà nước tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Nam Định. Có các loại sách về quản lý tài chính như: hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước, ngân sách về quản lý mua sắm chi tiêu sử dụng ngân sách nhà nước, sách về quản lý sử dụng và khấu hao tài sản cố định, sách hướng dẫn thực hành và hạch toán kế toán trong các đơn vị trường học và lưu trữ hồ sơ. Hạch toán chứng từ theo quy định được kế toán thường xuyên cập nhật để thực hiện đúng các chế độ chính sách quy định hiện hành của nhà nước. Lưu trữ hồ sơ tài chính, tài sản theo đúng quy định, niêm phong hồ sơ khi thực hiện bàn giao, phân loại hồ sơ lưu trữ theo từng năm tài chính. Nhà trường có đầy đủ hệ thống hồ sơ sổ sách về hoạt động giáo dục theo quy định tại Điều 21 Điều lệ trường trung học. Hệ thống hồ sơ, sổ sách theo dõi hoạt động giáo dục trong trường gồm:

Đối với nhà trường: Sổ đăng bộ; Học bạ học sinh, Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp); Hồ sơ giáo dục đối với học sinh khuyết tật (nếu có); Kế hoạch giáo dục của nhà trường (theo năm học); Sổ ghi đầu bài; Sổ quản lý văn bằng, chứng chỉ; Sổ quản lý và hồ sơ

lưu trữ các văn bản, công văn đi, đến; Hồ sơ quản lý thiết bị giáo dục, thư viện; Hồ sơ quản lý tài sản, tài chính; Hồ sơ kiểm tra, đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên; Hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh; Hồ sơ khen thưởng, kỷ luật học sinh;

Đối với tổ chuyên môn: Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn và sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn.

Đối với giáo viên: kế hoạch giáo dục của giáo viên, kế hoạch bài dạy; Sổ theo dõi và đánh giá học sinh; Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp).

**[H1-1.5-01], [H1-1.6-01], [H1-1.4-02]**

b) Ban lãnh đạo lập dự toán, thu chi, thực hiện thu chi theo đúng chế độ, theo quy chế chi tiêu nội bộ đã được xây dựng. Quản lý tài sản theo từng bộ phận, thực hiện báo cáo quyết toán tài chính, tài sản định kỳ, cuối năm tài chính. Kiểm kê tài sản một năm 02 lần vào giữa năm và cuối năm và có báo cáo tài chính rõ ràng. Nhà trường lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành.

Quy định dạy thêm, học thêm: Dạy thêm đúng quy định của Hội đồng Nhân dân tỉnh Nam Định.

Quy định thu phí coi giữ xe, các khoản thu dịch vụ: Thu đúng theo quy định.

Quy chế công khai tài chính: Đã công khai tài chính theo đúng năm dương lịch (từ ngày 09/01/2018 đến nay)

Quỹ Xã hội hóa giáo dục: Nhà trường đã vận động tài trợ từ các tổ chức, đơn vị doanh nghiệp đóng trên địa bàn; Các cá nhân có lòng hảo tâm ủng hộ sự nghiệp giáo dục đào tạo trong việc xây dựng nhà trường như: Làm phòng truyền thống, thay mới hệ thống bàn ghế phòng họp hội đồng, làm lại tường bao mặt tiền, làm nhà vệ sinh học sinh ngoài trời, trồng cây bóng mát, bổ sung máy tính cho phòng thực hành tin học...

Quản lý thu chi tài chính: Có biên bản thu chi.

Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính, tài sản theo quy định của Nhà nước.

Triển khai thực hiện quy trình mua sắm bổ sung thiết bị dạy học: có những trang thiết bị mới phục vụ cho việc dạy và học cụ thể là mua hóa chất để thực hành thí nghiệm Hóa - Sinh, bảo trì 02 phòng máy tính học môn Tin; bổ sung dụng cụ - thiết bị cho các

phòng thực hành; dụng cụ luyện tập thể dục thể thao;...

Cơ sở vật chất: một nhà đa năng, các phòng học và các phòng ban chức năng khác được xây từ trước đảm bảo cho việc dạy và học đạt kết quả.

Hàng năm lập dự toán thu chi các nguồn kinh phí, lập chứng từ, mở sổ sách theo dõi quản lý mọi hoạt động kinh tế của trường theo đúng quy định hiện hành. Khi có dự toán ngân sách Nhà nước giao, trường đã thực hiện tốt quyền tự chủ, tự chịu trách

nhệm về biên chế và tài chính. Xây dựng tốt quy chế chi tiêu nội bộ để việc quản lý chi tiêu đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả. Kết thúc năm lập báo cáo quyết toán gửi cấp trên kịp thời, chính xác, đúng quy định.

Hàng năm, nhà trường có thông báo quy chế chi tiêu nội bộ trong hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Các nguồn kinh phí có dự toán thu chi, nhà trường có sổ sách theo dõi hoạt động kinh tế của trường.

Ban Thanh tra nhân dân của nhà trường định kỳ mỗi năm kiểm tra tài chính một lần theo yêu cầu của Hiệu trưởng và báo cáo công khai kết quả kiểm tra trước hội đồng nhà trường. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và thông qua đầu năm học trong hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Nhà trường đã có kế hoạch và huy động được các nguồn kinh phí hợp pháp để hỗ trợ hoạt động giáo dục.

Nhà trường thực hiện đầy đủ quy chế công khai tài chính theo thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công khai ngân sách; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính và Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 về ban hành quy chế công khai đối với CSGDT.

Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo hướng dẫn của các văn bản hiện hành;

Xây dựng và bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định.

**[H1-1.6-01], [H1-1.3-02], [H1-1.7-04]**

c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

**[H1-1.6-01]**

## **Mức 2**

a) Nhà trường đã ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý hành chính, tài chính và tài sản như phần mềm: Phần mềm kế toán về QLTC; Hệ thống phần mềm về quản lý nhà trường Smas; CSDL ngành giáo dục,... Ngoài những phần mềm do Sở GD&ĐT cung cấp, nhà trường còn sử dụng một số phần mềm khác phục vụ cho công tác quản lý, xếp thời khóa biểu, quản lý thư viện.

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính.

**[H1-1.6-01]**

## **Mức 3**

Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

**[H1-1.6-01]**

## **2. Điểm mạnh**

- Hồ sơ phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường đầy đủ, chất lượng theo quy định của Điều lệ trường trung học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua trong nhà trường.

- Thực hiện tốt việc lập dự toán, thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính, tài sản theo quy định.

- Xây dựng đầy đủ Quy chế chi tiêu nội bộ và Quy chế sử dụng tài sản trong nhà trường. Qua đó, thực hiện chặt chẽ, minh bạch việc quản lý và sử dụng tài chính, tài sản. Trong nhiều năm, chưa để xảy ra tình trạng nào khiếu nại, tố cáo hoặc thất thoát, mất mát tài chính, tài sản.

### 3. Điểm yếu

- Do thời gian xây dựng cơ sở vật chất kéo dài nên một số hồ sơ văn bản của những năm đầu thành lập trường chưa được bảo quản tốt.

- Công tác tự kiểm tra tài chính và công khai tài chính có lúc còn chậm so với tiến độ.

- Công tác kiểm kê đánh giá việc sử dụng thiết bị dạy học, tài sản của nhà trường đôi lúc còn chưa kịp thời.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhà trường duy trì và tiếp tục thực hiện các văn bản về quy định quản lý tài chính, lưu trữ hồ sơ, sổ sách, chứng từ theo quy định hiện hành của ngành và của Luật ngân sách Nhà nước. Thực hiện nghiêm Luật ngân sách, Luật kiểm toán Nhà nước quy định. Duy trì tốt việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm. Chủ tài khoản và kế toán cập nhật các văn bản liên quan tới chế độ, chính sách, dự các lớp tập huấn về nghiệp vụ tài chính, tổ chức tốt việc duyệt quyết toán tài chính quý và năm;

Thực hiện tốt việc lập dự toán, đối chiếu chốt các số liệu một cách kịp thời với kho bạc theo từng quý, từng năm. Các số liệu thu chi tài chính và các báo cáo về tài chính luôn phải công khai minh bạch hàng năm.

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	a	Đạt	*	Đạt
b	Đạt	b	Đạt	*	Đạt
c	Đạt	-	-	*	Đạt
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>	

**Kết luận: Đạt mức 3**

**Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên**

**Mức 1:**

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;

c) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

### **Mức 2:**

Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

## **1. Mô tả hiện trạng**

### **Mức 1:**

a) Ngay từ đầu năm học, trong các cuộc họp hội đồng, họp tổ chuyên môn, toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường đã tích cực tham gia đóng góp xây dựng các loại kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên như: Kế hoạch BDTX, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của nhà trường, kế hoạch chuyên môn hàng năm, kế hoạch kiểm tra nội bộ ...

### **[H1-1.1-01], [H1-1.4-02], [H1-1.6-01]**

b) Căn cứ vào năng lực của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có quyết định phân công nhiệm vụ cho các đồng chí trong BGH, phân công chuyên môn cho GV, phân công nhiệm vụ cho thành viên của tổ văn phòng được công bố tại hội nghị CBCCVV hàng năm. Đảm bảo phân cấp, phân quyền trong bộ máy quản lý nhà trường từ lãnh đạo nhà trường, lãnh đạo các đoàn thể, tổ nhóm chuyên môn, văn phòng nhà trường. Thực hiện phân công nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý hợp lý, cụ thể, chi tiết. Phân công nhiệm vụ hàng năm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đảm bảo nghiêm túc theo Luật Lao động, Luật giáo dục, Điều lệ trường phổ thông, vị trí việc làm, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của cá nhân, đảm bảo tính mũi nhọn, đại trà, phát triển đội ngũ.

### **[H1-1.7-0.3]**

c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định tại Điều 29 của Điều lệ trường trung học và các văn bản hiện hành khác. Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định, hàng tháng được lĩnh lương và các loại phụ cấp, chế độ thai sản, BHXH, BHYT, BHTN theo đúng quy định;

Nhà trường thực hiện việc tuyển dụng đề bạt, bổ nhiệm... theo đúng quy định của luật cán bộ công chức, viên chức và được sự phê duyệt của Sở GDĐT. Có hồ sơ văn bản lưu trữ về quản lý, tuyển dụng Công chức, viên chức, người lao động.

### **[H1-1.7-01], [H1-1.7-02], [H2-2.1-01]; [H2-2.1-02]; [H2-2.1-04].**

### **Mức 2:**

Nhà trường có kế hoạch năm học, có biện pháp tạo điều kiện cho các giáo viên đi học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đảm bảo các đồng chí đi học vẫn hoàn thành tốt nhiệm vụ của nhà trường. Thực hiện sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn 02 tiết trên tuần.

Nhà trường có đầy đủ hồ sơ kiểm tra nội bộ, kiểm tra hồ sơ, báo cáo chuyên đề chuyên môn, có quyết định phân công chuyên môn hàng năm, quyết định phân công nhiệm vụ cho các thành viên tổ văn phòng. Có biện pháp tạo điều kiện cho các đồng chí giáo viên trẻ tiếp cận với công việc dạy học sinh giỏi các loại hình.

[H1-1.7-02], [H1-1.7-0.3], [H1-1.8-04], [H1-1.4-02], [H1-1.7-04], [H2-2.2-01], [H2-2.2-04].

## 2. Điểm mạnh:

Nhà trường quan tâm đến việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho CBGVNV, phân công sử dụng đội ngũ hợp lý, hiệu quả; thực hiện đầy đủ các quyền, chế độ chính sách theo quy định đối với CBGVNV.

## 3. Điểm yếu:

Việc học tập bồi dưỡng, trao đổi kinh nghiệm cùng các đơn vị bạn chưa thường xuyên. Một số giáo viên trong tuổi sinh đẻ nên việc tham gia học tập chuyên môn còn hạn chế.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

<b>Giải pháp cụ thể/ Công việc cần thực hiện</b>	<b>Nhân lực thực hiện</b> (chủ trì/ phối hợp/ giám sát)	<b>Điều kiện để thực hiện</b>	<b>Mốc thực hiện/ thời gian hoàn thành</b>	<b>Dự kiến kinh phí</b>
Lãnh đạo nhà trường thường xuyên kiểm tra, đánh giá công tác kiểm tra nội bộ giáo viên của các tổ để có biện pháp hiệu quả khắc phục những tồn tại, hạn chế	Lãnh đạo nhà trường, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên.	Tổ trưởng chuyên môn báo cáo công tác kiểm tra nội bộ định kì. Rà soát kế hoạch kiểm tra nội bộ.	Theo kế hoạch	Không
Tiếp tục thực hiện kế hoạch phát triển chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên kiêm nhiệm tạo điều kiện để giáo viên có thời gian yên tâm công tác để hoàn thành nhiệm vụ.	Lãnh đạo nhà trường, giáo viên	Phân công chuyên môn phù hợp, tạo mọi điều kiện để giáo viên yên tâm công tác	Từ đầu học kỳ I đến hết học kỳ II.	Không

## 5. Tự đánh giá:

<b>Mức 1</b>		<b>Mức 2</b>	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt

a	Đạt	*	Đạt
b	Đạt	*	Đạt
c	Đạt	*	Đạt
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>	

**Kết luận: Đạt mức 2**

**Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục**

**Mức 1:**

- a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện nhà trường;
- b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;
- c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

**Mức 2:**

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định.

**1. Mô tả hiện trạng**

**Mức 1:**

a) Các loại sổ sách kế hoạch thực hiện theo Công văn số 367/SGDDĐT-GDTrH ngày 23/3/2021 của Sở GDĐT Nam Định V/v xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch của nhà trường. Ngoài các kế hoạch theo quy định nhà trường còn có các kế hoạch điều hành cụ thể theo từng tuần thông báo đến từng giáo viên theo địa chỉ Email của nhà trường.

**[H1-1.8-01], [H1-1.4-02], [H1-1.7-02]**

b) Đầu mỗi năm học, nhà trường xây dựng đầy đủ các kế hoạch quản lý các hoạt động giáo dục và quản lý học sinh theo điều lệ trường THPT và hướng dẫn của Sở GD&ĐT Nam Định: Kế hoạch năm học của Hiệu trưởng; Kế hoạch giáo dục của nhà trường; Kế hoạch của tổ nhóm chuyên môn; Kế hoạch của các tổ chức đoàn thể; Kế hoạch kiểm tra nội bộ. Các kế hoạch đều được hiệu trưởng phê duyệt làm căn cứ thực hiện.

**[H1-1.4-02], [H1-1.8-01]; H1-1.8-02]; [H1-1.8-04], [H1-1.7-03].**

c) Theo định kì, các loại kế hoạch giáo dục của nhà trường được rà soát, đánh giá, kịp thời tìm ra những hạn chế, tồn tại đưa ra biện pháp khắc phục hiệu quả. Cuối kỳ, cuối năm học Ban giám hiệu và các tổ chuyên môn đều có báo cáo đánh giá về thực trạng dạy, học trong các cuộc họp tổ, nhóm chuyên môn, họp hội đồng. Đưa ra các biện pháp nâng cao chất lượng đại trà, nâng cao chất lượng học sinh giỏi cũng như đưa ra giải pháp phụ đạo học sinh yếu kém.

**[H1-1.1-01], [H1-1.8-01], [H1-1.4-02] , [H1-1.8-06]**

**Mức 2:**

Tổ chức các hoạt động kiểm tra giáo viên theo kế hoạch nhằm tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Có đủ các loại biên bản, hồ sơ kiểm tra nội bộ theo quy định. Công tác chỉ đạo chuyên môn được thực hiện đúng quy định, nghiêm túc, hiệu quả cao. Lãnh đạo nhà trường phổ biến đến toàn thể cán bộ, giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 14/9/2018 của UBND tỉnh Nam Định về việc ban hành quy định việc dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Nam Định; Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 của UBND tỉnh Nam Định về việc bãi bỏ một số điều của Quy định về DTHT trên địa bàn tỉnh Nam Định ban hành kèm theo quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 14/9/2018; Công văn số 1405/SGDĐT ngày 06/9/2022 của sở GD&ĐT Nam Định về việc Hướng dẫn thực hiện Quy định về dạy thêm, học thêm trong nhà trường từ năm học 2022 – 2023; Nhà trường xây dựng kế hoạch dạy thêm, học thêm theo hướng dẫn của Sở Giáo dục đào tạo, có đầy đủ giấy phép về dạy thêm, học thêm do Sở Giáo dục và Đào tạo cấp.

[H1-1.8-04], [H1-1.8-06] , [H1-1.4-02]

## 2. Điểm mạnh:

- Thực hiện tốt việc quản lý các hoạt động giáo dục và quản lý HS trong nhà trường.
- Tổ chức có hiệu quả việc dạy thêm, học thêm nên chất lượng giáo dục của nhà trường được nâng lên rõ rệt.
- Công tác quản lý nhà trường đã có nhiều đổi mới đồng bộ, tích cực, hiệu quả; thực hiện tương đối hiệu quả ứng dụng CNTT trong công tác quản lý và các hoạt động giáo dục.
- Kết quả hoạt động giáo dục trong giờ lên lớp và giáo dục ngoài giờ lên lớp được bảo đảm chương trình, nội dung, đúng kế hoạch, có chất lượng.

## 3. Điểm yếu:

Chưa có phương án tối ưu để xếp lớp phù hợp với 100% năng lực học sinh.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Giải pháp cụ thể/ Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện (chủ trì/ phối hợp/ giám sát)	Điều kiện để thực hiện	Mốc thực hiện/ thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí
Tổ chức dạy thêm và học thêm những môn mà học sinh có nguyện vọng và đảm bảo giáo viên dạy có chất lượng phù hợp với điều kiện hiện có của nhà trường; tổ chức	Lãnh đạo nhà trường, tổ-nhóm chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm,	Xây dựng kế hoạch, giáo án dạy thêm phù hợp từng đối tượng.	Các đợt theo kế hoạch	

<p>lớp học thêm theo biên chế lớp hành chính để giáo viên bộ môn và giáo viên chủ nhiệm dễ quản lý;</p> <p>Sắp xếp lịch học, thời gian học, môn học phù hợp với từng giai đoạn. Thường xuyên giữ mối liên lạc giữa giáo viên và cha mẹ học sinh để quản lý các buổi học thêm có chất lượng.</p>	<p>giáo viên dạy thêm, Phụ huynh HS</p>	<p>Quản lý chặt học sinh tham gia học thêm</p>		
---	---	--	--	--

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	*	Đạt
b	Đạt	*	Đạt
c	Đạt	-	-
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>	

**Kết luận: Đạt mức 2**

### Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

#### Mức 1:

- a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;
- b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;
- c) Hằng năm có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

#### Mức 2:

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

### 1. Mô tả hiện trạng

#### Mức 1:

- a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

Các kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế được xây dựng thông qua góp ý thảo luận trong các tổ chuyên môn, hội đồng nhà trường; nhà trường thảo thành các bản dự thảo, tiếp tục cho các cán bộ giáo viên, nhân viên góp ý kiến xây dựng và hoàn thiện để lấy kiến thành bản kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế chính thức. Nhà trường xây dựng đầy đủ các loại

quy chế theo quy định: Nhà trường có các quyết định ban hành các quy chế như: Quyết định số 64/QĐ-HĐT ND ngày 26/10/2022, Quyết định số 65/QĐ-HĐT ND ngày 30/8/2023 về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường THPT C Nghĩa Hưng các năm học 2023-2024 và 2024-2025; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế làm việc cơ quan; Quy chế chuyên môn; Quy tắc ứng xử; Nội quy của nhà trường. Các biên bản của các cuộc họp và hội nghị đều thể hiện rõ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên được góp ý, tham gia thảo luận về các khoản mục trong các quy chế, quy định của trường. Các ý kiến tham gia hợp lý được bổ sung vào quy chế. Các nội dung được chuyển gmail trường hoặc bản in đến từng giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Các biên bản, nghị quyết và báo cáo của hội nghị công chức, viên chức đều công khai số tiết dạy của Hiệu trưởng (2 tiết/tuần) và của Phó Hiệu trưởng (4 tiết/tuần).

**[H1-1.9-01];[H1-1.9-02]; [H1-1.9-04].**

*b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật.*

Nhà trường có đầy đủ sổ theo dõi đơn thư, sổ tiếp công dân theo quy định hiện hành. Có hòm thư góp ý, sổ theo dõi mở hòm thư, có lịch tiếp công dân. Không có đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị. **[H1-1.9-03].**

*c) Hằng năm có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.*

Có đầy đủ các báo cáo về việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở theo quy định hiện hành. Báo cáo được lấy ý kiến dân chủ từ các tổ nhóm chuyên môn. Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả. Nhà trường có bảng để niêm yết nội dung công khai các nội dung hoạt động và chi tiêu trong nhà trường. Khi niêm yết công khai có cử người chứng kiến ký xác nhận và thông báo cho toàn hội đồng biết. **[H1-1.9-04].**

**Mức 2:**

*Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.*

Hiệu trưởng chỉ đạo xem xét xử lý kịp thời các khiếu nại tố cáo, kiến nghị của nhà giáo cán bộ quản lý, người lao động, người học và kiến nghị của ban thanh tra nhân dân của nhà trường; tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng, hàng quý và sáu tháng để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao. Nhà trường có đầy đủ các hồ sơ hoạt động của ban thanh tra nhân dân: Các văn bản chỉ đạo, điều hành, hồ sơ bầu ban thanh tra nhân dân, các quyết định, quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ, sổ ghi biên bản, báo cáo tổng kết theo nhiệm kỳ và năm học. Các hồ sơ hoạt động của ban thanh tra nhân dân cho thấy các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch. **[H1-1.9-05]**

**2. Điểm mạnh:**

- Trong thời gian qua việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo tốt, tạo cơ sở và tiền đề thuận lợi cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường.

+ Công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bố trí công tác đối với cán bộ, công chức đảm bảo công bằng, công khai, dân chủ và phát huy được khả năng của mỗi cá nhân.

+ Công tác luân chuyển, tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức thực hiện nghiêm túc theo văn bản chỉ đạo và hướng dẫn của cấp trên.

+ Việc thực hiện chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đầy đủ, kịp thời không để xảy ra tồn đọng các chế độ chính sách có liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức.

+ Việc sử dụng ngân sách đảm bảo tiết kiệm, đúng mục đích và phát huy hiệu quả. Thực hiện tốt công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính đã được quan tâm chú ý. Hạn chế việc tổ chức hội họp không cần thiết, tăng cường đối thoại và tính minh bạch trong việc cung cấp thông tin. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành nhiệm vụ.

- Nhờ thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở mà nhà trường đã phát huy được tiềm năng, trí tuệ của tập thể trong việc tham gia xây dựng nhà trường và các tổ chức đoàn thể ngày càng vững mạnh.

- Xây dựng tốt khối đoàn kết nội bộ trong cơ quan. Mở ra một cơ chế trao đổi thẳng thắn, bình đẳng, dân chủ và xây dựng trong góp ý, phê bình đối với cán bộ, công chức, viên chức.

### 3. Điểm yếu:

Chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất đôi lúc còn chưa kịp thời.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Giải pháp cụ thể/ Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện (chủ trì/ phối hợp/ giám sát)	Điều kiện để thực hiện	Mốc thực hiện/ thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí
Sưu tầm các công văn, luật về quy chế dân chủ, hoạt động ban thanh tra nhân dân, phòng chống tham nhũng.	Lãnh đạo nhà trường, ban chấp hành công đoàn, giáo viên, công nhân viên.	Tuyên truyền phổ biến trong đội ngũ giáo viên. Nghiên cứu công văn, luật. Tham khảo trên Internet (Website của thanh tra chính phủ, luật Việt Nam.)	Các tháng trong năm học.	Không

Các tổ chỉ đạo các tổ viên đưa việc nghiên cứu các văn bản pháp luật vào kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên hàng năm.	Các đồng chí tổ trưởng chuyên môn, thành viên các tổ	Tham khảo các văn bản trên báo trí, các trang mạng.	Trong các năm học	Không
Khi có các văn bản pháp luật mới có liên quan tới cán bộ giáo viên, nhân viên thì Ban giám hiệu cần thông báo, tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên, nhân viên được biết để tự nghiên cứu.	Lãnh đạo nhà trường, Công đoàn	Tuyên truyền phổ biến trong đội ngũ giáo viên. Nghiên cứu công văn, luật. Tham khảo trên Internet (Website của thanh tra chính phủ, luật Việt Nam.)	Trong các năm học	Không

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	*	Đạt
b	Đạt	-	-
c	Đạt	-	-
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>	

**Kết luận: Đạt mức 2**

#### Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

##### Mức 1:

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường;

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

##### Mức 2:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn và thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

## **1. Mô tả hiện trạng**

### **Mức 1**

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường.

Hàng năm, theo công văn chỉ đạo của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, công văn của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hưng, lãnh đạo nhà trường đã xây dựng kế hoạch cụ thể về công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong nhà trường; kế hoạch phòng chống, giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai, bão, lũ lụt; đảm bảo an toàn về con người, an toàn về tài sản; kế hoạch thực hiện chấp hành luật giao thông, an toàn giao thông, phòng chống các tệ nạn xã hội, bạo lực học đường.

Nhà trường có tổ bảo vệ gồm 03 đồng chí, có ban nề nếp, lớp trực tuần. Các đội này hoạt động tích cực, theo dõi nề nếp, thi đua và đảm bảo an ninh trật tự an toàn trong trường học, đảm bảo cổng trường an toàn sau mỗi giờ tan trường. Bên cạnh các hoạt động của Ban nề nếp, tổ bảo vệ, nhà trường thường xuyên giữ mối liên hệ với công an TT Rạng Đông, công an huyện Nghĩa Hưng để kịp thời giải quyết khi có những vấn đề phức tạp xảy ra. Hàng năm, nhà trường tổ chức thành lập các ban (Ban đức dục, Ban quản sinh, ...) và tổ bảo vệ trong nhà trường, phối kết hợp với Đoàn trường làm tốt công tác an ninh trường học. An ninh trật tự, trật tự an toàn xã hội trong nhà trường được đảm bảo.

Tổ bảo vệ nhà trường phối hợp cùng đoàn thanh niên và tổ giám thị làm tốt công tác đảm bảo an toàn cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Đội ngũ GVCN bám sát lớp, coi trọng việc giáo dục HS giữ gìn an ninh trật tự cho nhà trường và xã hội. Trong các buổi chào cờ đầu tuần nhà trường lồng ghép chương trình giáo dục an toàn trường học, chống tai nạn về hiểm họa thiên tai, chống các tai nạn một cách hợp lý.

Đoàn thanh niên, Ban giáo dục đạo đức học sinh và Ban nữ công nhà trường phối hợp triển khai các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, tuyên truyền chống các biểu hiện, hiện tượng kỳ thị, vi phạm về giới, bạo lực học đường trong nhà trường.

Nhà trường đã thành lập Đội thanh niên tự quản tuyến đường giao thông an toàn trước cổng trường; cho học sinh ký cam kết chấp hành luật lệ an toàn giao thông và cam kết không sản xuất, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển, đốt pháo ngay từ đầu năm học. Bảo vệ của nhà trường thường trực 24/24 giờ, do đó, trong những năm qua, tài sản của nhà trường được bảo vệ an toàn. Nhà trường kết hợp với công an TT Rạng Đông, công an huyện Nghĩa Hưng xây

dựng một môi trường an toàn, lành mạnh quanh trường, không có nạn cờ bạc, nghiện hút và các tệ nạn xã hội khác ảnh hưởng đến học sinh của trường. Đa số học sinh đều chăm ngoan, hăng say học tập, có chí hướng phấn đấu, rèn luyện vì ngày mai lập nghiệp. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, gương mẫu, có tinh thần trách nhiệm cao, có lối sống lành mạnh trong sáng, có quyết tâm xây dựng nhà trường vững mạnh. Hàng năm nhà trường có tổ chức ngoại khóa với các chủ đề “Tuyên truyền an toàn giao thông”, “Tuyên truyền phòng chống HIV/AIDS”, “Tuyên truyền phòng chống bạo lực học đường”, “Tuyên truyền về sức khỏe sinh sản vị thành niên”; “Văn hóa giao tiếp ứng xử trong học đường”; phổ biến kiến thức phòng cháy chữa cháy, kỹ năng thoát hiểm tự cứu mình.

*b) Có hòm thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường;* Hòm thư góp ý của nhà trường do đồng chí Trần Mạnh Hùng – Hiệu trưởng phụ trách được công khai vị trí, có thông báo tuyên truyền đến cho tất cả học sinh trong trường và cán bộ, giáo viên, nhân viên. Hòm thư góp ý được mở định kỳ 01 lần/01 tuần vào một thời điểm nhất định, được theo dõi bằng sổ theo dõi mở hòm thư góp ý. Thành phần mở hòm thư có tối thiểu 03 người, gồm: Đại diện BGH, đại diện Ban Thanh tra nhân dân và đại diện Đoàn thanh niên nhà trường. Ban giám hiệu công khai số điện thoại và trực tiếp tiếp nhận thông tin nóng trong nhà trường. Khuyến khích học sinh và cán bộ giáo viên mạnh dạn thông báo sự việc một cách kịp thời.

*c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.* An ninh trật tự, trật tự an toàn xã hội trong nhà trường được đảm bảo, không có hiện tượng kỳ thị vi phạm bạo lực học đường, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường. Nhà trường đã phối kết hợp với Công an xã và Công an huyện, có kế hoạch thực hiện an toàn trường học. Công an TT Rạng Đông thường xuyên tổ chức tuần tra qua khu vực trường để nắm bắt tình hình, kịp thời xử lý những hiện tượng tiêu cực nếu có của học sinh.

## **Mức 2**

*a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn và*

*thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;*

Có kế hoạch và thực hiện hiệu quả kế hoạch, phương án vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; tổ chức tuyên truyền hướng dẫn cho giáo viên và học sinh phương án vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường vào các ngày chào cờ đầu tuần, lồng ghép trong các tiết học; Hàng năm nhà trường tổ chức cho học sinh ký cam kết không vi phạm luật an toàn giao thông, không tàng trữ buôn bán pháo nổ trong dịp tết, cam kết phòng chống các tệ nạn xã hội.

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

Việc tuyên truyền và xử lý các trường hợp vi phạm bạo lực học đường kịp thời, không để xảy ra hậu quả nghiêm trọng, nội dung này thường xuyên được thông báo trên các buổi sinh hoạt tập thể và giao trách nhiệm tuyên truyền cho giáo viên chủ nhiệm. Không có hiện tượng học sinh vi phạm pháp luật, vi phạm về bạo lực học đường. Phân công nhiệm vụ cho đồng chí Phó hiệu trưởng nhà trường phụ trách công tác an ninh trong nhà trường.

## 2. Điểm mạnh:

- Nhà trường có kế hoạch cụ thể về phòng chống bạo lực học đường, đảm bảo an toàn, an ninh trường học. Đoàn thanh niên và tổ giám thị thực hiện tốt công tác trực nề nếp mỗi buổi học. Tổ bảo vệ và các lực lượng tự quản của các lớp hoạt động tốt thực hiện công tác đảm bảo trật tự, an toàn trường học. Đa số học sinh ngoan ngoãn, có ý thức thực hiện tốt nề nếp, nội quy của trường, lớp và của địa phương đảm bảo tính an toàn trong nhà trường.

- Hoạt động của Đoàn thanh niên, Công đoàn về tích hợp các nội dung tuyên truyền được triển khai thường xuyên, có hiệu quả. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống được nhà trường triển khai thường xuyên và tương đối hiệu quả. Học sinh hào hứng tham gia các hoạt động trên và tự trang bị cho mình kỹ năng sống

## 3. Điểm yếu:

- Trường nằm trên địa bàn TT Rạng Đông có tình hình trật tự xã hội phức tạp, xa trung tâm huyện và tỉnh nên lực lượng công an huyện/ tỉnh cũng không quan tâm thường xuyên và kịp thời.

- Một bộ phận phụ huynh đi làm ăn xa nên việc phối hợp với nhà trường trong công tác quản lý, giáo dục học sinh chưa thường xuyên và hiệu quả.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

<b>Giải pháp cụ thể/Công việc cần thực hiện</b>	<b>Nhân lực thực hiện</b> (chủ trì/ phối hợp/ giám sát)	<b>Điều kiện để thực hiện</b>	<b>Mốc thực hiện/thời gian hoàn thành</b>	<b>Dự kiến kinh phí</b>
Tập huấn các công tác về vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường đối với cả giáo viên và học sinh	Lãnh đạo nhà trường; Đội phòng cháy chữa cháy; Ban an toàn thực phẩm	Trang bị đủ cơ sở vật chất liên quan đến hoạt động an toàn an ninh trường học...		Không

Tăng cường việc giáo dục kỹ năng sống thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp do các lớp tự xây dựng chủ đề và biểu diễn.	Đoàn thanh niên; giáo viên chủ nhiệm và học sinh các lớp	Xây dựng các chủ đề phù hợp với lứa tuổi; hình thức sân khấu hóa	Các tháng trong năm học.	Không
Kết hợp với công an huyện Nghĩa Hưng tổ chức tuyên truyền về thực hiện trật tự an toàn giao thông và giáo dục pháp luật cho giáo viên và học sinh	Lãnh đạo nhà trường, Công đoàn, Đoàn thanh niên, giáo viên, công an huyện, học sinh	Tài liệu về tình hình tai nạn giao thông. Tranh ảnh	Học kì I năm học 2023-2024	Không

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	a	Đạt
b	Đạt	b	Đạt
c	Đạt	-	-
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>	

**Kết luận: Đạt mức 2.**

### KẾT LUẬN VỀ TIÊU CHUẨN 1:

#### - Điểm mạnh

+ Nhà trường có cơ cấu tổ chức phù hợp với quy định tại Điều lệ trường THPT và các quy định của Bộ GD&ĐT;

+ Lãnh đạo nhà trường và trưởng các bộ phận, tổ chức trong nhà trường nhiệt tình, trách nhiệm có trình độ chuyên môn vững vàng, được tập thể sư phạm nhà trường tín nhiệm; Trong từng hoạt động có xây dựng kế hoạch hoạt động chi tiết, cụ thể, tính khả thi cao để từ đó quản lý tốt các hoạt động giáo dục, hoạt động giảng dạy, đội ngũ.

+ Các tổ chức, các tổ chuyên môn trong nhà trường hoạt động đúng quy chế, sinh hoạt thường xuyên và hiệu quả, nêu cao vai trò của tổ chức trong các phong trào, các hoạt động giáo dục.

+ Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường đoàn kết, tâm huyết, có trách nhiệm; luôn chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của ngành, của địa phương; thực hiện nghiêm túc các phong trào thi đua và các cuộc vận động, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

+ An ninh trật tự nhà trường được giữ vững, không có hiện tượng bạo lực, các tệ nạn xã hội và dịch bệnh xảy ra trong nhà trường;

+ Các tổ chức của nhà trường hoạt động đúng quy định, có hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng của nhà trường qua các năm học.

**- Điểm yếu**

+ Cơ sở vật chất chưa được đầu tư toàn diện nên còn thiếu và chưa đầy đủ.

+ Đội ngũ giáo viên đủ về số lượng nhưng thừa thiếu cục bộ nên khó khăn trong sắp xếp và sử dụng đội ngũ, chất lượng đội ngũ chưa thật sự đồng đều.

+ Kinh phí dành cho Thi đua - Khen thưởng động viên các cán bộ, giáo viên, nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ còn chưa cao.

+ Kinh phí cho hoạt động của các tổ chức chính trị còn khó khăn.

+ Trường nằm trong vùng dân cư nhiều phụ huynh đi làm ăn xa, kinh tế khó khăn nên việc cha mẹ học sinh quan tâm, đầu tư cho con em còn hạn chế.

+ Do thời gian xây dựng cơ sở vật chất kéo dài nên một số hồ sơ văn bản của những năm đầu thành lập trường chưa được bảo quản tốt.

+ Việc học tập bồi dưỡng, trao đổi kinh nghiệm cùng các đơn vị bạn chưa thường xuyên.

+ Chưa thường xuyên kiểm tra việc dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường.

+ Một bộ phận phụ huynh đi làm ăn xa nên việc phối hợp với nhà trường trong công tác quản lý, giáo dục học sinh chưa thường xuyên và hiệu quả.

**- Số tiêu chí đạt yêu cầu: 10/10 tiêu chí đạt mức 1, đạt 100%**

**10/10 tiêu chí đạt mức 2, đạt 100%**

**5/5 tiêu chí đạt mức 3, đạt 100%**

**- Tự đánh giá: Đạt mức 3.**

## TIÊU CHUẨN 2: CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

Trường THPT C Nghĩa Hưng đã triển khai đúng quy định và đầy đủ các văn bản hướng dẫn và các quy định của cấp trên có liên quan đến công tác tiếp nhận, bổ nhiệm và quy hoạch cán bộ theo đúng quy trình, tiêu chí rõ ràng, công khai và minh bạch. Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường hiện nay là những thầy cô giáo có trình độ đào tạo đạt chuẩn và trên chuẩn, nhiệt tình, năng động, sáng tạo, có tầm nhìn chiến lược và năng lực quản lý tốt. Quy chế dân chủ của nhà trường được xây dựng theo đúng trình tự rõ ràng, dân chủ, công khai và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả đảm bảo được quyền lợi, nghĩa vụ của các đoàn thể, cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Giáo viên, nhân viên đạt các yêu cầu theo quy định và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, nhiều đồng chí giỏi về chuyên môn nghiệp vụ. Học sinh trong nhà trường hầu hết chăm ngoan, lễ phép, có ý thức học tập, chấp hành tốt nội quy của nhà trường, có kỹ năng giao tiếp tốt đáp ứng yêu cầu theo quy định.

### **Tiêu chí 2.1: Đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng**

#### **Mức 1:**

- a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;
- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;
- c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.

#### **Mức 2:**

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;
- b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.

#### **Mức 3:**

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.

### **1. Mô tả hiện trạng:**

#### **Mức 1:**

- a) Cán bộ quản lý nhà trường có 03 đồng chí, trong đó:

**\* Hiệu trưởng: Đồng chí Trần Mạnh Hùng, sinh ngày 31/08/1975.**

- Về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

Đồng chí Trần Mạnh Hùng đạt trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TTBGDDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đồng chí có bằng cử nhân sư phạm Địa Lý, hệ chính quy, có trình độ cao cấp LLCT, có chứng chỉ Tin học cơ bản theo thông tư 03/2014/TT- BTTTT, có chứng chỉ quản

lý giáo dục, chứng nhận bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho đối tượng 3, chứng chỉ ngoại ngữ A2-Tiếng Anh, chứng chỉ Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hạng II, đã tham gia bồi dưỡng cán bộ quản lý trường phổ thông. Đồng chí nhiều năm liền đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

Về kinh nghiệm công tác: Đồng chí Trần Mạnh Hùng được tuyển dụng vào ngành giáo dục ngày 01/09/1997 theo Quyết định của Ban tổ chức chính quyền tỉnh Nam Định đồng chí là giáo viên trường THPT C Nghĩa Hưng. Đồng chí có hơn 27 năm công tác liên tục trong ngành Giáo dục. Từ 10/2009 đến 06/2021 đồng chí là Phó hiệu trưởng trường THPT C Nghĩa Hưng; từ 07/2021, đồng chí được bổ nhiệm giữ chức vụ Hiệu trưởng trường THPT C Nghĩa Hưng.

- Về chức danh nghề nghiệp: Đồng chí hiện đang giữ chức danh Giáo viên trung học phổ thông hạng II.

- Về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Đồng chí luôn nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục trung học phổ thông và triển khai thực hiện vào nhiệm vụ được giao; Biết chỉ đạo và xây dựng kế hoạch dạy học, xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức giao thoa giữa các môn học; tiếp cận các phương pháp dạy học hiện đại, kỹ thuật dạy học, các mô hình dạy học mới tích hợp; Biết khai thác và sử dụng hiệu quả thiết bị công nghệ, thiết bị dạy học và học liệu trong dạy học, giáo dục và quản lý học sinh; Có khả năng phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, phát hiện tài năng, năng khiếu học sinh; hỗ trợ học sinh trong công tác giáo dục kỹ năng sống; tổ chức các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, khởi nghiệp cho học sinh trường trung học phổ thông; Chỉ đạo và sử dụng được các phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và sự tiến bộ của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Biết vận dụng các sáng kiến kinh nghiệm, kết quả nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng vào thực tế giảng dạy, giáo dục học sinh hoặc làm đề dùng, thiết bị dạy học cấp trung học phổ thông; Có khả năng bồi dưỡng học sinh giỏi môn Địa Lý đạt kết quả cao. Có năng lực tự học, tự bồi dưỡng để phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân.

- Về năng lực cốt lõi: Đồng chí nắm vững đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực quản lý; Có khả năng thuyết phục, quy tụ, đoàn kết quần chúng trong việc thực hiện nhiệm vụ và xây dựng nhà trường.

- Về năng lực quản lý: Đồng chí có tầm nhìn chiến lược, có khả năng phân tích và dự báo, thiết kế và định hướng triển khai công việc; Quyết đoán, có bản lĩnh đổi mới; Chỉ đạo và lập Kế hoạch hoạt động khoa học, phù hợp với thực tế; Tổ chức bộ máy và phát triển đội ngũ; Quản lý tốt hoạt động dạy học, tài chính và tài sản nhà trường; Luôn quan

tâm phát triển môi trường giáo dục; Quản lý tốt công tác thi đua, khen thưởng...

- Về kỹ năng: Đồng chí có khả năng quản lý, lãnh đạo, tổng hợp, phân tích; Xử lý tình huống; Kỹ năng giao tiếp, thuyết phục; Kỹ năng tổ chức, phối hợp; Sử dụng ngoại ngữ ở mức đáp ứng nhu cầu công việc; Có kỹ năng soạn thảo văn bản và sử dụng công nghệ thông tin phục vụ tốt công tác quản lý [H2-2.1-01].

**\* Phó Hiệu trưởng: Đồng chí Nguyễn Thị Mến, sinh ngày 08/06/1973**

- Về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: Đồng chí Nguyễn Thị Mến đạt trình độ chuẩn

được đào tạo theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TTBGDDT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo. Đồng chí có trình độ đào tạo đại học sư phạm Hóa học(chính quy), có trình độ Trung cấp lý luận chính trị; có chứng chỉ quản lý giáo dục, chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo thông tư 03/2014/TT- BTTTT, chứng chỉ ngoại ngữ B - Tiếng Anh, chứng chỉ Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hạng II, nhiều năm liền đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

**Về kinh nghiệm công tác:** Đồng chí Nguyễn Thị Mến được tuyển dụng vào ngành giáo dục ngày 1995 theo Quyết định số 1939/QĐ-TC ngày 20/11/1995 của Trường ban Tổ chức chính quyền tỉnh Nam Hà về việc tuyển dụng và điều động công chức giáo viên phổ thông, mầm non. Đồng chí có trên 29 năm công tác liên tục trong ngành Giáo dục. Từ ngày 11/2013 đến 12/2024 đồng chí đảm nhiệm chức vụ Phó hiệu trưởng trường THPT C Nghĩa Hưng theo Quyết định số 1327/QĐ-SGDĐT ngày 18/11/2013; 1734/QĐ-SGDĐT ngày 14/11/2018; 1861/QĐ-SGDĐT ngày 15/11/2023 của Giám đốc Sở GD&ĐT Nam Định.

- Về chức danh nghề nghiệp: Đồng chí hiện đang giữ chức danh Giáo viên trung học phổ thông hạng II.

- Về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Đồng chí nắm được chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục trung học phổ thông và triển khai thực hiện vào nhiệm vụ được giao; Chỉ đạo và xây dựng kế hoạch dạy học, xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức giao thoa giữa các môn học; tiếp cận các phương pháp dạy học hiện đại, kỹ thuật dạy học, các mô hình dạy học mới tích hợp; Biết khai thác và sử dụng hiệu quả thiết bị công nghệ, thiết bị dạy học và học liệu trong dạy học, giáo dục và quản lý học sinh; Có khả năng phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, phát hiện tài năng, năng khiếu học sinh; hỗ trợ học sinh trong công tác giáo dục kỹ năng sống; tổ chức các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, khởi nghiệp cho học sinh trường trung học phổ thông; Chỉ đạo và sử dụng được các phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và sự tiến bộ của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Biết vận dụng các sáng kiến kinh nghiệm, kết quả nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng vào thực tế giảng dạy, giáo dục học sinh hoặc làm đồ dùng, thiết bị dạy học cấp trung học phổ thông; Có khả năng bồi dưỡng học sinh giỏi môn Hóa Học đạt thành tích cao nhiều năm; Có năng lực tự học, tự bồi dưỡng để phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân.

- Về năng lực cốt lõi: Đồng chí nắm vững đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực quản lý; Có khả năng thuyết phục, quy tụ, đoàn kết quần chúng trong thực hiện nhiệm vụ.

- Về năng lực quản lý: Đồng chí có khả năng phân tích và dự báo, thiết kế và định hướng triển khai công việc; Lập Kế hoạch hoạt động khoa học, phù hợp với thực tế; Quản lý tốt hoạt động dạy học; Phát triển môi trường giáo dục; Quản lý hành chính; Quản lý tốt công tác thi đua, khen thưởng; Xây dựng hệ thống thông tin và kiểm tra đánh giá.

- Về kỹ năng: Đồng chí có khả năng quản lý, lãnh đạo, tổng hợp, phân tích; Xử lý tình huống; Kỹ năng giao tiếp, thuyết phục; Kỹ năng tổ chức, phối hợp; Sử dụng ngoại ngữ ở mức đáp ứng yêu cầu công việc; Có kỹ năng soạn thảo văn bản và kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin ở mức khá.[H2-2.1-01].

**\* Phó Hiệu trưởng: Đồng chí Nguyễn Đức Thọ, sinh ngày 06/02/1966**

- Về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: Đồng chí Nguyễn Đức Thọ đạt trình độ chuẩn được đào tạo theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TTBGDDT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo. Đồng chí có bằng cử nhân sư phạm Hóa Học(chính quy), có bằng Trung cấp lí luận chính trị, chứng chỉ quản lý giáo dục, chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo thông tư 03/2014/TT- BTTTT, chứng chỉ Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hạng II; nhiều năm đồng chí đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

- Về kinh nghiệm công tác: Đồng chí Nguyễn Đức Thọ có hơn 36 năm công tác liên tục trong ngành Giáo dục. Từ 1988 đến 1992 là giáo viên công tác tại Sơn La. Từ 1993 đến 6/2007 là giáo viên công tác tại THPT C Nghĩa Hưng. Từ 07/2007 đến 12/2024 Phó hiệu trưởng Trường THPT C Nghĩa Hưng.

- Về chức danh nghề nghiệp: Đồng chí hiện đang giữ chức danh Giáo viên trung học phổ thông hạng III.

- Về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Đồng chí nắm được chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục trung học phổ thông và triển khai thực hiện vào nhiệm vụ được giao; Chỉ đạo và xây dựng kế hoạch dạy học, xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức giao thoa giữa các môn học; tiếp cận các phương pháp dạy học hiện đại, kĩ thuật dạy học, các mô hình dạy học mới tích hợp; Biết khai thác và sử dụng hiệu quả thiết bị công nghệ, thiết bị dạy học và học liệu trong dạy học, giáo dục và quản lí học sinh; Có khả năng phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, phát hiện tài năng, năng khiếu học sinh; hỗ trợ học sinh trong công tác giáo dục kỹ năng sống; tổ chức các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, khởi nghiệp cho học sinh trường trung học phổ thông; Chỉ đạo và sử dụng được các phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và sự tiến bộ của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Biết vận dụng các sáng kiến kinh nghiệm, kết quả nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng vào thực tế giảng dạy, giáo dục học sinh hoặc làm đồ dùng, thiết bị dạy học cấp trung học phổ thông; Có khả năng bồi dưỡng học sinh giỏi môn Hóa học đạt kết quả cao; Có năng lực tự học, tự bồi dưỡng để phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân.

- Về năng lực cốt lõi: Đồng chí nắm vững đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực quản lý; Có khả năng huyết phục, quy tụ, đoàn kết quần chúng trong thực hiện nhiệm vụ.

- Về năng lực quản lý: Đồng chí có khả năng phân tích và dự báo, thiết kế và định hướng triển khai công việc; Lập Kế hoạch hoạt động khoa học, phù hợp với thực tế; Quản lý tốt hoạt động giáo dục, cơ sở vật chất trường học; Phát triển môi trường giáo dục; Quản lý

hành chính; Quản lý tốt công tác thi đua, khen thưởng; Xây dựng hệ thống thông tin và kiểm tra đánh giá.

- Về kỹ năng: Đồng chí có khả năng quản lý, lãnh đạo, tổng hợp, phân tích; Xử lý tình huống; Kỹ năng giao tiếp, thuyết phục; Kỹ năng tổ chức, phối hợp; Sử dụng ngoại ngữ ở mức đáp ứng yêu cầu công việc; Có kỹ năng soạn thảo văn bản và kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin ở mức khá. [H2-2.1-01].

b) Việc đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng được thực hiện theo đúng quy trình và các quy định của thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/07/2018 và văn bản hướng dẫn kèm theo. Từ năm học 2018 - 2019 đến nay, Hiệu trưởng và các Phó hiệu trưởng được đánh giá đạt chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng ở mức Khá trở lên. [H2-2.1-02].

c) Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng được tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định. Cả 03 đồng chí đã có chứng chỉ nghiệp vụ quản lý giáo dục. [H2-2.1-01].

### Mức 2

a) Từ năm học 2019 - 2020 đến nay các đồng chí Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng đều được đánh giá xếp loại chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng ở mức Khá trở lên. [H2-2.1-02].

b) Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng nhà trường đã tham dự khóa học bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định. Hiệu trưởng có bằng Cao cấp lý luận chính trị, 02 đồng chí Phó Hiệu trưởng đều có bằng Trung cấp lý luận chính trị. Các đồng chí luôn được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm cao. [H2-2.1-01].

### Mức 3

Từ năm học 2019 - 2020 đến năm học 2023-2024 đồng chí Hiệu trưởng và các đồng chí Phó Hiệu trưởng đều được đánh giá xếp loại chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng ở mức Khá trở lên. [H2-2.1-02].

Kết quả đánh giá Chuẩn hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng các năm học:

STT	Họ và tên	Kết quả đánh giá				
		2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023	2023-2024
1	Trần Mạnh Hùng	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt
2	Nguyễn Thị Mến	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt
3	Nguyễn Đức Thọ	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt

## 2. Điểm mạnh

Đội ngũ cán bộ quản lý nhà trường năng động, sáng tạo, có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, tâm huyết với nghề, có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn, năng lực quản lý tốt, có tầm nhìn chiến lược, quy tụ được hội đồng sư phạm, luôn được đồng nghiệp tín nhiệm cao, nhân dân địa phương tin tưởng. Hằng năm, đồng chí Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng đều được Sở Giáo dục và đào tạo Nam Định đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

### 3. Điểm yếu

- Trình độ ngoại ngữ còn hạn chế.
- Đôi khi còn e dè, nể nang, chưa quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể/ Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Mức thực hiện/ thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí
<p>Bố trí cho cán bộ quản lý tham gia các lớp tập huấn của Sở, Bộ về công tác quản lý. Có kế hoạch tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý, trình độ Tin học, Ngoại ngữ đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của trường, của ngành trong thời kỳ hội nhập quốc tế.</p> <p>Duy trì, phát huy điểm mạnh, giữ vững lập trường tư tưởng chính trị, không ngừng học hỏi chuyên môn nghiệp vụ.</p>	Lãnh đạo nhà trường	Bộ Giáo dục, Sở Giáo dục, tổ chức các lớp tập huấn lý luận chính trị và quản lý giáo dục.	Trong các năm học	Theo quy định
Phát huy hơn nữa việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý đặc biệt việc sử dụng các phần mềm trong quản lý trường học.	Lãnh đạo nhà trường	Lãnh đạo nhà trường cùng giáo viên Tin học tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý trường học.	Trong các năm học	5 triệu đồng
Tăng cường công tác học hỏi, giao lưu với lãnh đạo các nhà trường trong và ngoài tỉnh	Lãnh đạo nhà trường	Lãnh đạo nhà trường tự học, tự đăng ký các lớp học bồi dưỡng hoặc tự học thông qua các nguồn thông tin đại chúng.	Trong các năm học	10 triệu đồng

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
A	Đạt	a	Đạt	*	Đạt
B	Đạt	b	Đạt	-	-
C	Đạt	-	-	-	-
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>	

### **Kết luận: Đạt mức 3**

#### **Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên**

##### **Mức 1**

a) Số lượng, cơ cấu giáo viên đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục;

b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;

c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

##### **Mức 2**

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;

c) Có khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh; có khả năng nghiên cứu khoa học;

##### **Mức 3**

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, giáo viên có báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học.

## **1. Mô tả hiện trạng**

### **Mức 1**

a) Hiện nay nhà trường đã có số lượng, cơ cấu giáo viên theo quy định tại thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 và văn bản hợp nhất số 03/VBHN- BGDĐT ngày 23 tháng 06 năm 2017 quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục. Nhà trường có 61 giáo viên, hàng năm có phân công nhiệm vụ tổ trưởng, tổ phó chuyên môn; phân công chuyên môn

và kiêm nhiệm cho từng giáo viên; phân công giáo viên kiêm nhiệm làm Bí thư đoàn thanh niên. [H2-2.2-01].

Các đồng chí giáo viên có nghiệp vụ chuyên môn vững vàng. Nhà trường có số lượng giáo viên ở các môn học cụ thể: [H2-2.2-01].

TT	Môn học	Số lượng giáo viên	Hạng chức danh nghề nghiệp	
			GV THPT Hạng II	GV THPT Hạng III
1	Toán	9	2	7
2	Vật lí	5	1	4
3	Hóa học	6	0	6
4	Sinh học	4	1	3
5	Tin học	4	0	4
6	Công nghệ công nghiệp	1	0	1
7	Công nghệ nông nghiệp	1	0	1
8	Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	8	0	8
9	Ngữ văn	7	1	6
10	Lịch sử	2	0	2
11	Địa lí	3	0	3
12	Giáo dục công dân	2	0	2
13	Thế dục – Quốc phòng an ninh	8	1	7
14	Mỹ Thuật	1	0	1
<b>Tổng</b>		<b>61</b>	<b>6</b>	<b>55</b>

Về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: 100% giáo viên được đào tạo đúng chuyên ngành và có trình độ đạt chuẩn được đào tạo theo quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TTBGDDT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và đào tạo, có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên; Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong một số nhiệm vụ cụ thể được giao. Hằng năm 100% giáo viên tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do các cấp tổ chức và tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ.

Về chức danh nghề nghiệp: Giáo viên trung học phổ thông hạng II: 8/64 chiếm 12,5%. Giáo viên trung học phổ thông hạng III: 56/64 chiếm 87,5%.

Về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: Tất cả giáo viên đều nắm được chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục trung học phổ thông và triển khai thực hiện vào nhiệm vụ được giao; Biết xây dựng kế hoạch dạy học, xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức giao thoa giữa các môn học; tiếp cận các phương pháp dạy học hiện đại, kỹ thuật dạy học, các mô hình dạy học mới tích hợp; Biết khai thác và sử dụng hiệu quả thiết bị công nghệ, thiết bị dạy học và học liệu trong dạy học, giáo dục và quản lý học sinh; Có khả năng phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tư vấn tâm lý, hướng nghiệp, phát hiện tài năng, năng khiếu học sinh; hỗ trợ học sinh trong

công tác giáo dục kỹ năng sống; tổ chức các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, khởi nghiệp cho học sinh trường trung học phổ thông; Có khả năng dạy học qua internet, trên truyền hình theo chương trình môn học; Sử dụng được các phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và sự tiến bộ của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Biết vận dụng các sáng kiến kinh nghiệm, kết quả nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng vào thực tế giảng dạy, giáo dục học sinh hoặc làm đồ dùng, thiết bị dạy học cấp trung học phổ thông; Có năng lực tự học, tự bồi dưỡng để phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân. Một số đồng chí có khả năng hướng dẫn học sinh trung nghiên cứu khoa học kỹ thuật từ cấp trường trở lên [H2-2.2-01].

b) 100% giáo viên trong biên chế có bằng tốt nghiệp từ Đại học đúng chuyên ngành trở lên theo quy định tại Điều lệ trường Trung học, trong đó trình độ trên chuẩn (thạc sĩ) là: 07 giáo viên đạt 14%. Thống kê về trình độ đào tạo của giáo viên của nhà trường cụ thể:

TT	Trình độ đào tạo	Số lượng	Tỉ lệ (%)
1	Đại học (Cử nhân)	51	83,6
2	Sau đại học (Thạc sĩ)	10	16,4

c) Trong các năm học nhà trường đều tổ chức đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông, theo đúng quy trình (giáo viên tự đánh giá, xếp loại sau đó tổ chuyên môn đánh giá, xếp loại và cuối cùng Hiệu trưởng đánh giá, xếp loại giáo viên). [H2-2.2-03]

Kết quả hàng năm:

Năm học	Tổng số giáo viên	Kết quả đánh giá chuẩn giáo viên hàng năm					
		Tốt		Khá		Đạt	
		SL	TL%	SL	TL%	SL	TL%
2022 –2023	57	51	89%	06	11%	0	0
2023 –2024	57	56	98%	01	2%	0	0

## Mức 2

a) Từ năm học 2023 - 2024 đến năm học 2024 - 2025 nhà trường có 16,4% giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo. Hằng năm nhà trường đều có kế hoạch cử giáo viên đi học để nâng cao trình độ. [H2-2.2-01].

b) Trong 02 năm học liên tiếp, từ năm học 2022 - 2023 đến năm học 2023 - 2024, nhà trường có 100 % giáo viên được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông ở mức khá trở lên, trong đó 100% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, 89% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt. [H2-2.2-03].

c) Giáo viên có khả năng tổ chức dạy học trải nghiệm: Từ năm học 2020 - 2021 đến nay mỗi bộ môn đều có ít nhất 01 tiết/năm học, hình thức trải nghiệm phong phú gắn liền với nội dung bài học và có hiệu quả chuyên môn cao tạo hứng thú cho học sinh tiếp thu kiến thức đồng thời gắn kiến thức được học với thực tế đời sống và sản xuất kinh doanh ở địa phương,

hướng nghiệp cho học sinh ở các khối lớp (mỗi tuần một tiết theo đặc thù từng lớp). Riêng từ năm học 2022-2023, việc dạy trải nghiệm hướng nghiệp lớp 10 và năm học 2023-2024 đối với lớp 11 được thực hiện theo chương trình giáo dục phổ thông 2018, mỗi lớp 03 tiết/năm học [H2-2.2- 05].

Trong 05 năm liên tiếp từ năm học 2020 - 2021 đến năm học 2024 - 2025, không có giáo viên bị kỉ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

### Mức 3

a) Trong 05 năm liên tiếp từ năm học 2020 - 2021 đến năm học 2024 - 2025, có trên 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên đạt mức khá trở lên.[H2-2.2-03].

b) Trong 05 năm học liên tiếp từ năm học 2020 - 2021 đến năm học 2024 - 2025 , giáo viên nhà trường đã tích cực hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật và STEM đạt chỉ tiêu. Cụ thể như sau kết quả trong 5 năm học gần nhất:

Năm học	Toàn đoàn	Kết quả các lĩnh vực				Stem	Ghi chú
		Khoa học kỹ thuật					
		Nhất	Nhì	Ba	KK		
2020 – 2021						01	

Giáo viên nhà trường tích cực trong phòng trào viết sáng kiến kinh nghiệm. Trong 2 năm qua, giáo viên nhà trường đã có 10 sáng kiến được công nhận phạm vi ảnh hưởng và áp dụng cấp ngành. Kết quả cụ thể qua các năm như sau:

Năm học	Sáng kiến được công nhận cấp ngành		Sáng kiến được công nhận cấp tỉnh
	Xuất sắc	Được áp dụng	
2022-2023	01	07	
2023-2024		03	
<b>Tổng</b>		<b>10</b>	

[H2-2.2-02].

## 2. Điểm mạnh

- Giáo viên được phân công giảng dạy đúng chuyên môn đào tạo;
- Hàng năm giáo viên được tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, 100% Giáo viên trong nhà trường đạt chuẩn về trình độ đào tạo, trình độ trên chuẩn 16,4%. Giáo viên nhà trường chủ yếu là người địa phương; đa số nhiệt tình tâm huyết, năng động, sáng tạo, đoàn kết, tích cực học tập, vững vàng về chuyên môn nghiệp vụ trong công tác; có uy tín đối với học sinh, cha mẹ học sinh.

## 3. Điểm yếu

- Một số đồng chí giáo viên không có ý thức phấn đấu vươn lên, ngại đổi mới.
- Trình độ Ngoại ngữ, Tin học của một số giáo viên còn hạn chế.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể/ Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Mốc thực hiện/ thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí
<p>Có kế hoạch đề xuất với Sở Giáo dục và đào tạo hàng năm bổ sung giáo viên.</p> <p>Tổ chuyên môn có kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn cho giáo viên: Thảo luận chuyên đề, hội giảng, viết sáng kiến kinh nghiệm và báo cáo sáng kiến kinh nghiệm.</p>	Lãnh đạo nhà trường và giáo viên	Sở Giáo dục, nhà trường.	Trong các năm học.	4,5 triệu
<p>Có kế hoạch chọn cử, bồi dưỡng cho giáo viên thi giáo viên giỏi cấp trường, cấp cụm, cấp tỉnh; có định hướng trong thời gian tiếp theo cho các giáo viên môn học khác tham gia.</p>	Tổ chuyên môn và giáo viên	Sở Giáo dục, nhà trường.	Trong các năm học.	12 triệu
<p>Học tập nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học.</p> <p>Tham dự hội thi dạy các môn khoa học tự nhiên dạy học bằng tiếng Anh.</p>	Giáo viên.	Giáo viên tự học, tự đăng kí tham gia các khóa học ngoại ngữ, tin học.	Trong các năm học.	Tự học
<p>Có kế hoạch bồi dưỡng cho giáo viên còn ít kinh nghiệm trong chuyên môn cụ thể phân công giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn do Sở tổ chức, khuyến khích giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, khuyến khích giáo viên tham gia các buổi hội giảng, hội thảo của sở, của cụm, của trường; tăng cường học hỏi chuyên môn từ các trường bạn, tỉnh bạn...</p> <p>Đối với giáo viên còn ít kinh nghiệm trong công tác chủ nhiệm. Nhà trường tăng cường tổ chức các buổi hội thảo về công tác chủ nhiệm, tổ chức hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi, khuyến khích giáo viên làm công tác chủ nhiệm học hỏi kinh nghiệm công tác chủ nhiệm từ đồng nghiệp.</p>	Lãnh đạo nhà trường, tổ trưởng, giáo viên.	Lãnh đạo nhà trường, tổ sắp xếp các buổi tọa đàm, các buổi sinh hoạt chuyên môn trường, cụm. Đồng thời hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.	Trong các năm học.	50 triệu

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
A	Đạt	a	Đạt	a	Đạt
B	Đạt	b	Đạt	b	Đạt
C	Đạt	c	Đạt	-	-
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>	

**Kết luận: Đạt mức 3**

**Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên**

**Mức 1**

- a) Có nhân viên đảm nhiệm các nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công;
- b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;
- c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

**Mức 2**

- a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;
- b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỉ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

**Mức 3**

- a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;
- b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

**1. Mô tả hiện trạng:**

**Mức 1**

a) Đội ngũ nhân viên của nhà trường gồm 9 đồng chí đảm nhiệm các nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công theo thông tư 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Các đồng chí nhân viên có trình độ: 02 Đại học, 03 Trung cấp, 04 THPT được phân công phụ trách các công việc phù hợp, hợp lý như: Kế toán, y tế, thủ quỹ, văn thư, bảo vệ và các công việc khác theo năng lực. **[H2-2.3-01]**;

Thống kê số lượng nhân viên và trình độ đào tạo của nhân viên nhà trường, cụ thể:

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Vị trí việc làm hiện tại	Chức vụ kiêm nhiệm	Trình độ				
					Chuyên ngành đào tạo	Loại hình đào tạo		Trình độ tin học	Trình độ NN (Tiếng Anh)
						Chính quy	Tại chức		

1	Nguyễn Thị Thúy	22/03/1975	NV kế toán		Đại học			Cơ bản (TT03)	
2	Đỗ Văn Trường	28/04/1983	NV văn thư		Trung cấp			Cơ bản (TT03)	
3	Nguyễn Thị Ngân	01/10/1982	NV thủ quỹ		Trung cấp				
4	Trần Thị Tươi	02/06/1990	NV y tế		Trung cấp				
5	Nguyễn Mạnh Dương	09/07/1980	NV Công nghệ thông tin		Đại học				
6	Trần Văn Thương	07/10/1969	NV bảo vệ		THPT				
7	Đào Văn Chinh	05/08/1959	NV bảo vệ		THPT				
8	Nguyễn Đức Hậu	14/02/1968	NV coi xe		THPT				
9	Phạm Thị Cúc	04/05/1974	NV phục vụ		THPT				

c) Hằng năm đội ngũ nhân viên của trường luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ. [H2-2.3-01].

### Mức 2

a) Số lượng và cơ cấu đủ đảm bảo theo quy định. [H2-2.3-01].

b) Trong 05 năm liên tiếp từ năm học 2020-2021 đến năm học 2024 - 2025 không có nhân viên nào bị kỉ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên. [H2-2.3-01].

### Mức 3

a) Các đồng chí nhân viên có trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp, THPT được phân công phụ trách các công việc phù hợp, đáp ứng được vị trí việc làm. [H2-2.3-02].

b) Hằng năm các nhân viên đều được cử đi học các khóa học, lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo quy định của Sở GD&ĐT. [H2-2.3-01].

## 2. Điểm mạnh

Các nhân viên của nhà trường được phân công nhiệm vụ theo đúng trình độ đào tạo nghiệp vụ, hằng năm các nhân viên được bố trí tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp

vụ. Đa số các đồng chí nhiệt tình, gắn bó với công việc, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

### 3. Điểm yếu

Nhân viên nhà trường một số chưa tích cực học hỏi, bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể/ Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện (chủ trì/ phối hợp /giám sát)	Điều kiện để thực hiện	Mốc thực hiện/ thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí
Lãnh đạo nhà trường lên kế hoạch tập huấn cho nhân viên bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.	Lãnh đạo nhà trường; tổ văn phòng.	Sở Giáo dục và đào tạo, nhà trường	Trong các năm học.	Tự bồi dưỡng
Nhân viên tự học tập nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.	Tổ văn phòng.	Sở Giáo dục và đào tạo, nhà trường	Trong các năm học.	Tự bồi dưỡng

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2			Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)		Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	a		Đạt	a	Đạt
b	Đạt	b		Đạt	b	Đạt
c	Đạt	-		-	-	-
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>			<b>Đạt</b>	

### Kết luận: Đạt mức 3

#### Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh

##### Mức 1

- a) Đảm bảo về tuổi học sinh theo quy định;
- b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định;
- c) Được đảm bảo các quyền theo quy định.

##### Mức 2

Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.

##### Mức 3

*Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.*

## 1. Mô tả hiện trạng

### Mức 1

a) 100% học sinh của nhà trường đi học đúng theo độ tuổi quy định của Điều lệ trường trung học, tuổi của học sinh vào trường là 15 tuổi; tổng số học sinh toàn trường năm học 2023 - 2024 là 1210 học sinh, số học sinh các lớp đều đạt chuẩn theo quy định. **[H2-2.4-01]**

### Sĩ số học sinh năm học 2023– 2024

<b>Khối 10</b>	10A1	10A2	10A3	10A4	10A5	10A6	10D1	10D2	10D3	10D4
<b>403</b>	46	40	42	42	36	42	38	38	40	39
<b>Khối 11</b>	11A1	11A2	11A3	11A4	11A5	11A6	11D1	11D2	11D3	11D4
<b>392</b>	42	41	45	37	34	29	38	42	44	40
<b>Khối 12</b>	12A1	12A2	12A3	12A4	12A5	12A6	12A7	12A8	12A9	12A10
<b>415</b>	34	43	47	43	43	43	40	39	43	40

b) Học sinh thực hiện tốt nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường. Đa số học sinh nhà trường biết kính trọng cha mẹ, thầy giáo, cô giáo, cán bộ, nhân viên của nhà trường và những người lớn tuổi; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện; Thực hiện tốt điều lệ, nội quy nhà trường; chấp hành pháp luật của Nhà nước; Có ý thức rèn luyện thân thể, giữ gìn vệ sinh cá nhân; Tích cực tham gia các hoạt động tập thể của trường, của lớp, của Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; Giúp đỡ gia đình và tham gia các công tác xã hội như hoạt động bảo vệ môi trường, thực hiện trật tự an toàn giao thông, tham gia vệ sinh khuôn viên nghĩa trang liệt sỹ thị trấn Rạng Đông; tham gia hoạt động thấp nền tri ân nhân dịp 27/7 ... Có ý thức giữ gìn, bảo vệ tài sản của nhà trường, nơi công cộng; góp phần xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường. **[H2-2.4-02]**.

c) Học sinh được bình đẳng trong việc hưởng thụ giáo dục toàn diện, được bảo đảm những điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn để học tập ở lớp và tự học ở nhà, được cung cấp thông tin về việc học tập của mình, được sử dụng trang thiết bị, phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, văn hoá, thể thao của nhà trường theo quy định; Được tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật do nhà trường tổ chức; Được giáo dục kỹ năng sống; được nhận học bổng, trợ cấp đối với những học sinh được hưởng chính sách xã hội, những học sinh có khó khăn về đời sống và những học sinh có năng lực đặc biệt. **[H2-2.4-02]**.

### Mức 2

Trong các năm học, nhà trường vẫn còn một số ít học sinh vi phạm nội quy quy định của nhà trường, ở các nội dung vi phạm như quên sách vở, đồ dùng học tập, chưa tập trung chú ý trong giờ học, đi học muộn, ... Tuy nhiên, các em đã được các thầy cô giáo dục kịp thời nên không có học sinh cá biệt. Nhà trường thường xuyên giáo dục đạo đức học sinh bằng nhiều biện pháp và hình thức thông qua các buổi chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp, các hoạt động ngoài giờ lên lớp, giờ giáo dục kinh tế pháp luật. **[H2-2.4-02]**.

**Mức 3**

Trong các năm học, nhà trường có nhiều học sinh có thành tích học tập tốt, là những tấm gương điển hình cho các học sinh khác noi theo. Tỷ lệ học sinh khá giỏi ngày càng được nâng cao. Kết quả cụ thể như sau:

Số liệu	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024
Tỷ lệ học sinh xếp loại học lực giỏi (tốt)	17.97%	25.382%	31,71%	26,97%	51,90%
Tỷ lệ học sinh xếp loại học lực khá	65.06%	61.22%	57.08%	55,88%	43,14%

Kết quả các cuộc thi học sinh giỏi cấp tỉnh: Học sinh giỏi văn hóa lớp 12, thể dục thể thao, Hùng biện tiếng Anh, Khoa học kỹ thuật cụ thể như sau:

Năm học	HSG văn hóa		HSG TDTT		Hùng biện tiếng Anh		Khoa học kỹ thuật	
	Toàn đoàn	Cá nhân	Toàn đoàn	Cá nhân	Toàn đoàn	Cá nhân	Toàn đoàn	Cá nhân
2019-2020	Sở GD&ĐT không tổ chức				KK	1Ba 2KK		KHKT: 01KK
2020-2021	KK	Nhất: 0 Nhì: 04 Ba: 07 KK: 11		Ba: 01 KK: 03		1 Nhì		Stem: 01 xuất sắc
2021-2022	KK	Nhất: 01 Nhì: 05 Ba: 11 KK: 9	Sở GD&ĐT không tổ chức		KK	2KK		
2022-2023	KK	Nhất: 01 Nhì: 06 Ba: 05 KK: 13	Nhì	Ba: 01 KK: 04	Ba	Ba: 02 KK: 01		
2023-2024	KK	Nhất: 0 Nhì: 05 Ba: 13 KK: 8	Nhì	Nhất: 01 Nhì: 04 Ba: 01 KK: 8	KK	Nhì: 01		

Kết quả thi tốt nghiệp THPT trong 5 năm gần đây như sau:

TT	Năm TN	Xếp thứ tự so với sở									
		Toàn trường	Toán	Văn	Anh	Lý	Hóa	Sinh	Sử	Địa	GDCD
1	2020	13	18	9	11	24	17	21	29	18	17
2	2021	16	18	11	13	27	23	20	40	35	11
3	2022	24	25	11	24	25	16	12	46	41	17
4	2023	19	28	11	15	31	20	24	38	28	16
5	2024	24	28	5	24	33	22	37	44	31	22

Ngoài ra học sinh nhà trường cũng tích cực tham gia một số cuộc thi, hội thi khác do Sở GD&ĐT tổ chức như thi thi An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai, giai điệu tuổi hồng v...v.

Kết quả thi giải Toán và các môn khoa học bằng tiếng Anh gần đây nhất cụ thể như sau: Đội tuyển với 8/10 lượt học sinh đạt giải. Trong đó: 2 giải Nhì, 2 giải ba, 4 giải khuyến khích.

## 2. Điểm mạnh

- Phần lớn học sinh chăm ngoan, thực hiện tốt nội quy của nhà trường và giao tiếp có văn hoá. Đoàn thanh niên đã xây dựng và duy trì tốt hoạt động của đội thanh niên xung kích, các câu lạc bộ, các hoạt động và các phong trào được tổ chức phong phú và hiệu quả.

- Học sinh luôn được quan tâm bởi sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong việc giáo dục .

- Nhiều học sinh có hoàn cảnh khó khăn đã tự giác vươn lên trong học tập và rèn luyện.

- Học sinh tham gia đầy đủ các chương trình học tập, rèn luyện theo chương trình kế hoạch giáo dục của bộ, sở và trường, tham gia đầy đủ các hoạt động ngoài giờ lên lớp bổ ích, được giáo dục kỹ năng sống thường xuyên.

- Học sinh được bình đẳng trong việc hưởng thụ giáo dục toàn diện, được bảo đảm những điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn để học tập ở lớp và tự học ở nhà, được cung cấp thông tin về học tập của mình, được sử dụng trang thiết bị, phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, văn hóa, thể thao của nhà trường theo qui định.

- Không có học sinh vi phạm pháp luật.

- Tỷ lệ học sinh nhà trường đạt hạnh kiểm tốt là chủ yếu, tỷ lệ hạnh kiểm khá và trung bình hàng năm là rất thấp. Không có học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu.

## 3. Điểm yếu

Một số ít học sinh do thiếu sự quản lý, giáo dục của gia đình nên còn mãi chơi, ý thức kỉ luật chưa tốt phần nào đã ảnh hưởng đến kết quả học tập, rèn luyện của các em.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể/ Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện (chủ trì/ phối hợp/giám sát)	Điều kiện để thực hiện	Mức độ thực hiện/ thời gian thành	Dự kiến kinh phí

Lãnh đạo nhà trường lên kế hoạch thường xuyên tổ chức các hội nghị giáo viên chủ nhiệm trao đổi các biện pháp giáo dục học sinh.	Lãnh đạo nhà trường; giáo viên chủ nhiệm	Lãnh đạo nhà trường tổ chức các cuộc họp.	Trong các năm học.	Không
Lãnh đạo nhà trường phối hợp cùng các tổ chức đoàn thể trong trường và các tổ chức xã hội, đặc biệt là Ban Đại diện cha mẹ học sinh trong việc giáo dục học sinh.	Lãnh đạo nhà trường; các đoàn thể; Ban đại diện cha mẹ học sinh; giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn.	Lãnh đạo nhà trường, giáo viên chủ nhiệm tổ chức các buổi họp phụ huynh và thường xuyên trao đổi thông tin qua điện thoại, Zalo, Messenger ...	Các tháng trong năm học.	Không
Phát huy hiệu quả hoạt động của Hội đồng tư vấn tâm lý trong việc phối kết hợp giáo dục học sinh	Tổ tư vấn tâm lý, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn ban quản sinh, Đoàn thanh niên, phụ huynh học sinh.	Tổ tư vấn tâm lý thường xuyên trao đổi với học sinh và giáo viên chủ nhiệm	Các tuần trong năm học.	Không
Tổ chức các buổi tọa đàm, học tập trải nghiệm, các buổi sinh hoạt tập thể, các hoạt động văn nghệ, các cuộc thi để nâng cao kỹ năng sống cho học sinh	Lãnh đạo nhà trường, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Ban đại diện cha mẹ học sinh, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, đội ngũ cán sự lớp	Lãnh đạo nhà trường, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Ban đại diện cha mẹ học sinh, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, đưa ra ý tưởng, trao đổi và thực hiện	Tổ chức trong các dịp: 8/3, 26/3, 20/11, cuối các học kỳ, tuần lễ học an ninh quốc phòng, các tiết sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt cuối tuần/tháng...	Không
Phát huy hiệu quả của các tiết ngoại khóa, tiết học tự chọn, học nghề để giúp học sinh liên hệ thực tế, tạo hứng thú học tập, phát huy tính sáng tạo của học sinh	Lãnh đạo nhà trường, Đoàn thanh niên, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn...	Thông qua các giờ dạy, tiết ngoại khóa, giờ thực hành, tiết học trên lớp	Trong các tiết học	Không

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo	Đạt/ Không đạt
A	Đạt	*	Đạt	*	Đạt
B	Đạt	-	-	-	-
C	Đạt	-	-	-	-
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>	

**Kết luận: Đạt mức 3.**

### **KẾT LUẬN VỀ TIÊU CHUẨN 2:**

#### **- Điểm mạnh**

+ Đội ngũ cán bộ quản lý nhà trường có lập trường tư tưởng vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, tâm huyết với nghề, có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn, năng lực quản lý tốt, quy tụ được hội đồng sư phạm, luôn được đồng nghiệp tín nhiệm, nhân dân địa phương tin tưởng. Hằng năm, đồng chí Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng đều được Sở Giáo dục và đào tạo Nam Định đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

+ Nhà trường có 100% giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo, trình độ trên chuẩn ngày càng tăng. Giáo viên nhà trường chủ yếu là người địa phương, đoàn kết, tích cực học tập, vững vàng về chuyên môn nghiệp vụ, nhiệt tình tâm huyết, năng động, sáng tạo trong công tác; có uy tín đối với học sinh, cha mẹ học sinh.

+ Các nhân viên của nhà trường có trình độ đào tạo đáp ứng đúng yêu cầu về vị trí việc làm.

+ Nhà trường có sự phối hợp tốt với gia đình học sinh và các tổ chức xã hội để nâng cao chất lượng giáo dục.

+ Đa số học sinh chăm ngoan, thực hiện tốt nội quy của nhà trường và giao tiếp có văn hoá, được phát triển một cách toàn diện về cả thể chất và kỹ năng sống.

#### **- Điểm yếu**

+ Trình độ ngoại ngữ của cán bộ, giáo viên còn hạn chế.

+ Cán bộ quản lý đôi khi còn e dè, nể nang, chưa quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành.

+ Một số đồng chí giáo viên không có ý thức phấn đấu vươn lên, ngại đổi mới.

+ Một số nhân viên nhà trường chưa tích cực học hỏi, bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

+ Một số ít học sinh do thiếu sự quản lý, giáo dục của gia đình nên còn mải chơi, ý thức kỉ luật chưa tốt phần nào đã ảnh hưởng đến kết quả học tập, rèn luyện của các em.

**- Số tiêu chí đạt yêu cầu là: 4/4 tiêu chí đạt mức 1, đạt 100%**

**4/4 tiêu chí đạt mức 2, đạt 100%**

**4/4 tiêu chí đạt mức 3, đạt 100 %**

**- Tự đánh giá: Tiêu chuẩn 2 đạt mức 3.**

### **TIÊU CHUẨN 3: CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ TRANG THIẾT BỊ DẠY HỌC**

Trường THPT C Nghĩa Hưng xác định cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học là hai điều kiện thiết yếu phục vụ hoạt động dạy và học. Chính vì vậy, với công tác tham mưu cho lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hưng, Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định và Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định để đầu tư, xây dựng và chỉ đạo nhà trường thực hiện quản lý tài chính theo quy định và huy động có hiệu quả các nguồn kinh phí hợp pháp để xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị tạo điều kiện tốt nhất để phục vụ các hoạt động giáo dục của thầy và trò. Đến thời điểm hiện tại, nhà trường đã có đủ nhà Hiệu bộ, các phòng chức năng, phòng học bộ môn và đầy đủ các lớp học; xây nhà vệ sinh, nhà công vụ cho giáo viên và nhiều hạng mục, công trình khác. Xung quanh trường có tường rào kiên cố, có cổng trường, biển tên trường. Khuôn viên trường thoáng mát hợp quy chuẩn, có nhiều cây xanh đảm bảo cảnh quan môi trường “Xanh – Sạch – Đẹp”, có sân chơi cho học sinh, sân tập luyện thể dục thể thao. Quy mô chuẩn về cơ sở vật chất, trang thiết bị với đầy đủ phòng học, phòng bộ môn, phòng chức năng, sân chơi, sân tập và các thiết bị dạy học cơ bản.

#### ***Tiêu chí 3.1: Địa điểm, quy mô, diện tích đảm bảo theo quy định của Bộ giáo dục***

##### ***Mức 1:***

##### ***a) Vị trí đặt trường, điểm trường***

*Trường nằm ở khu vực trung tâm của vùng tuyến sinh, trên trục đường chính phát triển kinh tế ven biển, thuận lợi giao thông, đảm bảo an ninh, an toàn.*

##### ***b) Quy mô***

*Trường có quy mô đáp ứng yêu cầu của Bộ giáo dục với 30 lớp học, trên 1200 học sinh.*

***c) Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường; diện tích sàn xây dựng các hạng mục công trình***

*Diện tích trường đủ điều kiện theo quy định của Bộ giáo dục*

##### ***Mức 2:***

*Khu sân chơi, bãi tập đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục.*

##### ***Mức 3:***

*Các trường nội thành, nội thị có diện tích ít nhất 6m<sup>2</sup>/học sinh; các trường khu vực nông thôn có diện tích ít nhất 10m<sup>2</sup>/học sinh; đối với trường trung học được thành lập sau năm 2001 đảm bảo có diện tích mặt bằng theo quy định. Khu sân chơi, bãi tập có diện tích ít nhất bằng 25% tổng diện tích sử dụng của trường.*

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### **Mức 1:**

a) Khuôn viên nhà trường có diện tích đất là 29000 m<sup>2</sup>, đảm bảo xanh, sạch đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục. Nhà trường có nhiều hàng cây bóng mát trong sân trường và cả khu vực cổng trường, khuôn viên nhà trường với nhiều loại cây cảnh, nhiều bồn hoa. Các hàng cây trên sân trường được chăm sóc hàng ngày, dưới gốc cây có trồng các loại cây hoa tạo nên sự hài hòa đẹp mắt. Ở các tiền sảnh và khuôn viên xung quanh nhà đa năng được đặt nhiều cây cảnh đẹp và phong phú.

Nhà trường có có hệ thống phòng cháy, chữa cháy. Các dãy phòng và cầu thang đều có lan can cao trên 1,4 m để đảm bảo an toàn cho giáo viên và học sinh.

b) Trường THPT C Nghĩa Hưng được bao quanh bởi tường rào xây gạch chắc chắn (tường dày 22 cm, cao trên 2,0 m), tường bao mặt trước khuôn viên trường có hàng rào sắt bảo vệ cao 1,2 m, đảm bảo ngăn cách được nhà trường với các hoạt động ngoài xã hội có thể ảnh hưởng tới việc học tập và rèn luyện của học sinh trong trường. Cổng trường được xây kiên cố, rộng, tránh được tình trạng ùn tắc giao thông; có biển tên trường rõ ràng đúng quy định theo điều 5 của Điều lệ trường trung học. Hàng năm cổng trường được quét vôi ve lại đảm bảo thẩm mỹ, sạch, đẹp.

c) Khu sân chơi có sân bóng rổ, sân cầu lông, sân đá cầu, bóng đá ... Khu vực học thể dục có thêm các hố nhảy xa, một đường chạy ngắn 100 m với các dụng cụ thể dục thể thao tối thiểu, xung quanh là hệ thống cây bóng mát đã trồng theo hàng và có quy hoạch. **[H3-3.1-01], [H3-3.1-02], [H3-3.1-03].**

### **Mức 2:**

Trường nằm trên trục đường phát triển kinh tế, ở khu vực được quy hoạch thành khu kinh tế biển.

Khu sân chơi được đổ bê tông đảm bảo về mỹ quan và tránh trơn trượt, đáp ứng được các yêu cầu về tổ chức các hoạt động giáo dục. Trên sân tập có đủ các thiết bị tối thiểu đảm bảo an toàn để tập luyện thể dục, thể thao như hố nhảy xa, đệm nhảy cao, bàn đạp chạy, bóng đá, ... Khu sân tập là nơi học môn Thể dục cũng là nơi tổ chức hội thi thể dục thể thao cấp trường... Các hoạt động ngoài giờ lên lớp như: biểu diễn bài thể dục “Võ - Nhạc”, các buổi sơ kết, tổng kết, sinh hoạt dưới cờ đầu tuần, mít tinh kỉ niệm các ngày lễ lớn, hội thi cắm hoa, thi văn nghệ ... đều diễn ra trên sân trường vào những ngày thời tiết thuận lợi.

### **[H3-3.1-03]**

### **Mức 3:**

Nhà trường có diện tích 29000 m<sup>2</sup> với tổng số học sinh là 1254 học sinh, trung bình 23,13 m<sup>2</sup>/học sinh, trong đó diện tích chơi và bãi tập chiếm khoảng 40% tổng diện tích sử dụng của trường, đủ để diễn ra các hoạt động thể dục thể thao.

### **[H3-3.1-04], [H3-3.1-05].**

## **2. Điểm mạnh nổi bật:**

- Được sự quan tâm của Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hưng, Ban đại diện cha mẹ học sinh và sự đồng lòng của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường trong việc xây dựng cơ sở vật chất cho nhà trường.

- Nhà trường có khuôn viên vuông vắn, đường xung quanh trường được đổ bê tông rộng, sạch đẹp thuận lợi cho việc đến trường của con em trong các xã lân cận.

- Cơ sở vật chất của trường được xây mới ở nhiều hạng mục mang tính hệ thống, đồng bộ, thiết kế khoa học, đẹp mắt, đúng quy chuẩn đáp ứng tốt và an toàn cho các hoạt động giáo dục.

- Khuôn viên trong nhà trường có nhiều cây bóng mát, cây cảnh đảm bảo xanh, sạch, đẹp mang tính thẩm mỹ cao.

- Cổng trường được xây đúng quy định theo điều lệ trường. Hệ thống tường bao kiên cố, chắc chắn khép kín toàn trường.

- Sân tập rộng rãi có đủ các trang thiết bị tập luyện, đáp ứng tốt cho hoạt động dạy môn thể dục và các hoạt động giáo dục khác, cũng là nơi diễn ra hội thi TDTT cấp trường.

- Khu sân chơi có đủ các sân thi đấu: cầu lông, bóng bàn, đá cầu, bóng rổ, để học sinh và giáo viên lựa chọn giải trí sau các giờ học.

### 3. Điểm yếu:

- Thiếu bể bơi cho học sinh nên nhà trường chưa tổ chức dạy bơi cho học sinh.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

- Giáo dục học sinh ý thức bảo vệ tài sản của lớp của trường; ý thức vệ sinh, lao động giữ gìn cảnh quan nhà trường.

- Phối hợp lực lượng an ninh của thị trấn, bảo vệ nhà trường đảm bảo an toàn tuyệt đối tài sản của nhà trường.

- Tiếp tục rà soát bổ sung toàn bộ hệ thống cây bóng mát, cây cảnh trong khuôn viên nhà trường.

- Tăng cường cơ sở vật chất duy trì trường chuẩn quốc gia:

Stt	Nội dung	Đơn vị	CSVC theo quy định	Thực trạng CSVC (đã có)	Nhu cầu còn thiếu		Các giải pháp thực hiện
					Xây, cấp, mua mới	Nâng cấp, sửa chữa	
1	Diện tích khuôn viên	m2		29000			Nhà trường chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, mới có sơ đồ đất. Nhà trường đang làm Tờ trình để xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
2	Phòng học văn hóa	Phòng	30	30			
3	Phòng chức năng						
-	Phòng học bộ môn	Phòng	13	10	10		Nhà trường đang tận dụng lớp học làm phòng học bộ môn T Anh, còn thiếu phòng bộ môn Mỹ thuật
-	Phòng phục vụ học tập	Phòng	10	10			

-	Phòng hành chính quản trị	Phòng	15	15			
-	Nhà đa năng	Nhà	1	1			
4	Công trình công cộng						
-	Nhà để xe cho GV	m2	500				
-	Nhà để xe cho hs	m2	2000				Còn chật chội đề xuất mở rộng
-	Khu vệ sinh cho GV	Khu	2				Còn chật đề nghị được mở rộng
-	Khu vệ sinh cho hs	Khu	4				Còn chật đề nghị được mở rộng
-	Sân chơi bãi tập	m2	13000				Còn gồ ghề, thiếu trang thiết bị ngoài trời, đề nghị được cải tạo, bổ sung
5	Trang thiết bị						
-	Máy tính phục vụ dạy học	Bộ	80	80	30		

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	*	Đạt	*	Đạt
b	Đạt				
c	Đạt				
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>	

### Kết luận: Đạt mức 3

**Tiêu chí 3.2: Các hạng mục công trình đảm bảo tiêu chuẩn CSVC tối thiểu theo quy định của Bộ GD&ĐT**

#### Mức 1:

a) Khối phòng hành chính quản trị

Có đầy đủ khối phòng hành chính quản trị đảm bảo hoạt động dạy và học

b) Khối phòng học tập, khối phòng hỗ trợ học tập

*Phòng học có đủ bàn ghế phù hợp với tầm vóc học sinh, có bàn ghế của giáo viên, có bảng viết, đủ điều kiện về ánh sáng, thoáng mát; đảm bảo học nhiều nhất là hai ca trong một ngày;*

*Có đủ phòng học bộ môn theo quy định;*

*c) Khối phụ trợ, khu sân chơi, thể dục thể thao, khối phục vụ sinh hoạt.*

**Mức 2:**

*a) Khối phòng hành chính quản trị*

*Có đầy đủ phòng cho các ban, bộ phận riêng biệt, đảm bảo các hoạt động thường nhật, lưu trữ,...*

*b) Khối phòng học tập, khối phòng hỗ trợ học tập*

*Có phòng học tập bộ môn đáp ứng yêu cầu CSVC cho việc thực hiện chương trình GDPT 2018: phòng nghe nhìn bộ môn tiếng Anh, phòng âm nhạc, phòng mỹ thuật,...*

*c) Khối phụ trợ, khu sân chơi, thể dục thể thao, khối phục vụ sinh hoạt.*

*Khối phục vụ học tập, đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường và theo quy định.*

**Mức 3:**

*Các phòng học, phòng học bộ môn có đủ các thiết bị dạy học theo quy định. Có phòng để tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh hoàn cảnh đặc biệt (nếu có).*

**1. Mô tả hiện trạng**

**Mức 1:**

a) Nhà trường có đầy đủ các phòng ban đáp ứng yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường, gồm: 01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng Phó hiệu trưởng, 01 phòng Tài vụ, 01 phòng Hội đồng, 01 phòng họp, 01 phòng Điều hành, 01 phòng Y tế, 01 phòng Công đoàn, 01 phòng Đoàn Thanh niên, 01 phòng Tư vấn tâm lý, 02 phòng Bảo vệ, 01 phòng Tiếp dân và 07 phòng cho các tổ chuyên môn sử dụng khi họp: tổ Toán, tổ Lý-Lí-Tin-MT, tổ Hóa – Sinh, Công nghệ-GDTC-QP&AN, tổ Văn, tổ Sử - Địa - KTGDPL, tổ Ngoại Ngữ. Các phòng tổ chuyên môn đều được trang trí và trang bị những đồ dùng theo quy định, phục vụ các hoạt động hành chính và quản trị của nhà trường. Hệ thống máy tính của các phòng thuộc khối hành chính - quản trị của nhà trường được kết nối Internet, hệ thống Wifi được phủ sóng toàn bộ nhà trường, các phòng làm việc đều có các loại máy văn phòng (máy tính, máy in) phục vụ cho công tác quản lý và giảng dạy.

**[H3-3.1-02]**

b) Nhà trường có đủ 30 phòng học cho 30 lớp học 01 ca, mỗi phòng học rộng 52 m<sup>2</sup>. Có 30 phòng học bố trí bàn 04 chỗ ngồi. Mỗi phòng học có 01 bộ bàn ghế giáo viên, 01 bảng chống lóa với chất lượng tốt; 04-06 quạt trần, 01-05 quạt treo tường; 04 bộ bóng điện được lắp đặt chắc chắn, đảm bảo độ chiếu sáng và an toàn cho học sinh;. Hệ thống cửa trong mỗi phòng học gồm: 02 cửa ra vào; 06 cửa sổ, mỗi cửa sổ rộng 1,2m, cao 1,5m đảm bảo độ thoáng mát và an toàn trong mùa mưa bão. **[H3-3.2-01].**

Nhà trường có đủ các phòng bộ môn theo quy định kèm theo phòng kho gồm: 01 phòng Hóa học, 01 phòng Sinh học, 01 phòng Vật lí, 02 phòng học tiếng Anh, 01 phòng máy chiếu. Mỗi phòng đều được trang bị đầy đủ các trang thiết bị hợp lí phục vụ cho từng bộ môn cụ thể

như thước, bảng; ngoài ra còn có các tranh ảnh, dụng cụ khác dùng cho các môn học riêng. Nhà trường có 02 phòng Tin học trang bị 02 máy chiếu, 40 máy tính, bàn máy tính chuyên dụng, có đủ bàn ghế theo quy định dành cho giáo viên và học sinh, có hệ thống chiếu sáng, quạt mát, bảng, nội quy phòng, đăng ký giảng dạy theo quy định. Phòng Vật lý, phòng Hóa học và phòng Sinh học đều được trang bị đầy đủ bàn thực hành cho giáo viên và học sinh, có đủ tủ, giá đựng thiết bị thí nghiệm, đèn chiếu sáng, quạt mát, hệ thống điện, bảng, nội quy, đăng ký giảng dạy... **[H3-3.2-02]**.

c) Nhà trường có khu để xe cho giáo viên, nhân viên và học sinh được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự. Khu để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có 01 nhà xe diện tích 500 m<sup>2</sup>; có 04 dãy nhà xe của học sinh được bố trí theo tường bao sau lớp học có đường ra vào rộng rãi, có diện tích hơn 2000m<sup>2</sup>, được phân chia theo các khối, theo lớp, đủ diện tích để xe cho các lớp. Xe của học sinh được để ngay ngắn theo hàng. **[H3-3.3-02]**.

Nhà trường có 01 văn phòng Đoàn Thanh niên, 01 phòng truyền thống và Thư viện thường xuyên hoạt động mang lại hiệu quả thiết thực. **[H3-3.2-09]**.

Thư viện trường THPT C Nghĩa Hưng được đặt ở vị trí thuận lợi, 01 phòng đọc có đủ bàn ghế đảm bảo số chỗ ngồi cho giáo viên và học sinh, ánh sáng, quạt mát. Thư viện có hệ thống giá để sách báo, có đủ số lượng sách, chủng loại sách báo, tạp chí, bản đồ tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa tối thiểu để phục vụ hoạt động nghiên cứu, hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục và các hoạt động khác của nhà trường theo quy định đạt chuẩn (tính đến cuối năm 2024: Thư viện có 600 đầu sách với khoảng 6800 cuốn sách) và được bổ sung sách, báo và tài liệu tham khảo hàng năm, đáp ứng yêu cầu cho việc đọc và mượn sách, báo, tài liệu của giáo viên, học sinh, cán bộ quản lý giáo dục. **[H3-3.3-10]**. Phòng Thư viện với tổng diện tích 160 m<sup>2</sup> được ngăn thành 01 phòng đọc cho giáo viên và học sinh học sinh, 01 phòng kho sách. Cửa ra vào của phòng đọc và kho sách có hệ thống cánh cửa chắc chắn đảm bảo độ an toàn trong công tác bảo vệ. Có 1 thư viện mở ngoài trời, diện tích sàn hơn 100 m<sup>2</sup>. Cửa sổ phòng đọc và kho sách đều đảm bảo độ thoáng, mát, trang nhã lịch sự. Công tác quản lý được quản lý theo tiêu chuẩn thư viện của trường phổ thông đạt chuẩn: có nội quy thư viện; có kết nối mạng Internet; có đủ sổ sách theo quy định như sổ mượn trả có chữ ký của người mượn sách, có sổ theo dõi nhập sách báo, tài liệu tham khảo hàng năm. Các cuốn sách đều được đóng dấu thư viện và đề mã số tên sách, tên tác giả, giúp người đọc mượn và trả một cách thuận tiện và khoa học, giúp cho người phụ trách thư viện quản lý sách được tốt hơn. **[H3-3.3-14], [H3-3.3-15]**.

Nhân viên phụ trách thư viện kết hợp cùng nhà trường, Đoàn thanh niên, Công đoàn viên góp sách cũ của giáo viên, học sinh vào đầu các năm học. Hướng dẫn, vận động giáo viên, học sinh giữ gìn, bảo quản sách giáo khoa, sách tham khảo để dùng được nhiều năm. Khi có sách về, nhân viên thư viện giới thiệu sách mới tới giáo viên và học sinh. Sách cho mượn, trả có ghi chép vào sổ đầy đủ. Nhân viên phụ trách thư viện tự học hỏi thêm về trường bạn, tìm tòi thêm về sách báo để bổ sung cho nhà trường.

Hàng năm nhân viên phụ trách thư viện tiến hành kiểm kê, theo dõi để quản lý tổng số sách hiện có, số sách nhập về và lên kế hoạch mua sắm thêm. Quy định giờ mở cửa, lịch mượn trả theo thời gian giờ hành chính quy định trong nội quy thư viện. Nhà trường trang bị phòng thư viện 01 máy vi tính có kết nối Internet để tra cứu và cập nhật thông tin sách mới trên mạng, lưu trữ loại, số lượng, loại sách, đầu sách, sổ mượn trả để tiện cho việc tra cứu và quản lý của nhân viên thư viện; 01 máy vi tính có kết nối Internet để tra cứu tài liệu và cập nhật thông tin dùng chung cho học sinh và giáo viên. **[H3-3.3-11], [H3-3.3-12], [H3-3.3-15]**

**Mức 2:**

a) Khối hành chính - quản trị (văn phòng trường, phòng Hiệu trưởng, phòng Phó hiệu trưởng, phòng Hành chính, phòng Y tế, phòng Bảo vệ...) được trang bị các thiết bị phục vụ, đảm bảo an toàn, thuận tiện theo quy định. Các phòng đều có hệ thống máy tính được kết nối Internet (trong đó có 03 máy tính cho BGH, 01 máy tính cho Đoàn Thanh niên, 01 máy tính cho Công đoàn, 01 máy tính cho Văn thư, 01 máy tính cho Kế toán, 01 máy tính cho Thủ quỹ, 01 máy tính cho Văn phòng, 01 máy tính cho Y tế, 01 máy tính cho Giáo vụ, 13 laptop phục vụ chuyên môn); 10 máy in (3 máy cho BGH, 1 máy cho Kế toán, 1 máy cho BCH Công đoàn, 1 máy cho Đoàn thanh niên, 1 máy cho Văn thư, 1 máy cho Thư viện, 1 máy cho Thủ quỹ); 35 ti vi phục vụ cho công tác quản lý và giảng dạy.

Phòng Y tế và công tác y tế trường học: có nhân viên y tế; Phòng Y tế được trang bị các thiết bị y tế tối thiểu, có đầy đủ hồ sơ, y bạ theo dõi sức khỏe cho học sinh, sổ nhập thuốc hằng năm, tủ thuốc có các loại thuốc thiết yếu theo quy định và hoạt động có hiệu quả.

**[H3-3.2-17].**

b) Năm học 2024 - 2025, nhà trường có 30 lớp học, mỗi khối 10 lớp, với tổng số học sinh của nhà trường là 1254 học sinh, trung bình mỗi lớp có 41,8 học sinh. Mỗi lớp học được bố trí cố định một phòng để học chính khóa buổi sáng cũng như phụ đạo buổi chiều. Mỗi phòng học có diện tích khoảng 52 m<sup>2</sup>.

Các phòng học bộ môn được xây dựng đạt chuẩn theo quy định, mỗi phòng đều có một kho đựng thiết bị có các tủ để chứa thiết bị, diện tích mỗi phòng gồm 60 m<sup>2</sup> để học thực hành và 20 m<sup>2</sup> nhà kho để chứa thiết bị. **[H3-3.2-04].**

c) Khối phục vụ học tập của nhà trường gồm có 7 kho đựng thiết bị học tập cho học sinh có diện tích 20 m<sup>2</sup> một kho được bố trí để các thiết bị dạy học và các dụng cụ phục vụ cho nhà trường một cách khoa học. **[H3-3.2-05].**

Thư viện chưa có đầy đủ hồ sơ kiểm tra và công nhận thư viện nhà trường đạt Tiên tiến. Nhà trường trang bị cho thư viện 01 máy vi tính có kết nối Internet để tra cứu và cập nhật thông tin sách mới trên mạng, lưu trữ loại, số lượng, loại sách, đầu sách và sổ mượn trả để tiện cho việc giáo viên và học sinh tra cứu và quản lý. Tuy nhiên việc xây dựng thư viện điện tử, số hóa trong quản lý thư viện chưa thực hiện. **[H3-3.3-16], [H3-3.3-17].**

**Mức 3:**

Các phòng học, phòng học bộ môn có đủ các thiết bị dạy học. Nhà trường có 08 phòng đạt tiêu chuẩn theo quy định:

+ Phòng Tin học: 02 phòng, trang bị 20 máy vi tính/phòng. Phòng học có đủ bảng chống lóa, bàn ghế giáo viên và học sinh, có hệ thống chiếu sáng theo đúng quy định. Có đủ bảng nội quy và lịch đăng kí giảng dạy.

+ Phòng Vật lý (bộ thiết bị chuẩn): Trang bị đầy đủ bàn thực hành cho giáo viên và học sinh, có đủ tủ, giá đựng thiết bị thí nghiệm. Có đủ hệ thống điện, hệ thống nước rửa. Có đủ bảng, nội quy và lịch đăng kí giảng dạy.

+ Phòng Hóa học (bộ thiết bị chuẩn): Trang bị đầy đủ bàn thực hành cho giáo viên và học sinh, có đủ tủ, giá đựng thiết bị thí nghiệm. Có đủ hệ thống điện, hệ thống nước rửa. Có đủ bảng nội quy và lịch đăng kí giảng dạy.

+ Phòng Sinh học (bộ thiết bị chuẩn): Trang bị đầy đủ bàn thực hành cho giáo viên và học sinh, có đủ tủ, giá đựng thiết bị thí nghiệm. Có đủ hệ thống điện, hệ thống nước rửa. Có đủ bảng nội quy và lịch đăng kí giảng dạy.

+ Phòng học tương tác gồm có 1 phòng: Trang bị đầy đủ thiết bị đảm bảo đúng quy định như bàn ghế học sinh, bàn ghế giáo viên, bảng thông minh, máy chiếu, máy vi tính... phục vụ cho giảng dạy.

+ Phòng học Ngoại ngữ: mới có đủ bàn ghế, máy tính, tivi kết nối mạng phục vụ dạy học, chưa có hệ thống cabin, tai nghe,...

+ Kho thiết bị tổng hợp.

Các phòng học bộ môn, kho thiết bị đều đảm bảo an toàn.

Nhà trường chưa có phòng để tổ chức hoạt động cho học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.

Các phòng Vật lý, phòng Hóa học, phòng Sinh học đều được trang bị đầy đủ bàn thực hành cho giáo viên và học sinh, có đủ tủ, giá đựng thiết bị thí nghiệm, đèn chiếu sáng, quạt mát, hệ thống điện, bảng, nội quy, bình chữa cháy, đăng ký giảng dạy...

**[H3-3.3-04], [H3-3.3-05], [H3-3.3-06], [H3-3.3-07].**

Thư viện được trang bị 01 máy tính kết nối Internet và thiết bị phát Wifi để giáo viên và học sinh có thể dùng laptop để tra cứu thông tin, đọc sách, vào trang web của nhà trường, truy cập trường học kết nối dễ dàng đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

**[H3-3.3-17].**

## **2. Điểm mạnh**

Nhà trường có đủ các khối phòng phục vụ điều hành, dạy và học, các phòng bộ môn, phòng hoạt động đoàn, phòng thư viện, phòng truyền thống theo quy định được thiết kế đúng tiêu chuẩn và đảm bảo quy định Điều lệ trường trung học phổ thông và quy định về vệ sinh trường học của Bộ Y tế. Các phòng học, phòng học bộ môn có đủ các thiết bị dạy học, đảm bảo theo quy định. Có các thiết bị dạy học và các thiết bị khác phục vụ tốt công tác quản lý và các hoạt động dạy học theo các quy định; các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa, bổ sung hàng năm. Các phòng bộ môn được sử dụng thường xuyên góp phần tích cực đổi mới và nâng cao chất lượng dạy và học. Nhà trường có đủ các phòng học, phòng bộ môn kiên cố với trang thiết bị hiện đại, có bảng, biểu đúng quy cách, đủ tiêu chuẩn phục vụ tốt cho việc dạy - học, đáp ứng xu thế chuẩn hóa, hiện đại hóa trường học trong giai đoạn hiện nay.

## **3. Điểm yếu**

Đa số thiết bị dạy học của nhà trường đã cũ, có độ chính xác không cao, một số thiết bị phục vụ cho dạy và học còn thiếu. Thiết bị dạy học tự làm của giáo viên còn đơn giản, chưa đa dạng, độ bền không cao.

Phòng Tiếng Anh chưa đáp ứng yêu cầu học tập; phòng Tin các máy tính cũ, thiếu, hỏng hóc nhiều, chưa có phòng chuyên biệt cho môn Mĩ thuật, âm nhạc,...

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

- Phát huy hiệu quả cao hơn nữa trong việc sử dụng các phòng chức năng và phòng bộ môn, phục vụ tốt cho việc dạy và học. Có kế hoạch gìn giữ và bảo dưỡng các trang thiết bị. Duy trì và làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục để không ngừng nâng cao cơ sở vật chất, trang thiết bị. Tham mưu với lãnh đạo cấp trên và Ban đại diện cha mẹ học sinh tiếp tục tu bổ cơ sở

vật chất; mua bổ sung thêm trang thiết bị, thí nghiệm, máy chiếu đa năng, bàn ghế đảm bảo đúng quy định để thuận lợi cho việc nâng cao chất lượng dạy và học.

- Nhân viên thiết bị cần thường xuyên phụ giúp GV chuẩn bị cho các tiết thực hành. Lắp đặt máy chiếu trên các lớp học.

- Tiết kiệm ngân sách và làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục để có kinh phí nâng cao cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động giáo dục, mua sắm bổ sung thiết bị phòng y tế phòng thực hành theo quy định.

- Thường xuyên kiểm tra, sửa chữa và mua sắm các thiết bị đáp ứng mọi hoạt động trong công tác giảng dạy. Tăng cường sự quản lý nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả tài sản hiện có cũng như bảo quản, sửa chữa tài sản kịp thời.

<b>Giải pháp cụ thể/ Công việc cần thực hiện</b>	<b>Nhân lực thực hiện (chủ trì/ phối hợp/ giám sát)</b>	<b>Điều kiện để thực hiện</b>	<b>Mốc thực hiện/ thời gian hoàn thành</b>	<b>Dự kiến kinh phí</b>
Tiếp tục sử dụng có hiệu quả các thiết bị văn phòng, thiết bị dạy học, các phòng bộ môn.	Cán bộ, giáo viên	Không	Trong các năm học	Không
Hiệu chỉnh lại các thiết bị có độ chính xác không cao và mua sắm mới thiết bị dạy học.	Nhân viên thiết bị	Liên hệ các nhà cung cấp	Trong tháng 8/2024	
Khi mua sắm thiết bị cần lựa chọn nhà cung cấp có uy tín	Hiệu trưởng	Không	Tháng 8 hàng năm	Không
Xây dựng danh mục thiết bị tự làm hàng năm phù hợp từng bộ môn.	Giáo viên	Nhà trường hỗ trợ kinh phí	15 ngày trong tháng 10 hàng năm	10 triệu đồng

### 5. Tự đánh giá:

<b>Mức 1</b>		<b>Mức 2</b>		<b>Mức 3</b>	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	a	Đạt	*	Chưa Đạt
b	Đạt	b	Đạt	-	
c	Đạt	-	-	-	
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>		<b>Chưa Đạt</b>	

**Kết luận: Đạt mức 2**

**Tiêu chí 3.3: Hạ tầng kỹ thuật, các hạng mục công trình kiên cố và thiết bị dạy học đảm bảo tiêu chuẩn CSVC tối thiểu theo quy định của Bộ giáo dục.**

**Mức 1:**

a) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống cấp điện, hệ thống phòng cháy, chữa cháy; hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc và khu thu gom rác thải

Có đầy đủ các hệ thống cấp nước, cấp điện, phòng cháy, công nghệ thông tin, thu gom rác thải.

b) Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố

Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố đảm bảo đáp ứng được quy định của Bộ giáo dục.

c) Thiết bị dạy học

Có đầy đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ giáo dục

**Mức 2:**

a) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống cấp điện, hệ thống phòng cháy, chữa cháy; hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc và khu thu gom rác thải

Hệ thống nước sạch đảm bảo theo quy chuẩn, thường xuyên được kiểm định.

Hệ thống lưới điện đảm bảo an toàn hệ thống, an toàn cháy nổ.

Hệ thống phòng cháy, chữa cháy có ở tất cả các tầng, tòa nhà, đảm bảo kịp thời xử lý tình huống xảy ra

Khu thu gom rác thải có phân loại, đảm bảo mỹ quan và vệ sinh môi trường

b) Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố

Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố đảm bảo đáp ứng được quy định của Bộ giáo dục.

c) Thiết bị dạy học

Có đầy đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ giáo dục

**Mức 3:**

Khởi hành chính - quản trị có đầy đủ các thiết bị được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.

**1. Mô tả hiện trạng**

**Mức 1:**

a) Nhà trường có hệ thống thoát nước được xây dựng kiên cố có chiều rộng 0,6m, chiều cao 0,8m, đảm bảo vệ sinh môi trường. Hệ thống cống thoát nước đều có nắp đậy kín có nhiều khe nhỏ để thoát nước.

Nhà trường trang bị hệ thống 03 máy bơm, hệ thống nước sạch qua lọc phục vụ nước sinh hoạt đầy đủ cho giáo viên, nhân viên và học sinh. Ngoài ra, nhà trường có máy lọc nước RO phục vụ cho học sinh, đảm bảo nước sạch đạt tiêu chuẩn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. **[H3-3.3-01]**

Nhà trường có khu vệ sinh dành cho giáo viên, nhân viên. Mỗi khu vệ sinh được chia thành 02 phòng riêng biệt (phòng dành cho giáo viên, nhân viên nam và phòng dành cho giáo viên, nhân viên nữ) diện tích mỗi phòng 15m<sup>2</sup>. Trong khu vệ sinh có đầy đủ các thiết bị vệ sinh hiện đại, có bệ rửa tay và có hệ thống nước xả rửa khép kín.

Nhà trường có 4 khu vệ sinh dành cho học sinh, ở 4 khu tầng học. Ở mỗi khu đều chia thành 2 phòng nam nữ cách biệt và có hệ thống cửa thông gió, có hệ thống điện, nước đầy đủ. Khu vệ sinh ở khu nhà học, nhà chức năng có các thiết bị vệ sinh, có bồn nước rửa tay, có xà phòng khử trùng.

+ Nhà trường có đủ các phương tiện, dụng cụ, có thùng đựng rác thải đúng quy chuẩn, có nắp đậy để phân loại, chứa đựng rác. Mỗi lớp học đều có dụng cụ thu gom rác thải đúng quy định như chổi, xô đựng rác, dụng cụ hút rác và được sắp xếp gọn gàng ở cuối các hành lang,...

Nhà trường hiện chưa có hệ thống phân loại, xử lý rác thải theo tiêu chuẩn. [**H3-3.3-03**].

*b) Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố*

*Tỷ lệ các hạng mục công trình kiên cố đảm bảo đáp ứng được quy định của Bộ giáo dục.*

*c) Thiết bị dạy học*

*Hàng năm các thiết bị được kiểm kê và có kế hoạch sửa chữa thiết bị hư hỏng.*

Nhà trường có các thiết bị văn phòng, các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường gồm phòng họp Hội đồng: 03 bục nói chuyện, 03 bục sân khấu, âm li, loa đài, máy chiếu, bàn ghế...; Phòng chờ giảng: Các bảng biểu, lịch công tác, bàn ghế, hệ thống internet, điều hòa, tivi,...; Phòng Hiệu trưởng: 01 bàn làm việc, 01 bàn để máy vi tính, tủ đựng tài liệu, 01 bộ bàn ghế uống nước, điều hòa, 01 bộ máy vi tính, 01 bộ máy in,...; Phòng Phó Hiệu trưởng: 01 bộ bàn ghế uống nước, 01 bàn làm việc, 01 bàn để máy vi tính, 01 tủ đựng tài liệu, 01 quạt trần, 01 bộ máy vi tính, 01 bộ máy in, điều hòa,...; Các phòng (Kế toán, văn phòng) đều có đầy đủ bàn làm việc, máy tính, máy in, quạt trần, tủ lưu trữ tài liệu...; Phòng Tin học: các dãy bàn để máy tính, ghế ngồi cho HS, quạt trần, đèn chiếu sáng, mỗi phòng có 20 máy tính...; Phòng Thư viện: giá sách, quạt trần, đèn chiếu sáng, bàn đọc cho HS và GV, có các máy tính kết nối internet...; Các phòng tổ bộ môn đều có bàn làm việc, máy chiếu, mạng internet, các trang thiết bị cần thiết đều có đủ. [**H3-3.2-09**].

## **Mức 2:**

a) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ GDĐT và Bộ Y tế:

- Hệ thống cung cấp nước lọc cho học sinh đáp ứng đủ điều kiện quy định tại khoản 1 và 3 Điều 5 Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 15/5/2016 của Bộ GDĐT và Bộ Y tế Quy định về công tác y tế trường học. Đảm bảo tiêu chuẩn về nước ăn uống theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN 01: 2009/BYT) ban hành kèm theo Thông tư số 04/2009/TT-BYT ngày 17 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống; về nước sinh hoạt theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN 02: 2009/BYT) ban hành kèm theo Thông tư số 05/2009/TT-BYT ngày 17 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt. Nhà trường đã trang bị được 15 cây nước (nóng và lạnh) lên hành lang các nhà học, phục vụ cho nhu cầu nước uống cho học sinh toàn trường. [**H3-3.3-02**].

- Hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 15/5/2016 của Bộ GDĐT và Bộ Y tế Quy định về công tác y tế trường học, cụ thể:

+ Trường học có hệ thống cống rãnh thoát nước mưa, nước thải sinh hoạt, có máy bơm tự động, không để nước ứ đọng xung quanh trường lớp; có hệ thống thoát nước riêng cho khu vệ sinh...

+ Nhà trường có khu thu gom rác thải theo đúng quy định; có thùng đựng và phân loại rác thải.

+ Nhà trường có đủ các phương tiện, dụng cụ, có thùng đựng rác thải đúng quy chuẩn, có nắp đậy để phân loại, chứa đựng rác. Mỗi lớp học đều có dụng cụ thu gom rác thải đúng quy định như chổi, xô đựng rác, dụng cụ hút rác và được sắp xếp gọn gàng ở cuối các hành lang,...

Nhà trường hiện chưa có hệ thống phân loại, xử lý rác thải theo tiêu chuẩn. **[H3-3.3-03]**.

Nhà trường có đầy đủ thiết bị chữa cháy, tiêu lệnh chữa cháy ở các đầu cầu thang các tầng của các toàn nhà, đảm bảo kịp thời xử lý khi có tình huống xảy ra.

### c) Thiết bị dạy học

*Hàng năm, ngoài thiết bị được Sở GD&ĐT trang bị, nhà trường còn có kế mua sắm và bảo quản, tu sửa thiết bị đồ dùng bị hỏng và khuyến khích sử dụng thiết bị dạy học tự làm phù hợp.*

Trong 5 năm qua, 100% máy tính của nhà trường đều được kết nối Internet cáp quang tốc độ cao, đường truyền ổn định phục vụ hoạt động quản lý, hoạt động dạy học của nhà trường. Nhà trường có 2 phòng học tin học được nối internet tới tất cả các máy. Để phục vụ cho công tác giảng dạy được tốt hơn cũng như đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào giảng dạy nhà trường đã lắp đặt tivi kết nối máy tính và internet ở tất cả các lớp, các phòng học bộ môn. **[H3-3.3-08]**.

Nhà trường có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định. **[H3-3.3-07]**.

Giáo viên đã khai thác triệt để các dụng cụ trang thiết bị của nhà trường nhằm tạo ra tiết dạy đạt hiệu quả cao nhất, thực hiện đủ các tiết thực hành theo kế hoạch dạy học. Nhà trường có 01 nhân viên phụ trách thiết bị luôn đảm bảo đáp ứng nhu cầu mượn thiết bị của giáo viên cũng như đảm bảo việc quản lý, sử dụng thiết bị, có sổ theo dõi hàng năm từ năm học 2019 - 2020 đến nay.

Hàng năm, nhà trường đều được bổ sung các thiết bị dạy học: như hóa chất cho môn Hóa học, thiết bị dạy học cho môn Vật lý, các dụng cụ thể dục thể thao cho môn Thể dục,...Nhà trường có kế hoạch khuyến khích giáo viên tự làm một số đồ dùng dạy học như cấp kinh phí nếu giáo viên đề nghị, thưởng điểm thi đua,...Do vậy một số bộ môn như Vật lý, Toán học, Giáo dục quốc phòng an ninh... đã tự làm được đồ dùng dạy học. **[H3-3.3-07]**.

Nhà trường có Website riêng, sử dụng thường xuyên, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu dạy và học.

### Mức 3:

Phòng Hiệu trưởng có diện tích 17 m<sup>2</sup>, 01 bộ bàn ghế làm việc, 01 bộ bàn ghế để máy tính, 01 bộ bàn ghế tiếp khách, 01 tủ đựng hồ sơ-giá sách, 01 kệ để máy in, 01 bộ máy tính, 01 máy in, ngoài ra còn có các thiết bị khác, các trang thiết bị được sắp xếp thuận tiện và khoa học. 02 phòng Phó Hiệu trưởng mỗi phòng có diện tích 17 m<sup>2</sup> gồm 01 bộ bàn ghế tiếp khách, 01 bộ bàn ghế làm việc, 01 bộ bàn ghế để máy tính, 01 tủ đựng hồ sơ, 01 bộ máy tính, 01 máy in. Phòng Hội đồng có diện tích 60 m<sup>2</sup> có 28 bàn và 82 ghế được kê khoa học, có bàn để nước

uống, phong, rèm, bực, tượng Bức và các khẩu hiệu về giáo dục, có 03 máy điều hòa. Phòng tổ chuyên môn có đủ bàn ghế cho giáo viên trao đổi chuyên môn, có đồ dùng, tranh ảnh phục vụ công tác hoạt động của tổ. Phòng Đoàn Thanh niên có đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho hoạt động của Đoàn. Phòng Y tế được trang bị các thiết bị y tế tối thiểu, có đầy đủ hồ sơ, sổ nhập thuốc hằng năm, tủ thuốc có các loại thuốc thiết yếu theo quy định và hoạt động có hiệu quả. Phòng Thư viện có số đầu sách phong phú, đa dạng, có phòng để kho sách với diện tích hơn 160 m<sup>2</sup>, có ngăn phòng đọc dành cho giáo viên và học sinh + một thư viện ngoài trời hơn 100 m<sup>2</sup>; phòng Tài vụ có 01 bộ bàn ghế để máy tính và 01 bộ bàn ghế để làm việc làm việc, 02 tủ đựng hồ sơ, 01 bộ máy tính, 01 máy in...được bố trí khoa học, đảm bảo tốt cho công việc. Các phòng khác trong khối quản trị-hành chính có đầy đủ các trang thiết bị thiết yếu phục vụ cho công việc... **[H3-3.1-02], [H3-3.1-03].**

*Phòng thí nghiệm, khu vực thực hành (nếu có) có đủ thiết bị đảm bảo hoạt động thường xuyên và hiệu quả; thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.* Nhà trường có các phòng thực hành Vật lý, Hóa học, Sinh học, mỗi phòng đều có đủ thiết bị đảm bảo hoạt động thường xuyên và hiệu quả. Các thiết bị hư hỏng nhiều, không đồng bộ, chưa được được bổ sung kịp thời. **[H3-3.3-04].**

## **2. Điểm mạnh:**

- Nhà trường có đủ thiết bị văn phòng, thiết bị dạy học và các thiết bị khác phục vụ tốt công tác quản lý và các hoạt động dạy học theo các quy định; các thiết bị được kiểm kê, bảo quản, sửa chữa, bổ sung hàng năm.

- 100% máy tính của nhà trường được kết nối Internet cáp quang tốc độ cao, đường truyền ổn định. Tất cả các lớp học và khu nhà hiệu bộ, nhà thực hành đều được kết nối Internet.

- Các phòng thí nghiệm được sử dụng tương đối thường xuyên và hiệu quả, góp phần tích cực đổi mới và nâng cao chất lượng dạy học.

- Nhà trường có khu vệ sinh riêng biệt cho nam, nữ; cho giáo viên, nhân viên và học sinh, đảm bảo thuận tiện, khoa học, không ô nhiễm môi trường.

- Hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Nhà trường có đầy đủ dụng cụ thu gom rác thải.

- Học sinh và giáo viên thực hiện tốt nội quy vệ sinh công cộng, có ý thức bảo vệ của công; có đầy đủ các khu công trình vệ sinh công cộng, bố trí hợp lý vị trí các thùng rác di động, khoa học, cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh có ý thức cao trong việc giữ gìn của công và giữ gìn vệ sinh chung.

- Nhà trường còn thường xuyên tuyên truyền tới học sinh ý thức giữ gìn vệ sinh, bảo vệ cảnh quan nhà trường. Học sinh và giáo viên thực hiện tốt nội quy vệ sinh công cộng, có ý thức bảo vệ của công. Nhà trường có kế hoạch lao động và phân công cụ thể cho các khối lớp nên trong nhà trường lúc nào cũng xanh- sạch- đẹp.

- Nhà trường có hệ thống điện đảm bảo đáp ứng được nhu cầu chiếu sáng, làm mát các khối phòng, nhà đa năng,...

## **3. Điểm yếu**

Ý thức của một số ít học sinh chưa tốt trong việc bảo vệ và giữ gìn vệ sinh chung nên khu nhà vệ sinh dành cho học sinh đôi lúc chưa được sạch sẽ.

Chưa có hệ thống nước nóng phục học sinh.

Chưa có hệ thống phân loại, xử lý rác thải theo tiêu chuẩn.

Hạ tầng cấp điện yếu, khó đáp ứng yêu cầu cao hơn khi nhu cầu sử dụng điện tăng (lắp thêm điều hòa, tivi,...)

#### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

- Tiếp tục giáo dục học sinh thực hiện tốt nội quy trường lớp, ý thức bảo vệ tài sản tập thể, cá nhân, giữ gìn vệ sinh chung, đảm bảo vệ sinh môi trường, giữ môi trường luôn xanh - sạch - đẹp và an toàn.

- Thường xuyên vệ sinh các khu vệ sinh, thau rửa các bồn nước đảm bảo vệ sinh nguồn nước. Nâng cao ý thức tập thể cho mỗi cán bộ giáo viên và học sinh trong trường giữ gìn bảo vệ của công nhà trường.

- Tham mưu với Ban đại diện cha mẹ học sinh làm tốt công tác xã hội hóa nâng cấp khu nhà vệ sinh cũ đảm bảo thoáng mát, sạch sẽ.

- Thường xuyên tuyên truyền, đẩy mạnh công tác giữ gìn vệ sinh, chăm sóc, bổ sung hệ thống cây bóng mát. Nâng cao ý thức giữ gìn vệ sinh tập thể cho mỗi cán bộ giáo viên và học sinh trong trường, giữ gìn bảo vệ của công đảm bảo vệ sinh môi trường, làm cho cảnh quan nhà trường sạch đẹp, hợp lý hơn.

- Phối hợp với Đoàn thanh niên, y tế học đường... kiểm tra, nhắc nhở việc thực hiện vệ sinh, chăm sóc cây xanh, tạo bóng mát trong sân trường, nhất là khu vệ sinh học sinh thêm Xanh-Sạch-Đẹp.

<b>Giải pháp cụ thể/Công việc cần thực hiện</b>	<b>Nhân lực thực hiện (chủ trì/ phối hợp/ giám sát)</b>	<b>Điều kiện để thực hiện</b>	<b>Mốc thực hiện/thời gian hoàn thành</b>	<b>Dự kiến kinh phí</b>
Tu sửa thường xuyên các khu vệ sinh	Thuê mướn		Trong năm học	10-20 triệu
Thau rửa các bồn nước	Nhân viên		2 tuần 1 lần	
Phân loại rác thải để xử lý phù hợp với từng loại	Đoàn thanh niên, học sinh		Hàng ngày	
Kiểm tra, tu sửa hệ thống cấp thoát nước, khu vệ sinh.	Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất		Thường xuyên	15-20 triệu
Kiểm tra, tu sửa hệ thống điện	Ban CSVC		Thường xuyên	

#### 5. Tự đánh giá:

<b>Mức 1</b>	<b>Mức 2, 3</b>
--------------	-----------------

Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	a	Đạt
b	Đạt	b	Đạt
c	Đạt	-	-
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>	

**Kết luận: Đạt mức 2**

**\* Số tiêu chí đạt yêu cầu là:**

*1/3 tiêu chí đạt mức 3*

*2/3 tiêu chí đạt mức 2*

**\* Tự đánh giá: Đạt mức 2**

## TIÊU CHUẨN 4:

### QUAN HỆ GIỮA NHÀ TRƯỜNG, GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI

Để hoàn thành mục tiêu giáo dục đào tạo học sinh thì cần thiết phải có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của cả ba môi trường giáo dục: Nhà trường - gia đình - xã hội. Sự nghiệp giáo dục cần đến sự tổng lực của cả ba nhân tố trên. Mỗi nhân tố có vai trò trọng yếu khác nhau nhưng quan hệ mật xích tạo nên một thống nhất cho mục tiêu giáo dục học sinh.

Trong những năm qua, trường THPT C Nghĩa Hưng luôn giữ vững và phát huy truyền thống Dạy tốt- Học tốt, cơ sở vật chất ngày một khang trang hơn, là nhờ có sự đóng góp rất lớn từ công tác xã hội hóa giáo dục. Nhà trường đã chủ động tham mưu với lãnh đạo địa phương về kế hoạch xây dựng và phát triển nhà trường. Cùng với sự quan tâm đầu tư của chính quyền địa phương và kết quả phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức đoàn thể và Ban Đại diện CMHS, không những chỉ có tác dụng trong việc giáo dục, hỗ trợ học sinh đến trường, mà nhà trường còn huy động được một nguồn lực rất lớn về tinh thần, vật chất góp phần xây dựng nhà trường luôn “Xanh - Sạch - Đẹp và An toàn”, tạo điều kiện để trang bị thêm về phương tiện, thiết bị CNTT ứng dụng vào công tác dạy học và quản lý, tạo nguồn kinh phí khen thưởng học sinh giỏi, hỗ trợ học sinh khó khăn, đồng thời xây dựng được môi trường giáo dục văn hóa, truyền thống lịch sử cách mạng cho học sinh, góp phần thực hiện mục tiêu, kế hoạch giáo dục đáp ứng các tiêu chí của trường học thân thiện, học sinh tích cực.

#### **Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh**

##### **Mức 1**

- a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện CMHS;
- b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;
- c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ. **[H4-4.1]**

##### **Mức 2**

*Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh muốn bỏ học trở lại lớp. **[H4-4.1]***

##### **Mức 3**

*Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện Cha mẹ học sinh.*

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### **Mức 1**

a) Ban đại diện cha mẹ học sinh được thành lập theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011. Ban đại diện hội cha mẹ học sinh Trường THPT C Nghĩa Hưng năm học 2022-2023 được thành lập theo quyết định số 174/QĐ - THPT CNH ngày 06/09/2022; năm học 2023 - 2024 được thành lập theo quyết định số 165/QĐ - THPT CNH ngày 07/9/2023; năm học 2024 - 2025 được thành lập

theo quyết định số 161/QĐ - THPT CNH ngày 08/9/2024. Trong mỗi năm học, Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường gồm 5 thành viên được bầu trong đó có 01 trưởng ban, 01 phó ban, 03 ủy viên cùng tham gia thực hiện các nhiệm vụ của ban, các thành viên đại diện cho các lớp được bầu thường kỳ trong Hội nghị cha mẹ học sinh đầu mỗi năm học. Ban đại diện cha mẹ học sinh của mỗi lớp được bầu gồm 3 thành viên trong đó có một trưởng ban, một phó ban và một ủy viên. **[H4-4.1-01]; [H4-4.1-03]**

b) Ban đại diện cha mẹ học sinh có kế hoạch hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011. Nhiệm kỳ của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, Ban đại diện cha mẹ học sinh trường là một năm học; các Ban đại diện cha mẹ học sinh hết nhiệm kỳ khi bắt đầu năm học sau, riêng Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp cuối cấp học hết nhiệm kỳ khi kết thúc năm học. Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động theo nguyên tắc đồng thuận. Trước khi giáo viên chủ nhiệm triển khai họp cha mẹ học sinh theo đơn vị lớp, nhà trường triệu tập một cuộc họp với đại diện cha mẹ học sinh của các lớp, mỗi lớp ba người dự họp. Các nội dung thảo luận, thống nhất trong Ban đại diện cha mẹ học sinh được ghi trong biên bản cuộc họp. **[H4-4.1-01]; [H4-4.1-04]**

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.

Nhà trường kết hợp với Ban đại diện cha mẹ tuyên truyền sâu rộng đến từng cha mẹ học sinh về việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học, hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh trong cuộc họp cha mẹ học sinh đầu năm. **[H4-4.1-04]**.

Hàng năm, nhà trường kết hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức Hội nghị cha mẹ học sinh toàn trường 03 lần/năm để kiện toàn tổ chức, thông báo kết quả học tập của con em, phối hợp với nhà trường thực hiện các hoạt động giáo dục. Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp hoạt động theo kế hoạch của Ban thường trực cha mẹ học sinh trường, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên bộ môn trong việc giáo dục học sinh, tham gia giáo dục đạo đức cho học sinh; khuyến khích, tạo điều kiện trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém; giúp đỡ học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn. **[H4-4.1-04]**.

Tổ chức lấy ý kiến cha mẹ học sinh của lớp về biện pháp quản lý giáo dục học sinh để kiến nghị cụ thể với giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên bộ môn về biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức, chất lượng dạy học; phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục truyền thống, hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao để thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện cho học sinh. **[H4-4.1-04]**.

## **Mức 2**

Sau khi kiện toàn Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh xây dựng kế hoạch chi tiết phối kết hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục.

Trong trường hợp có lịch đột xuất (phòng chống dịch, học sinh đau ốm,...), Ban đại diện cha mẹ học sinh và nhà trường chủ động liên lạc với cha mẹ học sinh qua hệ thống Số liên lạc điện tử của nhà trường, qua điện thoại, qua các nhóm Zalo hoặc Messenger để cha mẹ học sinh quản lý học sinh và động viên con em bổ sung kiến thức kịp thời, đảm bảo học sinh không bị mất, hỏng kiến thức.

Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên được ghi rõ trong kế hoạch hoạt động, chủ trì các cuộc họp cha mẹ học sinh, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương, chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh, huy động học sinh đến trường. Ban đại diện cha mẹ học sinh cũng đề xuất phương thức liên lạc thường xuyên giữa các bậc phụ huynh đi làm ăn xa với nhà trường và giáo viên chủ nhiệm.

Hàng năm nhà trường cùng Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp với công an thị trấn Rạng Đông, công an huyện Nghĩa Hưng cùng với đội thanh niên xung kích nhà trường làm tốt công tác bảo vệ an ninh trật tự, an toàn giao thông khu vực trước cổng trường; kết hợp với công an huyện phổ biến, tuyên truyền về an ninh trật tự, an toàn giao thông vào dịp đầu năm học. [H4-4.1-03].

### **Mức 3**

Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh, cụ thể: phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp cha mẹ học sinh đầu năm học; chuẩn bị các cuộc họp của Ban đại diện cha mẹ học sinh và cuộc họp cha mẹ học sinh các lớp, tập hợp nguyện vọng và kiến nghị của cha mẹ học sinh; tham gia giáo dục đạo đức cho học sinh, bồi dưỡng, khuyến khích học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh mồ côi, học sinh và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác. [H4-4.1-04].

**2. Điểm mạnh-** Các bậc cha mẹ học sinh tin tưởng vào chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường, nên đã luôn đồng hành, quan tâm chăm lo và ủng hộ nhiệt tình các kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường và đại diện cha mẹ học sinh các lớp quan tâm, trách nhiệm và nhiệt tình trong các phong trào của nhà trường, nắm bắt tốt kịp thời thực trạng tâm lý của học sinh để quyết định các vấn đề phù hợp với mọi hoàn cảnh học sinh, mang tính dân chủ và tính nhân văn cao.

### **3. Điểm yếu**

- Một số bậc cha mẹ học sinh do điều kiện công tác, làm việc ở xa phải để con cái ở với ông bà hoặc người thân, thậm chí có em ở một mình, có em phải vừa đi học vừa chăm sóc các em của mình. Hàng năm theo thống kê ở các lớp toàn trường có khoảng hàng trăm học sinh có hoàn cảnh như trên. Như năm học 2023 - 2024 toàn trường có 61 học sinh không sống cùng bố mẹ, 125 học sinh có bố hoặc mẹ đi làm ăn xa. Chính vì vậy việc giáo dục các em học sinh đó gần như giao phó hết cho nhà trường, việc trao đổi thường xuyên của phụ huynh với giáo viên chủ nhiệm còn hạn chế, gây khó khăn cho công tác giáo dục học sinh của nhà trường.

- Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh, các nguồn xã hội hóa cho công tác của Ban đại diện học sinh trường còn hạn chế.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Giải pháp cụ thể/ Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện (chủ trì/ phối hợp/ giám sát)	Điều kiện để thực hiện	Mốc thực hiện/thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí
- Nhà trường tiếp tục phối hợp chặt chẽ với phụ huynh để quản lý học sinh trong công tác nề nếp và tạo điều kiện để học sinh tự học.				
- Nhà trường trao đổi với phụ huynh học sinh làm việc xa nhà thông qua điện thoại, qua các nhóm Zalo hoặc messenger để phối hợp giáo dục học sinh. - Nhà trường hướng dẫn cho cha mẹ học sinh huy động kinh phí hoạt động của Ban Đại diện cha mẹ học sinh theo đúng Thông tư 55 của Bộ Giáo dục đào tạo.	Lãnh đạo nhà trường; giáo viên chủ nhiệm; Đoàn thanh niên; cha mẹ học sinh	Thực hiện liên lạc qua điện thoại, qua các nhóm Zalo hoặc Messenger	Thường xuyên trong các tuần của năm học.	Không

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nêucó)	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nêucó)	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	*	Đạt	*	Đạt
b	Đạt	*	Đạt	-	-
c	Đạt	*	Đạt	-	-
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>	

**Kết luận: Đạt mức 3**

**Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường.**

#### **Mức 1**

a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;

c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

**Mức 2**

a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;

b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.

**Mức 3**

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

**1. Mô tả hiện trạng****Mức 1**

a) Chi bộ đảng và Hội đồng sư phạm nhà trường tham gia đóng góp ý kiến xây dựng cho các dự thảo, văn kiện của Đảng và Nhà nước cũng như các văn bản, Nghị quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh và Huyện ủy Nghĩa Hưng, cụ thể: đóng góp ý kiến về sửa đổi Luật Giáo dục; xử phạt hành chính trong ngành Giáo dục; Ý kiến tham gia đóng góp dự thảo hồ sơ lập đề nghị xây dựng luật Nhà giáo; Ý kiến đóng góp dự thảo Quy chế thi đua khen thưởng; Đóng góp ý kiến đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về xét tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú, về Nghị định Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

b) Nhà trường thường xuyên tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và CMHS nâng cao nhận thức về chính trị, các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành giáo dục, cụ thể: nhà trường mời chuyên viên Ban Tuyên giáo Huyện ủy Nghĩa Hưng tuyên truyền và quán triệt các Nghị quyết của Đảng, tình hình kinh tế, chính trị trong và ngoài nước.

Bên cạnh đó, nhà trường còn lồng ghép việc tuyên truyền trong các cuộc họp cơ quan, các buổi sinh hoạt chuyên môn và trong các cuộc thi như: Cuộc thi văn nghệ, thể dục thể thao dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhân các ngày kỷ niệm trong năm. Đối với học sinh, nhà trường tổ chức tuyên truyền thông qua các buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp hàng tuần, qua các hoạt động ngoại khóa. Chi đạo Đoàn trường tổ chức thành công các cuộc thi tìm hiểu, mỗi cuộc thi đều thu hút hàng nghìn lượt học sinh tham gia. Trong các năm học đã tổ chức triển khai kế hoạch hưởng ứng các cuộc thi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh: Hội thi “Giai điệu tuổi hồng” do Sở GD tổ chức; Cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu pháp luật trực tuyến” và Cuộc thi viết: “Những kỉ niệm sâu sắc về thầy cô và mái trường mến yêu”; cuộc thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” do Bộ giáo dục và đào tạo tổ chức. Kết quả các cuộc thi do Sở GD&ĐT tổ chức: Năm học 2022-2023 toàn đoàn xếp thứ 24/45 toàn tỉnh, toàn đoàn giải khuyến khích. Trong đó có: 1 giải nhất, 6 giải nhì, 5 giải ba và 13 giải khuyến khích. Năm học 2023-2024 toàn đoàn xếp thứ 26/45 toàn tỉnh. Trong đó có 5 giải nhì, 13 giải ba và 8 giải khuyến khích và có giải khuyến khích toàn đoàn. Về các cuộc thi khác như Hùng biện tiếng anh và các môn khoa học bằng tiếng anh kết quả cũng rất tốt.

Cụ thể như sau: Năm học 2022-2023 xếp thứ 11 toàn đoàn, năm học 2023-2024 xếp thứ 22. Các cuộc thi giải các môn khoa học bằng tiếng anh kết quả như sau: 2023-2024 2 Đội tuyển với 8/10 lượt học sinh đạt giải. Trong đó: 2 giải Nhì, 2 giải ba, 4 giải khuyến khích **[H4-4.2-01]**, **[H1-1.1-01]**.

Đối với CMHS, nhà trường trao đổi các công tác giáo dục HS thông qua các cuộc họp CMHS đầu năm, giữa năm và cuối năm; tuyên truyền thông qua các tin nhắn chung của nhà trường tới các bậc CMHS tạo nên sự phối hợp nhịp nhàng giữa CMHS và nhà trường để thực hiện tốt kế hoạch giáo dục. **[H1-1.1-01]**.

c) Bên cạnh nguồn lực sẵn có của nhà trường cả về vật chất lẫn tinh thần, Chi bộ, Ban giám hiệu nhà trường luôn tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nhà trường phối kết hợp để thực hiện tốt kế hoạch giáo dục; cụ thể nhà trường đã tư vấn cho BÐDCMHS trường làm tốt công tác huy động nguồn lực theo đúng quy định, đã kêu gọi cựu học sinh ủng hộ cơ sở vật chất phục vụ việc dạy và học của thầy và trò, nhất là chuẩn bị điều kiện để thực hiện chương trình GDPT 2018. Bên cạnh đó BÐDCMHS trường, lớp cũng tham gia tích cực, tự nguyện cùng với nhà trường và học sinh để hướng dẫn học sinh tham gia các hoạt động chào mừng ngày thành lập đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3, tổ chức Lễ tri ân và trưởng thành cho học sinh khối 12. **[H4-4.2-01]** **[H2 – 2.4- 02]** **[H1-1.1-01]**

## Mức 2

a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển; cơ sở vật chất hướng tới mục tiêu trường đạt chuẩn quốc gia.

b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc khu nghĩa trang anh hùng liệt sỹ các xã nơi các em đang cư trú; tổ chức cho đoàn viên thanh niên thăm viếng Nghĩa trang Liệt sỹ thị trấn Rạng Đông nhân các ngày lễ; tổ chức cho đoàn viên thanh niên tham gia lao động tình nguyện chăm sóc, vệ sinh giữ gìn cảnh quan môi trường, bảo vệ môi trường biển. **[H4-4.2-02]**

Nhà trường đã kết hợp chặt chẽ với các lực lượng xã hội tạo mối liên thông, liên kết làm tốt việc chăm sóc giáo dục học sinh, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Phối hợp với các tổ chức Đoàn cùng tham gia tích cực vào việc giáo dục rèn luyện học sinh, tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp nhằm rèn kỹ năng sống và xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

Nhà trường kết hợp với hội Khuyến học, hội Chữ thập đỏ huyện Nghĩa Hưng, Ban đại diện cha mẹ học sinh và các ban ngành đoàn thể khác để thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường, biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. . **[H1-1.1-01]**, **[H4-4.2-01]**

## Mức 3

Nhà trường tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương và đã nhận được sự đồng thuận tạo điều kiện để nhà trường phát triển. Nhà trường thường xuyên kết nối, giữ liên lạc và tham mưu cho Ban đại diện cựu học sinh C Nghĩa Hưng ở khắp mọi miền đất nước. Trong những năm gần đây Trường THPT C Nghĩa Hưng đã nhận được rất

nhiều sự ủng hộ cả về tinh thần lẫn vật chất từ các anh chị Cựu học sinh. Năm học 2023-2024 cựu học sinh khóa 2001-2004 tặng nhà trường 11 bộ bàn ghế giáo viên, 01 trống trường trị giá 5 triệu đồng tổng trị giá 30 triệu đồng. Cựu học sinh khóa 2000-2003 tặng nhà trường 01 tủ lạnh và kệ ti vi trị giá 10 triệu đồng. Cựu học sinh khóa 1996-1999 tặng nhà trường 30 triệu để nâng cấp sân vận động học sinh. Bên cạnh đó công tác xã hội hóa giáo dục được các bậc phụ huynh các khối lớp ủng hộ trang thiết bị cho lớp học như ti vi, máy tính phục vụ học tập. **[H1-1.1-01] [H4-4.2-01] [H4-4.2-02]**

Nhà trường có quy chế phối hợp với Công an, Đoàn Thanh niên, Ban đại diện cha mẹ học sinh, giáo viên chủ nhiệm và các ban ngành đoàn thể khác về kế hoạch phát triển nhà trường, biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Nhà trường đã phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử nhân kỷ niệm ngày truyền thống của Quân đội nhân dân Việt Nam và ngày hội quốc phòng toàn dân qua sinh hoạt dưới cờ sáng thứ hai đầu tuần, hoạt động TN-HN; phối hợp với Hội phụ nữ và Đoàn thanh niên công an tỉnh Nam Định tuyên truyền các nội dung pháp luật (ATGT, phòng chống bạo lực học đường..., trong đó có tuyên truyền về Luật PCCC và hướng dẫn kỹ năng sử dụng bình chữa cháy, kỹ năng thoát hiểm trong đám cháy; phối hợp với công an huyện Nghĩa Hưng để tuyên truyền ATGT và xây dựng mô hình “Cổng trường an toàn giao thông”; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về an toàn PCCC&CNCH cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Hàng năm nhà trường có tổ chức hội nghị đánh giá sự phối kết hợp giữa nhà trường và các tổ chức đoàn thể xã hội về giáo dục đạo đức học sinh, thực hiện an toàn trường học **[H1-1.3-01]; [H4-4.2-01] [H4-4.2-03]**.

## 2. Điểm mạnh

- Nhà trường đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền và các tổ chức đoàn thể địa phương trong việc xây dựng và phát triển nhà trường.

- Nhà trường đã phối hợp hiệu quả với các tổ chức ban ngành, đoàn thể của địa phương trong việc giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc cho học sinh và thực hiện tốt việc chăm sóc di tích lịch sử địa phương.

## 3. Điểm yếu

- Việc huy động nguồn lực xã hội hóa từ cha mẹ học sinh vẫn còn gặp khó khăn.

- Việc phối hợp với các Đoàn thể của địa phương trong việc giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa đôi lúc chưa thật sự hiệu quả.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Giải pháp cụ thể/ Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện (chủ trì/ phối hợp/ giám sát)	Điều kiện để thực hiện	Mốc thực hiện/ thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí

Nhà trường tiếp tục huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tự nguyện, theo quy định từ các tổ chức, cá nhân để góp phần xây dựng nhà trường và môi trường giáo dục ngày phát triển hơn.	Lãnh đạo nhà trường, GVCN.	Không	Trong các năm học	Không
Nhà trường tiếp tục phối hợp hiệu quả với các tổ chức ban ngành,				
đoàn thể của địa phương trong việc giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc cho học sinh và thực hiện tốt việc chăm sóc di tích lịch sử.	Lãnh đạo nhà trường, GVCN, Đoàn thanh niên	Không	Trong các năm học	Không
Nhà trường triển khai đến giáo viên chủ nhiệm tuyên truyền về đổi mới phương pháp dạy học của giáo viên và các biện pháp của cha mẹ học sinh cần làm để cùng với nhà trường giáo dục học sinh trong các lần họp cha mẹ học sinh định kỳ.	Lãnh đạo nhà trường.	Không	Trong các năm học	Không

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nêucó)	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nêucó)	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	a	Đạt	*	Đạt
b	Đạt	b	Đạt	-	-
c	Đạt	-	-	-	-
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>	

**Kết luận: Đạt mức 3**

### KẾT LUẬN VỀ TIÊU CHUẨN 4:

#### - Điểm mạnh

Ban đại diện cha mẹ học sinh của Nhà trường hoạt động theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo; hoạt động tích cực, nhiệt tình và luôn đồng hành cùng với nhà trường trong các hoạt động giúp đỡ, hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, giáo dục đạo đức học sinh.

Nhà trường đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền và các tổ chức đoàn thể địa phương trong việc xây dựng chiến lược phát triển nhà trường. Nhà trường đã phối hợp hiệu quả với

các tổ chức ban ngành, đoàn thể của địa phương trong việc giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc cho học sinh và thực hiện tốt việc chăm sóc di tích lịch sử.

**- Điểm yếu**

Hoạt động Ban đại diện cha mẹ học sinh ở một số lớp chưa thường xuyên và hiệu quả chưa cao.

- Số tiêu chí đạt yêu cầu là:*
- |   |
|---|
| <i>2/2 tiêu chí đạt mức 1, đạt 100%</i> |
| <i>2/2 tiêu chí đạt mức 2, đạt 100%</i> |
| <i>2/2 tiêu chí đạt mức 3, đạt 100%</i> |

*- Tự đánh giá: Đạt mức 3.*

## **TIÊU CHUẨN 5: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC VÀ KẾT QUẢ**

Trường THPT C Nghĩa Hưng tổ chức đầy đủ các hoạt động giáo dục theo chương trình và kế hoạch do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Hoạt động đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá được thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Công tác giáo dục địa phương của nhà trường được lồng ghép trong các bài dạy của một số môn học đã có hiệu quả và đi vào nề nếp. Việc bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu được nhà trường chú trọng thực hiện. Các hoạt động ngoại khóa về văn nghệ, thể dục thể thao, giáo dục kỹ năng sống, các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cũng được nhà trường thường xuyên tổ chức giảng dạy, lồng ghép trong các tiết học bộ môn, các chủ đề giáo dục ngoài giờ lên lớp, thực hiện hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp cho học sinh. Trường đã tổ chức giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn cho học sinh một cách linh hoạt và hiệu quả.

### **Tiêu chí 5.1: Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông**

#### **Mức 1:**

a) *Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục;*

b) *Vận dụng các phương pháp, dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn;*

c) *Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh đa dạng đảm bảo khách quan và hiệu quả.*

#### **Mức 2:**

a) *Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức, kỹ thuật dạy học phù hợp, hiệu quả với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh;*

b) *Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện đạt kết quả tốt.*

#### **Mức 3:**

*Hằng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm không ngừng nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.*

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### **Mức 1**

a) Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo của cấp trên, nhà trường tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục. Nhà trường xây dựng quy chế hoạt động chuyên môn, kế hoạch Giáo dục cho từng năm học, Phó hiệu trưởng chuyên môn xây dựng các kế hoạch theo lĩnh vực mình được phân công phụ trách như kế hoạch chuyên môn, ngoài giờ lên lớp, hướng nghiệp,... một cách cụ thể theo tháng, tuần

để thực hiện nghiêm túc. Hàng năm, nhà trường luôn thực hiện đúng kế hoạch thời gian năm học. Trên cơ sở kế hoạch của nhà trường, các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn của tổ với các nội dung giáo dục cụ thể như thực hiện kế hoạch giáo dục, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ,... theo đặc trưng bộ môn ngay từ đầu năm học. Tất cả giáo viên đều xây dựng và thực hiện đúng kế hoạch giảng dạy đã được Ban Giám hiệu phê duyệt. **[H5-01-01]; [H5-01-02]; [H5-01-07]; [H5-01-08]**

b) Trong quá trình giảng dạy, giáo viên luôn vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học mới để thực hiện kế hoạch bài dạy, tổ chức hoạt động dạy học trên lớp đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; luôn có ý thức bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh. Hàng tháng, hàng tuần nhà trường tiến hành rà soát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch năm học, kế hoạch giảng dạy thông qua việc họp Liên tịch, tổ trưởng, họp Hội đồng giáo dục và họp tổ chuyên môn. Từ đó có sự chỉ đạo, bổ sung điều chỉnh kịp thời đối với các kế hoạch hoạt động chuyên môn. **[H5-01-01]; [H5-01-02]; [H5-01-08]**

c) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh trong nhà trường được thực hiện đảm bảo khách quan và hiệu quả. Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học đảm bảo yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. . **[H5-01-01]; [H5-01-02]; [H5-01-08]**

## **Mức 2**

a) Nhà trường xây dựng kế hoạch dạy và học phù hợp, thực hiện chương trình hiệu quả. Thời khóa biểu khoa học được Lãnh đạo nhà trường phê duyệt. Các kế hoạch dạy học của giáo viên, các giờ lên lớp thể hiện rõ phương pháp, kĩ thuật dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh, đặc biệt là nội dung hướng dẫn học sinh tự học, có sự phân hóa đối tượng học sinh phù hợp với kế hoạch dạy học, điều kiện của nhà trường. Nhà trường đã tổ chức các buổi tập huấn bồi dưỡng phương pháp dạy học, áp dụng các kỹ thuật dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động và phát huy phẩm chất, năng lực của người học. Thông qua các đợt kiểm tra nội bộ, chuyên đề, định kỳ và đợt xuất với CBGV, nhà trường đã kịp thời có những điều chỉnh, rút kinh nghiệm.

Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy của giáo viên qua sổ đầu bài, kế hoạch bài dạy, dự giờ và qua kiểm tra vở của học sinh để đảm bảo thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh. **[H5-5.1-01]; [H5-5.1-02]**

b) Hàng năm, nhà trường đều tổ chức kiểm tra rà soát, phát hiện học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện. Thông qua dạy học, các kì khảo sát giáo viên phát hiện kịp thời học sinh có tố chất và năng khiếu để bồi dưỡng, đồng thời xác định các em học sinh gặp khó khăn trong học tập để phụ đạo thêm nhằm nâng cao chất lượng

mũi nhọn và chất lượng đại trà. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh, tổ chức các cuộc thi, phát hiện học sinh có năng khiếu tham gia Hội thi Giai điệu tuổi hồng, Hội khỏe Phù Đổng, thi học sinh giỏi TDTT... Kết quả trong năm học 2023-2024 và 2024-2025 nhà trường đạt giải toàn đoàn và nhiều giải cá nhân. Việc phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện cũng được quan tâm ngay từ đầu năm học. Nhà trường đã tổ chức họp phụ huynh, bàn giải pháp nhằm quản lý, giúp đỡ học sinh; tăng cường phụ đạo nhất là trước các kì kiểm tra chất lượng; thường xuyên nắm bắt tình hình tu dưỡng, rèn luyện và học tập của học sinh thông tin kịp thời tới phụ huynh học sinh. [H5-01-01]; [H5-01-02]; [H5-01-08].

### Mức 3

Kết luận của các đoàn thanh tra, kiểm tra của cấp trên được nhà trường tiếp thu và có giải pháp trong việc phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm còn thiếu sót. Công tác kiểm tra nội bộ được thực hiện đúng quy định, hướng dẫn của cấp trên, công tác kiểm tra nội bộ của nhà trường diễn ra thường xuyên, nghiêm túc, đảm bảo chất lượng, hiệu quả đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Kết thúc năm học, nhà trường triển khai việc báo cáo thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, từng cá nhân, tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường và đánh giá, xếp loại kết quả các hoạt động giáo dục, của các tổ chức, cá nhân. Nhà trường có các hình thức thi đua, khen thưởng kịp thời đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Hàng năm, nhà trường tiến hành rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm không ngừng nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh, đặc biệt sau mỗi lần tổ chức khảo sát chất lượng định kì. Tổ chức các cuộc thi giáo viên dạy giỏi, kiểm tra nội bộ, kiểm tra chuyên đề để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, lan truyền việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá tích cực. Thông qua các kì thi, hội thi phát hiện ra học sinh có năng khiếu, nhà trường thành lập các đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hóa và đội tuyển học sinh giỏi thể dục tổ chức ôn luyện cho các em để tham gia các kỳ thi cấp tỉnh có giải. Thành lập các câu lạc bộ: câu lạc bộ Tiếng Anh, câu lạc bộ thể thao, câu lạc bộ nhảy, câu lạc bộ sách và hành động,... để các em hoạt động thể hiện năng lực bản thân. Kết quả đội tuyển HSG văn hóa và TDTT các năm có nhiều em đạt giải Nhất, nhì, ba, KK và toàn đoàn đạt giải; hầu hết các câu lạc bộ đều hoạt động sôi nổi, đạt mục tiêu đề ra.

[H5-01-01]; [H5-01-02]; [H5-01-08]

### 2. Điểm mạnh

- Các loại kế hoạch được nhà trường xây dựng có hệ thống, khoa học và phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường, có sự thống nhất từ Ban giám hiệu, tổ chuyên môn, các đoàn thể và cán bộ, giáo viên, nhân viên; kế hoạch sát với thực tế và được thực hiện đúng thời gian quy định.

- Các bộ phận chuyên môn luôn bám sát theo kế hoạch thời gian năm học, thực hiện kế hoạch giảng dạy và học tập. Nền nếp sinh hoạt chuyên môn được duy trì tốt, công tác rà soát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch được thực hiện thường xuyên và hiệu quả.

- Giáo viên nhà trường có ý thức tự giác và trách nhiệm cao trong công tác giảng dạy; các đồng chí tổ trưởng chuyên môn có kế hoạch dự giờ thăm lớp nhằm đánh giá đúng năng lực chuyên môn của giáo viên; tổ chức sinh hoạt chuyên môn hàng tuần đúng lịch; phân công

thực hiện các tiết sinh hoạt theo chuyên đề và nghiên cứu bài học theo quy định; quản lý tốt tổ viên; Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch hoạt động đã phê duyệt, dự giờ đột xuất,... từ đó kịp thời góp ý, điều chỉnh khi có vấn đề phát sinh. Nhờ có sự đồng thuận, quyết tâm cao của Hội đồng sư phạm nhà trường mà trong những năm qua, nhà trường đã luôn hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao theo kế hoạch năm học cũng như những yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Nhà trường cũng thường xuyên quan tâm việc sửa chữa, xây mới các hạng mục công trình, đầu tư trang bị trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học. Cho đến nay, về cơ bản cơ sở vật chất của nhà trường đã và đang được trang bị ngày càng hiện đại và đầy đủ, đáp ứng yêu cầu dạy và học trong tình hình mới.

### 3. Điểm yếu

- Hình thức kiểm tra đánh giá chưa thật đa dạng, chưa đưa được nhiều giờ học ra ngoài không gian lớp học, dạy học theo dự án.

- Nhiều HS của nhà trường ở nông thôn điều kiện kinh tế khó khăn, bố mẹ phải đi làm ăn xa hoặc mò côi cha/mẹ nên việc quản lý con em còn buông lỏng.

- Kết quả thi học sinh giỏi chưa đồng đều giữa các môn, thi tốt nghiệp có HS thuộc tốp đạt điểm cao của tỉnh nhưng hầu như không có HS đạt điểm cao thuộc tốp điểm cao của cả nước.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

STT	Giải pháp cụ thể/Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện (chủ trì/phối hợp/giám sát)	Điều kiện để thực hiện	Mốc thực hiện/thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí
1	- Xây dựng các kế hoạch khoa học có sự thống nhất giữa các bộ phận trong nhà trường. - Tiếp tục phát huy chỉ đạo sát sao, khoa học và linh hoạt bám sát tình hình thực tế của nhà trường.	BGH, tổ chuyên môn, GV, Nhân	Thảo luận trong Hội đồng. Lập kế hoạch, giao cho giáo viên bộ môn lập kế hoạch chi tiết, thực hiện.	Đầu năm học và trong năm học	Không
2	- Tiếp tục phát huy và nâng cao hơn nữa hiệu quả của sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, thực hiện kế hoạch giảng dạy bộ môn theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT và phù hợp với điều kiện của nhà trường, thực hiện đúng theo kế hoạch có rà soát thường xuyên và điều chỉnh hiệu quả.	BGH; Tổ CM	Lập các kế hoạch, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.	Trong năm học	Không

3	- Tiếp tục công tác bồi dưỡng cán bộ, giáo viên nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. - Tăng cường hơn nữa sử dụng thiết bị dạy học hiện đại vào giảng dạy.	BGH; GVBM	Nghiên cứu tài liệu, thảo luận, phân công nhiệm vụ cho các thành viên.	Trong năm học.	Không
4	Tổ chức các hình thức kiểm tra đánh giá học sinh đa dạng hơn, tăng cường các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, dạy học theo dự án...	BGH, GVBM	Lập kế hoạch, giao cho giáo viên bộ môn lập kế hoạch chi tiết, thực hiện.	Trong năm học	Từ 5-10 triệu/năm
5	Tăng cường tổ chức các Hội nghị chuyên môn: Đánh giá, chia sẻ, rút kinh nghiệm trong công tác bồi dưỡng HSG và công tác ôn thi Tốt nghiệp THPT.	BGH, GV bồi dưỡng HSG, GV dạy ôn thi tốt nghiệp	Tổ chức Hội nghị	Trong năm học	Không

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	a	Đạt	a	Đạt
b	Đạt	b	Đạt	-	-
c	Đạt	-	-	-	-
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>	

### Kết luận: Đạt mức 3

**Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện**

#### Mức 1:

a) Có kế hoạch giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;

b) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;

c) Hằng năm rà soát, đánh giá các hoạt động giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

**Mức 2:**

*Học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện đáp ứng được mục tiêu giáo dục theo kế hoạch giáo dục.*

**Mức 3:**

*Nhà trường có học sinh năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật.*

**1. Mô tả hiện trạng****Mức 1:**

a) Căn cứ các văn bản chỉ đạo của cấp trên xây dựng kế hoạch cụ thể để bồi dưỡng những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu. Hàng năm, bước vào năm học mới, nhà trường đều tổ chức rà soát để tìm hiểu đối tượng học sinh, tình hình học tập và rèn luyện của từng đối tượng học sinh từ đó có kế hoạch cụ thể để giúp các em đạt được kết quả giáo dục tốt nhất. [H.1 – 1.5 -01], [H.1 – 1.5 -02]

Trong Kế hoạch dạy học của tổ/nhóm chuyên môn và của GV đều thể hiện sự quan tâm, phân loại đối tượng HS để chọn nội dung và phương pháp dạy học phù hợp. Đối với những HS gặp hoàn cảnh khó khăn trong học tập, mỗi GV đều có phương pháp giảng dạy phù hợp thể hiện trong kế hoạch dạy học bộ môn.[H1- 1.8 - 04]; [H.1 – 1.4 -02] ; .[H1- 1.8 - 03];

b) Nhà trường quan tâm nhiều đến những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu: tạo điều kiện, hỗ trợ học sinh thông qua hoạt động trợ cấp cho học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo; quyên góp ủng hộ, trao thưởng, tặng quà cho những học sinh nghèo vượt khó, những em có hoàn cảnh đặc biệt có cố gắng vươn lên trong học tập. Đối với những học sinh có năng khiếu, nhà trường đã giao cho giáo viên bộ môn phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu cho các em tham dự các kỳ thi dành cho học sinh năng khiếu cấp trường, cấp tỉnh thuộc các môn văn hóa, thể dục thể thao, khoa học kỹ thuật, STEM,... [H5 -5.2 - 01]; [H5 -5.2 - 04]; [H5 -5.2 - 07]; [H5-5.2-09]; [H5-5.2-10], [H5-5.2-11].

c) Định kỳ rà soát kết quả học tập của học sinh có năng khiếu, học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong học tập để có các biện pháp giúp đỡ các em. Nhà trường đã gây dựng một số quỹ để hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn mỗi năm, miễn giảm học thêm như, Quỹ tấm lòng vàng, tài trợ từ các thế hệ cựu học sinh, các mạnh thường quân...nhằm hỗ trợ kịp thời cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên học tốt, tặng quà Tết cho học sinh nghèo. Định kỳ, nhà trường tổ chức khen thưởng, biểu dương các em học sinh có năng khiếu đạt giải cao trong các kì thi học sinh giỏi văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. [H5-5.2-04 ]; H5 -5.2 - 05].

**Mức 2:**

Hàng năm, nhà trường đều quan tâm, bồi dưỡng các đội tuyển học sinh giỏi văn hóa, văn nghệ, TDTT, khoa học kỹ thuật, hùng biện tiếng Anh, tham gia các kì thi, hội thi các cấp đạt được mục tiêu theo kế hoạch giáo dục. Tất cả các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn ở các mức độ khác nhau đều được nhà trường và các tổ chức đoàn thể giúp đỡ để các em hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập của năm học. Những em có hoàn cảnh khó khăn vươn lên học giỏi, đạt thành tích cao được lập danh sách để nhận học bổng, các phần thưởng từ nhà trường, các tổ chức, cá nhân tài trợ. [H5-5.2-04]; [H5-5.2-05]

**Mức 3:**

Nhà trường tham gia đầy đủ các cuộc thi do Sở Giáo dục & Đào tạo và các ban ngành đoàn thể tổ chức. Các đội tuyển học sinh giỏi văn hóa, hùng biện tiếng Anh, thể dục thể thao dự thi cấp tỉnh hàng năm đều có thành tích cao, thi khoa học kỹ thuật, STEM đều dự thi nhưng chưa đạt thành tích cao. [H5-5.2-07]; [H5-5.2-09]; [H5-5.2-10], [H5-5.2-11].

<b>Năm học</b>	<b>Kết quả thi HSG cấp Tỉnh</b>	<b>Kết quả HSG TDTT cấp Tỉnh</b>	<b>Kết quả hùng biện tiếng Anh cấp Tỉnh</b>	<b>KHKT và STEM</b>
2020-2021	+ Cá nhân: Nhất: Nhì : 04 Ba: 07 KK: 11 + Đồng đội KK: xếp thứ 22	+ Cá nhân: Nhất: 0 Nhì : 0 Ba: 01 KK: 03 + Đồng đội: Ba, xếp thứ 7 toàn đoàn.	+ Cá nhân: Nhất: 0 Nhì : 01 Ba: 0 KK: 0 + Đồng đội: 0	KK: 0 STEM: KK
2021-2022	+ Cá nhân: Nhất: 01 Nhì : 05 Ba: 11 KK: 09 + Đồng đội KK: xếp thứ 27	Không tổ chức.	+ Cá nhân: Nhất: 0 Nhì : 0 Ba: 0 KK: 0 + Đồng đội: 0	Không tổ chức.
2022-2023	+ Cá nhân: Nhất: 01 Nhì : 06 Ba: 05 KK: 13 + Đồng đội KK: xếp thứ 24	+ Cá nhân: Nhất: 0 Nhì : 0 Ba: 01 KK: 04 + Đồng đội: Nhì, xếp thứ 6 toàn đoàn.	+ Cá nhân: Nhất: 0 Nhì : 0 Ba: 0 KK: 02 + Đồng đội: KK, xếp thứ 22.	KK: 0 STEM: 0
2023-2024	+ Cá nhân: Nhất: 0 Nhì : 05 Ba: 13 KK: 08 + Đồng đội KK: xếp thứ 26	+ Cá nhân: Nhất: 0 Nhì : 0 Ba: 0 KK: 04 + Đồng đội: Ba, xếp thứ 8 toàn đoàn.	+ Cá nhân: Nhất: 0 Nhì : 01 Ba: 0 KK: 0 + Đồng đội: KK, xếp thứ 22	KK: 0 STEM: 0

2024-2025	(Chưa thi)
-----------	------------

## 2. Điểm mạnh:

- Nhà trường luôn quan tâm, tạo điều kiện tốt nhất cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập, các em học sinh hộ nghèo, hộ cận nghèo. Đồng thời luôn nhận được sự ủng hộ tuyệt đối và đồng lòng của tập thể cán bộ giáo viên trong nhà trường;

- Hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tích cực, đóng góp vai trò quan trọng trong việc giúp đỡ học sinh nghèo vượt khó về mặt tinh thần và vật chất;

- Đội tuyển học sinh giỏi văn hóa, văn nghệ, TDTT các năm đã đạt một số giải cá nhân và đồng đội.

## 3. Điểm yếu:

- Nguồn kinh phí hỗ trợ cho học sinh nghèo vượt khó trong nhà trường còn hạn chế.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

STT	Giải pháp cụ thể/Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện (chủ trì/ phối hợp/ giám sát)	Điều kiện để thực hiện	Mốc thực hiện/thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí
1	- Nhà trường tiếp tục tạo mọi điều kiện tốt nhất cho giáo viên và học sinh nhằm nâng cao chất lượng mũi nhọn như: tạo điều kiện cử GV đi học sau đại học, tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng không ngừng nâng cao trình độ; khen thưởng kịp thời, có chế độ đãi ngộ hợp lý nhằm khích lệ tinh thần cho giáo viên và học sinh.	BGH, giáo viên, học sinh; Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường	Rà soát, bổ sung các quy định về thi đua khen thưởng trên cơ sở đồng thuận của hội đồng sư phạm nhà trường sau mỗi năm học cho phù hợp	Hàng năm.	Từ 15-20 triệu/năm
2	- Bồi dưỡng học sinh có năng khiếu về văn nghệ, thể thao, để tham gia hội thi cấp tỉnh đạt nhiều giải cao. Tiếp tục duy trì các câu lạc bộ học tập, câu	BGH, giáo viên, học sinh; Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; GV phụ trách các câu lạc bộ	Sự ủng hộ đồng tình của CMHS, các doanh nghiệp, các trường đại học, cựu học sinh	Ngay từ đầu năm học.	

STT	Giải pháp cụ thể/Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện (chủ trì/ phối hợp/ giám sát)	Điều kiện để thực hiện	Mốc thực hiện/thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí
	lạc bộ năng khiếu cho HS				
3	Thực hiện công tác truyền thông	Ban truyền thông của nhà trường	Viết bài về các hoạt động của nhà trường, các thành tích đạt được để khuyến khích động viên HS, làm cơ sở để kêu gọi sự ủng hộ của các mạnh thường quân	Hàng năm	Không
4	- Nhà trường tiếp tục quan tâm phát triển quỹ khuyến học, tạo điều kiện trao học bổng, hỗ trợ các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các em có năng khiếu phát huy năng lực trong học tập và rèn luyện.	Lãnh đạo nhà trường; GV phụ trách các lĩnh vực	Tổ chức các cuộc thi cấp trường nhằm phát hiện và xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HS	Hàng năm	15-20 triệu

STT	Giải pháp cụ thể/Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện (chủ trì/ phối hợp/ giám sát)	Điều kiện để thực hiện	Mốc thực hiện/thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí
5	- Tiếp tục huy động các nguồn ủng hộ nhằm tăng nguồn thu vào quỹ khen thưởng hỗ trợ, khen thưởng nhiều hơn nữa cho học sinh.	Lãnh đạo nhà trường; Đoàn TN; giáo viên	- Sự ủng hộ của các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội, các Mạnh Thường Quân, của cán bộ, GV, nhân viên.	Hàng năm; Tài khoản tiếp nhận trong cả năm học.	- Dự trù kinh phí cho hoạt động là: 30 triệu đồng/năm

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt
a	<b>- Đạt</b>	*	<b>- Đạt</b>	*	<b>- Đạt</b>
b	<b>- Đạt</b>	-		-	
c	<b>- Đạt</b>	-		-	
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>	

**Kết luận: Đạt mức 3**

### Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định

#### Mức 1:

- Nội dung giáo dục địa phương cho học sinh được thực hiện theo kế hoạch;
- Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh về nội dung giáo dục địa phương đảm bảo khách quan và hiệu quả;
- Hàng năm, rà soát, đánh giá, cập nhật tài liệu, đề xuất điều chỉnh nội dung giáo dục địa phương.

**Mức 2:** Nội dung giáo dục địa phương phù hợp với mục tiêu môn học và gắn lý luận với thực tiễn.

#### 1. Mô tả hiện trạng

##### Mức 1:

- Nội dung giáo dục địa phương của chương trình GDPT 2006 thực hiện lồng ghép trong các môn học, của chương trình GDPT 2018 thì được xây dựng kế hoạch như một môn

học, giáo viên bộ môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý giảng dạy; liên thông từ kế hoạch GD của nhà trường đến kế hoạch tổ, nhóm chuyên môn và được phê duyệt trước khi triển khai; thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch dạy học bộ môn, qua việc soạn kế hoạch bài học, thực hiện được mục tiêu môn học và gắn lý luận với thực tiễn, tạo hứng thú, động lực học tập cho học sinh. Ngoài ra, nhà trường còn tổ chức hoạt động ngoại khóa, tham quan và các buổi giao lưu, sinh hoạt câu lạc bộ...[5.1 - 09]; [5.1 - 08]; [H5-5.3-01].

b) Đối với CT GDPT 2006, nhà trường đã tiến hành kiểm tra, đánh giá nội dung giáo dục địa phương thông qua các tiết kiểm tra định kỳ trong các môn Ngữ văn, Địa lí, Lịch sử . ... theo quy định của Bộ GDĐT. Đối với CT GDPT 2018, môn giáo dục địa phương được thực hiện kiểm tra đánh giá như một môn học theo quy định của Bộ GD và Sở GD đảm bảo tính khách quan và hiệu quả. [H5-5.3-01].

c) Mỗi năm học, theo chỉ đạo của BGH, các tổ chuyên môn tiến hành rà soát, đánh giá tài liệu giáo dục địa phương, cập nhật tài liệu, điều chỉnh nội dung giáo dục địa phương làm phong phú thêm nội dung bài dạy góp phần thực hiện mục tiêu môn học [H5 - 5.3 - 01]; [H1-1.8-05].

Năm học 2022- 2023 hoạt động giáo dục địa phương trong chương trình lớp 10 được thực hiện theo CT GDPT 2018, năm học 2023 - 2024 nội dung giáo dục địa phương lớp 10 và 11 được thực hiện theo CT GDPT 2018. Lớp 12 tiếp tục thực hiện dạy tích hợp trong các môn học Văn, Sử, Địa, GDCD và theo công văn 144/SGDDĐT-GDTrH. Nhà trường chỉ đạo giáo viên tham gia tập huấn theo hướng dẫn của Sở giáo dục và Đào tạo để cập nhật các nội dung mới theo văn bản chỉ đạo của cấp trên. [H5-5.1 - 09]; [H5-5.3-01].

**Mức 2:** Việc thực hiện các nội dung giáo dục cùng với nội dung giáo dục địa phương trong chương trình giáo dục phổ thông 2006 được tích hợp trong các bộ môn Văn, Sử, Địa, GDCD. Đối với chương trình GDPT 2018, nội dung giáo dục địa phương là một môn học, học sinh được học tập trên lớp, được đi thực tế thông qua các hoạt động trải nghiệm do nhà trường phối kết hợp với phụ huynh học sinh tổ chức ngoài không gian lớp học. Học sinh được đến thăm, trải nghiệm thực tế ở một địa phương cũng như thăm các bảo tàng, di tích lịch sử văn hóa, các lễ hội truyền thống.... tích cực tham gia các hoạt động thiện nguyện tại địa phương do nhà trường, các tổ chức xã hội phát động như: Tặng quà các gia đình chính sách nhân dịp 27/7, tặng quà trẻ mồ côi ở Trung tâm bảo trợ trẻ em. Sau các hoạt động, học sinh làm bài thu hoạch, GV dạy chấm đánh giá thường xuyên môn học. [H5 - 5.3 - 01]; [H5 - 5.4 - 01]; [H5 - 5.5 - 01]

## **2. Điểm mạnh:**

- Ở cả hai chương trình GDPT 2006 và CT GDPT 2018, các nhóm bộ môn đều đã xây dựng kế hoạch thực hiện tốt nội dung giáo dục địa phương theo quy định. Trong quá trình giảng dạy có cập nhật tài liệu như hình ảnh, lịch sử Đảng bộ địa phương làm phong phú thêm nội dung bài dạy, góp phần thực hiện mục tiêu môn học.

Đối với chương trình GDPT 2006 việc lồng ghép các nội dung về giáo dục địa phương trong các giờ lên lớp đã được các giáo viên quan tâm thực hiện, thể hiện rõ trong các giáo án. Đối với chương trình CT GDPT 2018, tất cả các giáo viên tham gia giảng dạy đều có giáo án

môn Giáo dục địa phương, giáo án được thực hiện theo quy định có sự thống nhất trong nhóm bộ môn.

- Việc tăng cường giáo dục lịch sử địa phương đã có hiệu quả thiết thực, góp phần nâng cao nhận thức của học sinh các khối lớp về các vấn đề lịch sử, tình hình văn hóa, kinh tế, chính trị trong huyện, tỉnh.

### 3. Điểm yếu:

- Hình thức các tiết dạy giáo dục địa phương chưa thật đa dạng.  
- Kinh phí thực hiện các hoạt động thực tế ít nên chưa tổ chức được nhiều các buổi tham quan các di tích lịch sử của địa phương.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

STT	Giải pháp cụ thể/Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện (chủ trì/ phối hợp/ giám sát)	Điều kiện thực hiện	Mức thực hiện/thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí
1	- Đa dạng hơn nữa hình thức tổ chức các tiết học trải nghiệm giáo dục địa phương. - Tổ chức các buổi hội thảo môn học để nâng cao hiệu quả của giảng dạy môn	BGH; Đoàn TN, và các lớp học	Tổ chức các buổi hoạt động ngoại khóa	- Hàng tháng theo chủ đề, chủ điểm.	Không
2	- Tổ chức các buổi trải nghiệm tham quan, tìm hiểu, di tích lịch sử văn hóa, các lễ hội truyền thống.... của địa phương.				
3	- Xây dựng kế hoạch tổ chức các buổi giao lưu, gặp gỡ khách mời là những nhân chứng lịch sử ở quê hương, giúp các em nâng cao nhận thức, có ý chí phấn đấu vươn lên tiếp nối truyền thống tốt đẹp của quê hương.	BGH; Đoàn TN, và các lớp học	Tổ chức tọa đàm, giao lưu nhân chứng lịch sử	Theo chủ đề hàng tháng	Không

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	*	Đạt
b	Đạt	-	-
c	Đạt	-	-
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>	

### **Kết luận: Đạt mức 2**

#### **Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp**

##### **Mức 1:**

- a) Có kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo quy định và phù hợp với điều kiện của nhà trường.
- b) Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo kế hoạch.
- c) Phân công, huy động giáo viên, nhân viên trong nhà trường tham gia các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

##### **Mức 2:**

- a) Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với các hình thức phong phú phù hợp học sinh và đạt kết quả thiết thực;
- b) Định kỳ rà soát, đánh giá kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### **Mức 1:**

a) Hàng năm, căn cứ các văn bản chỉ đạo của cấp trên, nhà trường xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch trải nghiệm cho học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và kinh tế địa phương. Nhà trường đồng thời xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động hướng nghiệp theo quy định và phù hợp với điều kiện của nhà trường. **[H5-5.4-01]**.

b) Nhà trường tổ chức thực hiện được các hoạt động trải nghiệm theo kế hoạch, thông qua các giờ dạy chính khóa một cách thích hợp và thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các buổi sinh hoạt dưới cờ và các lớp tập huấn kỹ năng công tác Đoàn; xây dựng nội dung về ứng xử văn hoá trong 10 điều văn minh giao tiếp, phổ biến giáo dục tới từng học sinh vào đầu khóa học. Các buổi hướng nghiệp được thực hiện theo đúng kế hoạch, kết hợp lồng ghép trong các giờ dạy chính khóa một cách thích hợp, phối hợp với Huyện đoàn Nghĩa Hưng hướng nghiệp cho học sinh. **[H5-5.4-01],[H5- 5.4 - 02]**.

c) Nhà trường đã phân công đoàn viên thanh niên, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn tham gia và tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường. Nhà trường phân công một đồng chí lãnh đạo phụ trách công tác hướng nghiệp, dạy nghề. Phân công các đồng chí giáo viên có năng lực phù hợp để tổ chức các buổi học tập hướng nghiệp cho học sinh đạt hiệu quả thiết thực. **[H5-5.4-01]**.

Các hoạt động trải nghiệm bao gồm cả ở trên lớp học, ngoài không gian lớp học, Các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh trong những năm qua đều diễn ra an toàn, các địa điểm trải nghiệm đều là những địa danh gắn với những chiến tích lịch sử, cung cấp những thông tin bổ ích và có ý nghĩa giáo dục cao. Hoạt động hướng nghiệp nghề được tổ chức thường xuyên hiệu quả [H5- 5.4 - 01], [H5-5.4-04].

### **Mức 2:**

a) Hằng năm, nhà trường tổ chức các buổi tuyên truyền, ngoại khóa chủ đề về sức khỏe sinh sản vị thành niên, về giới tính, tình bạn, tình yêu, hôn nhân, gia đình phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh; về an toàn giao thông, kỹ năng tham gia giao thông đảm bảo an toàn, về biến đổi khí hậu và hành động của chúng ta... Thực hiện tốt việc tích hợp nội dung này là các môn Sinh học, Giáo dục kinh tế pháp luật, Địa lí, Giáo dục thể chất... Nhà trường đã xây dựng 10 điều văn minh trong giao tiếp đến từng lớp, đảm bảo cho HS dễ nhớ, góp phần giáo dục các em sống văn minh, lịch sự hơn trong giao tiếp. Ngoài ra, trong các hoạt động chào mừng các ngày kỷ niệm lớn trong năm như 20/11, 8/3, 26/3 nhà trường tổ chức nhiều hoạt động VN, TDTT, nhảy dân vũ, kéo co...giúp các em rèn luyện phát triển năng lực bản thân, rèn kỹ năng bản lĩnh trước đám đông, mạnh dạn thể hiện tài năng bản thân tạo không khí vui tươi, gắn kết giữa học sinh các lớp trong khối cũng như trong toàn trường.

Thực hiện chương trình giáo dục, kế hoạch giáo dục của nhà trường, nhà trường đã tổ chức các hoạt động trải nghiệm gắn liền với từng đối tượng khối học sinh, phù hợp với tâm lý lứa tuổi, logic bài học gắn với trải nghiệm thực tế. Hằng năm, nhà trường đều tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, duy trì tổ chức thi đấu các môn thể thao như: bóng đá, đá cầu, cầu lông, bóng bàn, kéo co; tổ chức các câu lạc bộ như: CLB TDTT, CLB Tình nguyện, CLB Truyền thông, CLB Sách và hành động... [H5- 5.4 - 01].

Nhà trường đã tổ chức dạy hướng nghiệp cho học sinh cả 3 khối theo đúng chương trình của Bộ GDĐT: học sinh được học 9 tiết / năm/1 lớp, trong đó HKI học 4 tiết, HKII học 5 tiết. Học sinh được tổ chức học theo từng khối kết hợp các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh tại địa phương.

Năm 2023-2024: Tổ chức dạy hướng nghiệp cho học sinh 2 khối: 10+11 theo đúng chương trình của Bộ GDĐT. Khối 10, 11 thực hiện hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp của chương trình GDPT 2018.

Năm 2024-2025: Nhà trường tổ chức dạy hướng nghiệp cho học sinh toàn trường theo đúng chương trình hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp GDPT 2018.

Trong 5 năm, nhà trường đã tổ chức cả 3 khối đi tham quan, trải nghiệm nhiều nơi. Hoạt động giáo dục hướng nghiệp được lồng ghép trong năm học thông qua các môn học Công nghệ, Giáo dục kinh tế pháp luật, Ngữ văn, Lịch sử .... Đặc biệt, nhà trường mời các chuyên gia tư vấn, hướng nghiệp, phân luồng giúp các em định hình, có lựa chọn cụ thể cho bản thân về việc chọn học Đại học hay học nghề. Hoạt động hướng nghiệp, định hướng phân luồng của nhà trường đã góp phần giúp học sinh định hướng nghề nghiệp, sẵn sàng tâm lý khi bước vào lớp 12, góp phần quan trọng trong định hướng nghề nghiệp cũng như đạt kết quả cao trong kì thi TN THPT. [H5- 5.4 - 01]; [H5- 5.4 - 02],[H5- 5.4 - 03] .

b) Các môn học đều được tổ chức tốt, các hoạt động trải nghiệm gắn với đặc trưng bộ môn đặc biệt là trải nghiệm các hoạt động văn hóa lịch sử để được tích lũy kiến thức thực tế. Các buổi học trải nghiệm có sự phối kết hợp giữa nhà trường, các thầy cô bộ môn và phụ huynh học sinh, sự hỗ trợ của các cá nhân và tổ chức xã hội nên đều đạt kết quả tốt. Học sinh hứng thú, tích cực tham gia HS có được những trải nghiệm thực tế bổ ích. Sau mỗi buổi trải nghiệm, nhà trường đều tổ chức cho học sinh các khối lớp viết bài thu hoạch đồng thời tổ chức rà soát đánh giá những ưu, nhược điểm, kết quả đạt được từ đó những điều chỉnh phù hợp hơn cho các lần tổ chức trải nghiệm tiếp theo [H5- 5.4 - 01].

## 2. Điểm mạnh

- Nhà trường có kế hoạch cho từng hoạt động ngoài giờ lên lớp và trải nghiệm, hướng nghiệp cụ thể, rõ ràng, hình thức sinh hoạt phong phú. Hầu hết học sinh tích cực tham gia các hoạt động; giáo viên tích cực, nhiệt tình với tinh thần tự giác, trách nhiệm cao hướng dẫn, giúp đỡ học sinh, tổ chức các hoạt động cho học sinh tham gia.

- Học sinh tự tin, nhiệt tình, hào hứng trong các hoạt động trải nghiệm; là cơ hội tạo sự gắn kết trong các tập thể lớp, khối cũng như trong toàn trường; nâng cao nhận thức của học sinh trong việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc cũng như thấy rõ trách nhiệm của bản thân trong việc góp phần xây dựng, phát triển quê hương, đất nước.

- Giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường đã góp phần quan trọng giúp học sinh của nhà trường có được những thông tin cơ bản về định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước và khu vực, thế giới từ đó có quyết định chọn ngành, nghề phù hợp.

## 3. Điểm yếu

Kinh phí tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh còn hạn chế.

Một bộ phận nhỏ học sinh còn thờ ơ, chưa quan tâm đến hoạt động này.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

STT	Giải pháp cụ thể/Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện (chủ trì/ phối hợp/ giám sát)	Điều kiện để thực hiện	Mốc thực hiện/thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí
1	Tiết kiệm chi tiêu ngân sách, tìm các nguồn lực hỗ trợ từ cá nhân và tập thể để tổ chức thêm nhiều hơn nữa các hoạt động trải nghiệm cho học sinh và giáo viên.	BGH, kế toán, CD, GV	Tập thể, cá nhân, PHHS hỗ trợ, đóng góp kinh phí	Trong năm học	

2	Tăng cường tuyên truyền đến mọi đối tượng HS hiểu được mục đích, ý nghĩa quan trọng của các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Từ đây động viên mọi thành phần tham gia tích cực vào các hoạt động này.	BGH, CD	Tổ chức trao đổi, thảo luận, tuyên truyền trong các tiết chào cờ, sinh hoạt lớp, các buổi họp phụ huynh học sinh.	Trong năm học	Không
	Đa dạng hoá hơn nữa các hình thức giáo dục, các hình thức tổ chức ngoại khóa để thu hút học sinh tham gia.	BGH; GVBM, GVCN	Tổ chức trải nghiệm tập chung hoặc theo lớp gắn với môn học.	Trong năm học	Không
	Tổ chức cho học sinh toàn trường và đặc biệt K12 đi trải nghiệm, tham gia các hoạt động tư vấn tuyển sinh tại các trường ĐH, CD.	BGH, ĐTN, GVCN và HS	- Liên hệ với các cơ sở giáo dục ĐH, CD.  - Chuẩn bị cơ sở vật chất, kinh phí		Từ 5 đến 10 triệu đồng/năm

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	a	Đạt
b	Đạt	b	Đạt
c	Đạt	-	-
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>	

**Kết luận: Đạt mức 2.**

## **Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh**

### **Mức 1:**

a) Có kế hoạch định hướng giáo dục học sinh hình thành, phát triển các kỹ năng sống phù hợp với khả năng học tập của học sinh, điều kiện nhà trường và địa phương.

b) Quá trình rèn luyện, tích lũy kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh có chuyển biến tích cực thông qua các hoạt động giáo dục.

c) Đạo đức, lối sống của học sinh từng bước được hình thành, phát triển phù hợp với pháp luật, phong tục tập quán địa phương và truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam.

### **Mức 2:**

a) Hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện.

b) Khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh từng bước hình thành và phát triển hơn nữa.

### **Mức 3:**

Bước đầu, học sinh có khả năng nghiên cứu khoa học, công nghệ theo người hướng dẫn, chuyên gia khoa học và người giám sát chỉ dẫn.

## **1. Mô tả hiện trạng**

### **Mức 1:**

a) Nhà trường có kế hoạch định hướng giáo dục học sinh hình thành và phát triển các kỹ năng sống phù hợp với khả năng học tập của học sinh cũng như điều kiện nhà trường và địa phương. Khi xây dựng kế hoạch nhà trường đã căn cứ vào Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Sở GD và ĐT, Nghị quyết Đảng bộ Huyện Nghĩa Hưng, kế hoạch hoạt động năm học, điều kiện thực tế trường. THPT C Nghĩa Hưng, đặc biệt quan tâm phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức để có các giải pháp phù hợp. Việc lập kế hoạch và thực hiện nội dung định hướng giáo dục học sinh hình thành, phát triển các kỹ năng sống phù hợp với khả năng học tập của học sinh, điều kiện nhà trường và địa phương diễn ra thường xuyên. Các nội dung giáo dục đạo đức, kỹ năng sống thể hiện trong các kế hoạch, lồng ghép vào tiết dạy của các bộ môn như Văn, Sử, Địa, GDCD,... và thông qua các các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động giáo dục hướng nghiệp, lao động với các chủ đề về tình yêu quê hương đất nước, thanh niên với sự nghiệp công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước, giáo dục giới tính, phân luồng, hướng nghiệp [H5 - 5.5- 01], [H5-5.5-02]; [H5-5.5-05].

b) Thông qua việc tổ chức các hoạt động giáo dục đã rèn luyện, phát triển các kỹ năng, tích lũy KNS, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật thông qua nhiều hình thức như: tích hợp vào các môn học, hoạt động ngoại khóa, HĐNGLL, ngày lễ, các buổi tuyên truyền, các buổi lao động, vệ sinh, GDTC, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường ...giúp cho học sinh có chuyển biến tích cực về nhận thức [H5 - 5.5- 01], [H5-5.5-11].

Nhà trường luôn đề cao việc giáo dục truyền thống về tinh thần đoàn kết, thân ái, giúp đỡ lẫn nhau để vượt qua khó khăn. Trong các năm học qua, nhà trường đã phát động HS quyên góp, ủng hộ những học sinh vùng sâu vùng xa, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, mua

tầm tre ủng hộ hội người mù huyện Nghĩa Hưng; trang bị cho HS những kiến thức, giá trị sống, thái độ và kỹ năng phù hợp. Trên cơ sở đó hình thành cho HS những hành vi, thói quen lành mạnh, tích cực; loại bỏ những hành vi, thói quen tiêu cực trong các mối quan hệ, các tình huống và hoạt động hằng ngày [H5 - 5.5- 01], [H5-5.5-03], [H1 - 1.3- 03].

Quá trình rèn luyện, tích lũy kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh có chuyển biến tích cực thông qua các hoạt động giáo dục [H5 - 5.5- 01].

c) Đạo đức, lối sống của học sinh từng bước được hình thành, phát triển phù hợp với pháp luật, phong tục tập quán địa phương và truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam. [H5-5.5-11]; [H5-5.4-08].

Thông qua các hoạt động giáo dục trong nhà trường, đạo đức, lối sống của học sinh từng bước được hoàn thiện, phát triển phù hợp với pháp luật, phong tục tập quán địa phương và truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam [H5 - 5.5- 01]; [H1 - 1.8- 05].

## Mức 2

a) Trong các tiết dạy, kiểm tra, giáo viên đã hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của bản thân hoặc đánh giá lẫn nhau. Ban chấp hành Đoàn trường giao nhiệm vụ cho các Chi đoàn, sơ kết, tổng kết sau các đợt thi đua. Cuối học kì và cuối năm, Đoàn thanh niên tổ chức cho học sinh viết kiểm điểm, tự đánh giá kết quả tu dưỡng, rèn luyện của bản thân; GVCN tổ chức cho học sinh bình xét xếp loại hạnh kiểm theo tổ; GVCN trên cơ sở bình xét của học sinh kết hợp với kết quả theo dõi tổng hợp quá trình rèn luyện toàn diện của học sinh, lấy ý kiến của GV bộ môn đánh giá và xếp loại hạnh kiểm, xếp loại rèn luyện của học sinh phù hợp, đảm bảo công bằng, khách quan. [H1 - 1.2– 03]; [H5 - 5.5- 01]; [H1 - 1.3- 03].

b) Các em học sinh có cơ hội được thể hiện bản thân thông qua các chương trình hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể, các em được trải nghiệm, được thể hiện mình. Qua các hoạt động GDKNS, học sinh đã biết vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống như: Vận dụng kiến thức giải thích các hiện tượng trong tự nhiên như: hiệu ứng nhà kính, mưa axit, ...từ đó bản thân mỗi học sinh chủ động trong việc nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng...Qua thực hành các môn Công nghệ, Vật lí, Hóa học..., giúp các em có các sản phẩm tham gia cuộc thi KHKT hay tự chế được các sản phẩm phục vụ đời sống như: làm giấy và các sản phẩm từ rom rạ và thân cây chuối, làm sản phẩm tái chế Handmade, một số em tiên bộ rõ rệt về kỹ năng giao tiếp, mạnh dạn trước đám đông, có thể tự tổ chức các sự kiện, tham gia dẫn chương trình, tham gia tổ chức các câu lạc bộ [H5-5.4-01]; [H5-5.4-02]; [H5-5.5-01]; [H5-5.5-07]; [H1-1.8-10]; [H1 - 1.8 - 05]; [H1- 1.2 – 02].

## Mức 3:

- Học sinh được tham gia thi sáng tạo KHKT do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức. [H1-1.8 - 10]; [H1- 1.2 – 02].

- Học sinh tham gia Hội thi Giải Toán và các môn KH bằng Tiếng Anh với 2 Đội tuyển và 8/10 lượt học sinh đạt giải. Trong đó: 2 giải Nhì, 2 giải ba, 4 giải khuyến khích. [H5-5.6-06]

Năm học	Kết quả toàn đoàn thi HSG cấp Tỉnh	Kết quả HSG TDTT cấp Tỉnh	Kết quả hùng biện tiếng Anh cấp Tỉnh	KHKT và STEM
2019-2020	Sở GD&ĐT không tổ chức	Sở GD&ĐT không tổ chức	+ Cá nhân: Ba: 01 KK:02 + Đồng đội KK: 15	STEM (72)
2020-2021	+ Cá nhân: Nhì : 04 Ba: 07 KK: 11 + Đồng đội KK: 22	+ Cá nhân: Ba: 01 KK:03 + Đồng đội KK: 30	+ Cá nhân: Nhì: 01 + Đồng đội 25	KHKT (53) STEM (27) Xuất sắc
2021-2022	+ Cá nhân: Nhất: 01 Nhì : 05 Ba: 11 KK: 09 + Đồng đội KK: 27	Sở GD&ĐT không tổ chức	+ Cá nhân: KK: 02 + Đồng đội KK: 22	Không có
2022-2023	+ Cá nhân: Nhất: 01 Nhì : 06 Ba: 05 KK:13 + Đồng đội KK: 24	+ Cá nhân: Ba: 01 KK:04 + Đồng đội Nhì: 6	+ Cá nhân: Ba: 02 KK:01 + Đồng đội Ba: 11	KHKT (21) STEM (48)
2023-2024	+ Cá nhân: Nhì : 05 Ba: 13 KK: 08 + Đồng đội KK: 26	+ Cá nhân: Nhất: 01 Nhì : 04 Ba: 01 KK:13 + Đồng đội Nhì: 8	+ Cá nhân: Nhì: 01 + Đồng đội KK: 22	KHKT (33) STEM (42)

## 2. Điểm mạnh:

- Lãnh đạo nhà trường quan tâm đến nhiệm vụ giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua tất cả các hoạt động của nhà trường.

- Nhà trường đã tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống với nhiều hình thức, đa dạng, có hình thức sáng tạo như trò chơi, các hoạt động tập thể...

- Nhiều giáo viên lòng ghép rất hiệu quả hoạt động giáo dục kỹ năng sống trong tiết học giúp cho học sinh dễ tiếp thu, dễ ghi nhớ.

- Nhiều học sinh đã biết vận dụng kiến thức vào giải quyết các tình huống thực tiễn.
- Thông qua giáo dục kỹ năng sống, nhiều học sinh đã thay đổi được các thói quen không lành mạnh như nghiện game, chửi tục...
- Nhiều học sinh đã biết tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của bản thân.
- Các tổ nhóm chuyên môn, ban nề nếp, Đoàn trường có tinh thần trách nhiệm cao, sáng tạo trong các hoạt động tuyên truyền và định hướng phát triển năng lực cho học sinh.
- Học sinh nhiệt tình, tích cực tham gia các hoạt động giáo dục kỹ năng sống đặc biệt là các hoạt động trải nghiệm.
- Nhà trường đã có học sinh tham gia đầy đủ và đạt giải cuộc thi khoa học kỹ thuật và ngày hội STEM.

### 3. Điểm yếu:

- Còn dành ít thời gian cho các hoạt động ngoại khóa đặc biệt là các chủ đề liên quan đến trải nghiệm.
- Một số học sinh chưa coi trọng kỹ năng sống nên việc vận dụng những kỹ năng được trang bị trong nhà trường vào thực tế hiệu quả chưa cao.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

STT	Giải pháp cụ thể/Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện (chủ trì/ phối hợp/ giám sát)	Điều kiện thực hiện	Mốc thực hiện/thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí
1	<p>- Tăng cường hơn nữa nhận thức về vai trò và tầm quan trọng của việc giáo dục kỹ năng sống tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh và HS toàn trường. Không ngừng nâng cao hiệu quả giáo dục, mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức để học sinh học tập và làm theo.</p> <p>Tăng cường trải nghiệm, hướng nghiệp ngay tại địa phương để giáo dục cho các em tinh thần ý thức, trách nhiệm của bản thân đối với cộng đồng.</p>	BGH; GVBM, GVCN	Ở địa phương có nhiều địa điểm tham quan phù hợp	Hàng năm	Không

2	Tiếp tục tích hợp giáo dục kỹ năng sống trong các giờ dạy trên lớp một cách phong phú và có hiệu quả.	GVBM, GVCN	Thường xuyên	Trong suốt năm học, phù hợp với chủ đề, chủ điểm từng môn học	Không
3	Đa dạng hóa các hình thức giáo dục, các hình thức tổ chức ngoại khóa để thu hút học sinh tham gia. Xây dựng cho HS thói quen sống hợp tác, tôn trọng và bảo vệ môi trường thông qua học tập và lao động tại trường và ở gia đình.	Đoàn thanh niên; GVCN, GVBM	Thường xuyên	Hàng năm	Không
4	Sử dụng có hiệu quả hơn nữa hệ thống bảng tin, bản tin phát thanh, tuyên truyền nhằm thực hiện công tác giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, khơi dậy niềm đam mê nghiên cứu khoa học ở các em.	BGH, GV, CBCNV	Liên tục trong năm học		Không

### 5. Tự đánh giá:

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt	Chỉ báo (nếu có)	Đạt/ Không đạt
a	Đạt	a	Đạt	*	Đạt
b	Đạt	b	Đạt	-	-
c	Đạt	-	-	-	-
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>	

**Kết luận: Đạt mức 3**

## **Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục**

### **Mức 1:**

- a) *Kết quả học lực, hạnh kiểm học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;*
- b) *Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;*
- c) *Định hướng phân luồng cho học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường.*

### **Mức 2:**

- a) *Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá;*
- b) *Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá.*

### **Mức 3:**

- a) *Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh:*

- *Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 20% đối với trường chuyên;*

- *Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 25% đối với trường chuyên;*

- *Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 30% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 20% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 55% đối với trường chuyên;*

- *Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 35% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 25% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 60% đối với trường chuyên;*

- *Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc vùng khó khăn: không quá 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém;*

- *Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc các vùng còn lại: không quá 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém;*

- *Đối với nhà trường có lớp Trung học: Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 95%; tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình Trung học đạt ít nhất 90%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp Trung học;*

- *Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt đạt ít nhất 90% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 98% đối với trường chuyên.*

b) Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban:

- Vùng khó khăn: Không quá 03% học sinh bỏ học, không quá 05% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học;

- Các vùng còn lại: Không quá 01% học sinh bỏ học, không quá 02% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học.

## 1. Mô tả hiện trạng

### Mức 1:

a) Hằng năm nhà trường đều xây dựng kế hoạch giáo dục, trong đó, nêu rõ các chỉ tiêu phân đầu cụ thể về xếp loại Học lực/Kết quả học tập, Hạnh kiểm/Kết quả rèn luyện; tỷ lệ học sinh lên lớp, đỗ tốt nghiệp và những nhiệm vụ, giải pháp cơ bản để đạt được mục tiêu trên. Sau mỗi học kỳ, mỗi năm học, nhà trường đều sơ kết, tổng kết và nhiều năm trở lại đây, tỷ lệ học sinh xếp loại Học lực/Kết quả học tập, Hạnh kiểm/Kết quả rèn luyện đều đạt yêu cầu kế hoạch đề ra [H5-5.6-01]

b) Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp hằng năm đều đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường [H5-5.6-02], [H5-5.6-04]

c) Vào đầu mỗi năm học, căn cứ vào kết quả tuyển sinh, kết quả học tập, rèn luyện và năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh, nhà trường đều đã định hướng phân luồng cho học sinh. Hiện tại trường có 10 lớp khối 10, 10 khối 11, 10 lớp khối 12 theo nguyện vọng đăng kí các môn tự chọn của học sinh. Mỗi loại hình lớp học này, BGH đều chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp. [H5-5.1-01].

### Mức 2:

a) Trong 05 năm liên tiếp tỉ lệ học sinh đạt học lực/kết quả học tập khá giỏi/tốt, học sinh xếp hạnh kiểm/kết quả rèn luyện loại khá, tốt trở lên luôn có chiều hướng tăng. Kết quả từ năm học 2019 – 2020 tỉ lệ học sinh xếp loại Giỏi luôn đạt trên 30%, không có học sinh xếp loại yếu, kém. [H5-5.6-01].

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp của nhà trường có chuyển biến tích cực, theo chiều hướng gia tăng. Đặc biệt, 05 năm trở lại đây, tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp của trường đều đạt 100%. [H5-5.6-02], [H5-5.6-04].

### Mức 3:

a) Kết quả học lực/kết quả học tập, hạnh kiểm/kết quả rèn luyện của học sinh: [H5-5.6-01]

- Kết quả hạnh kiểm/kết quả rèn luyện:

Năm học	Tổng số HS	XL Tốt		XL Khá		XL TB		XL Yếu		XL Kém	
		TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%
2019-2020	1119	965	86,24	110	9,83	28	2,50	16	1,43	0	0
2020-2021	1127	1017	90,24	92	8,16	16	1,42	2	0,18	0	0

2021-2022	1151	1016	88,27	98	8,51	19	1,65	18	1,56	0	0
2022-2023	1185	1047	88	118	10	15	1,2	10	0,8	0	0
2023-2024	1210	1120	92,5	72	6,0	12	1,0	6	0,5	0	0

**- Kết quả học lực/kết quả học tập**

Năm học	Tổng số HS	XL Giỏi/Tốt		XL Khá		XL TB/Đạt		XL Yếu/CD	
		T.Số	%	T.Số	%	T.Số	%	T.Số	%
2019-2020	1119	200	17,87	728	65,06	183	16,35	8	0,71
2020-2021	1127	286	25,38	690	61,22	151	13,40	0	0
2021-2022	1151	365	31,71	657	57,08	126	10,95	3	0,26
2022-2023	1190	321	27	665	55,9	196	16,5	8	0,6
2023-2024	1210	628	51,9	522	43,1	58	4,8	2	0,2

b) Tỷ lệ học sinh lên lớp hàng năm đều đạt trên 98%; Tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp hàng năm đều đạt 100%. **[H5-5.6-04]**.

Năm học	Tổng số HS	Đỗ tốt nghiệp	
		T.Số	%
2019-2020	1119	1119	100%
2020-2021	1127	1127	100%
2021-2022	1151	1151	100%
2022-2023	1190	1190	100%
2023-2024	1210	1210	100%

c) Tỷ lệ học sinh bỏ học, lưu ban **[H5-5.6-07]**.

Năm học	Tổng số HS	Lưu ban		Bỏ học	
		TS	Tỉ lệ	TS	Tỉ lệ
2019-2020	1119	1	0,09%	0%	0%
2020-2021	1127	0	0%	0%	0%
2021-2022	1151	2	0,17%	0%	0%
2022-2023	1190	2	0,17%	0%	0%
2023-2024	1210	2	0,17%	0%	0%

## 2. Điểm mạnh

- Học sinh chăm ngoan, có ý thức vươn lên trong học tập, biết đoàn kết giúp nhau cùng tiến bộ.

- Kết quả giáo dục trí dục năm sau cao hơn năm trước, thể hiện ở kết quả thi khảo sát cấp trường, Sở, thi tốt nghiệp THPT.

- BGH có kế hoạch chỉ đạo khoa học, tổ chức quản lý chặt chẽ việc thực hiện nề nếp, quy chế chuyên môn, luôn sâu sát với phong trào. Tổ chức lớp học theo hướng cho học sinh tự đăng ký nguyện vọng học các môn sau đó phân luồng lớp học để việc dạy và học của giáo viên với học sinh đúng với nguyện vọng và đối tượng.

- Nhà trường dành nhiều thời gian, tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất để giáo viên làm việc, nghiên cứu tài liệu phục vụ chuyên môn.

### 3. Điểm yếu

- Một bộ phận học sinh còn nhận thức chậm so với nhận thức của HS toàn trường.

- Kết quả giáo dục chưa bền vững ở một số môn qua các năm.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng.

Giải pháp cụ thể/Công việc cần thực hiện	Nhân lực thực hiện (chủ trì/ phối hợp/ giám sát)	Điều kiện để thực hiện	Mốc thực hiện/thời gian hoàn thành	Dự kiến kinh phí
<p>- Nâng cao tính kỉ cương nề nếp trong dạy và học; nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của tổ chuyên môn theo Điều lệ trường trung học.</p> <p>- Xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu kém, bồi dưỡng học sinh giỏi, thống nhất cơ chế phối hợp giữa tổ chuyên môn, các đoàn thể và cha mẹ học sinh trong việc nâng cao chất lượng giáo dục.</p>	BGH; Tổ CM; GVBM	Lập kế hoạch triển khai thực hiện có theo dõi đánh giá	Tháng 8 hàng năm có sự điều chỉnh theo thời gian	Không
Tiếp tục đẩy mạnh phong trào đổi mới phương pháp giảng dạy, đổi mới kiểm tra đánh giá. Bố trí giáo viên có kinh nghiệm và năng lực chuyên môn vững vàng dạy các lớp cuối cấp.	BGH; TTCM; GVBM	Tự bồi dưỡng thường xuyên; tổ chức các cuộc thi hội thi.	Trong năm học	Không

### 5. Tự đánh giá

Mức 1		Mức 2		Mức 3	
Chỉ báo	Đạt/Không đạt	Chỉ báo	Đạt/Không đạt	Chỉ báo	Đạt/Không đạt
a	Đạt	a	Đạt	a	Đạt
b	Đạt	b	Đạt	b	Đạt

c	Đạt	-----	-----	-----	-----
<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>		<b>Đạt</b>	

**Kết quả: Đạt mức 2**

### **KẾT LUẬN VỀ TIÊU CHUẨN 5:**

#### **\* Điểm mạnh nổi bật:**

- Khuôn viên nhà trường rộng rãi, sạch đẹp, nhà trường có đủ phòng học và các phòng chức năng, khu vệ sinh kiên cố, khu vui chơi luyện tập, các công trình phục vụ sinh hoạt tốt với đủ trang thiết bị theo quy định của Điều lệ trường Trung học và quy định về vệ sinh trường học của Bộ Y tế đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh;

- Nhà trường có bề dày truyền thống dạy tốt-học tốt, có đội ngũ giáo viên tâm huyết, trí tuệ, năng động, sáng tạo dưới sự chỉ đạo của BGH nhiệt huyết, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm là yếu tố cơ bản làm nên những thành tích nổi bật, xuất sắc, tạo

- Thương hiệu chất lượng, niềm tin cho nhà trường trong những năm qua.

- Học sinh của trường hầu hết chăm ngoan, học tốt, năng động, sáng tạo, đoàn kết giành nhiều giải cao trong các kì thi, hội thi, góp phần xây dựng truyền thống của nhà trường.

- Các hoạt động giáo dục của nhà trường thực hiện đúng, đủ kế hoạch, chương trình giáo dục.

- Kết quả giáo dục có những chuyển biến tích cực: kết quả giáo dục trí dục của nhà trường năm sau cao hơn năm trước; các đội tuyển học sinh năng khiếu các môn đạt được thành tích cao trong các kì thi học sinh giỏi cấp tỉnh.

- Đã chú trọng giáo dục học sinh theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực; khuyến khích học sinh tự học, tự nghiên cứu khoa học và đã có nhiều học sinh đạt giải trong các cuộc thi khoa học kĩ thuật, làm sản phẩm STEM cấp tỉnh.

#### **\* Điểm yếu nổi bật:**

- Một vài giáo viên còn chậm trong vấn đề ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông.

- Một số ít giáo viên còn chưa thuần thục trong các tiết dạy khoa học tự nhiên bằng tiếng Anh.

**\* Số tiêu chí đạt yêu cầu là:**      *6/6 tiêu chí đạt mức 1, đạt 100%*

*6/6 tiêu chí đạt mức 2, đạt 100%*

*3/6 tiêu chí đạt mức 3, đạt 50%*

**\*Tự đánh giá: Đạt mức 2.**

## PHẦN III

### KẾT LUẬN CHUNG

#### 1. Những điểm mạnh

- Trường THPT C Nghĩa Hưng là một cơ sở giáo dục công lập có cơ cấu tổ chức và thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ trường trung học phổ thông. Nhiều năm liền trường đạt danh hiệu tập thể Lao động tiên tiến; các tổ chuyên môn, các đoàn thể trong nhà trường hàng năm đều hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và được cấp trên công nhận tặng danh hiệu thi đua các cấp.

- Đội ngũ cán bộ quản lý của trường nhiệt tình, năng động, có khả năng quản lý và quy tụ quần chúng tốt. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, tâm huyết, trí tuệ, luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, nhiều giáo viên đạt các danh hiệu cao quý; học sinh của trường chăm ngoan, học giỏi, chủ động, sáng tạo, đoàn kết, kỹ năng sống tốt, tính tự lập cao.

- Khuôn viên nhà trường rộng, thoáng mát có đủ phòng học và các phòng chức năng, khu vui chơi luyện tập, các công trình phục vụ sinh hoạt, ... với đầy đủ trang thiết bị hiện đại theo quy định của Điều lệ trường trung học phổ thông và quy định về vệ sinh trường học của Bộ Y tế đáp ứng nhu cầu học tập, nghiên cứu của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Ban Lãnh đạo nhà trường tích cực, chủ động trong công tác tham mưu với lãnh đạo cấp trên, phối hợp với các tổ chức xã hội để huy động nguồn lực xây dựng trường và môi trường giáo dục.

- Những cơ hội mà nhà trường có được là nền tảng để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng giáo dục tiếp tục được khẳng định, thương hiệu nhà trường được nâng cao.

#### 2. Những tồn tại

- Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Năng lực sử dụng công nghệ thông tin và Ngoại ngữ của một số ít giáo viên còn hạn chế.

- Về học sinh: Do ảnh hưởng của mặt trái cơ chế thị trường nên một số ít học sinh vẫn còn ham chơi phần nào ảnh hưởng đến kết quả học tập. Nhiều phụ huynh đi làm ăn xa nên việc phối hợp với nhà trường trong công tác quản lý, giáo dục học sinh chưa thường xuyên, hiệu quả.

- Cơ sở vật chất: Cơ sở vật chất nhà trường cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng đầy đủ điều kiện theo yêu cầu của trường trung học phổ thông chất lượng cao.

#### 3. Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, về giáo dục đạo đức, có trình độ về tư vấn và tham vấn học đường cho học sinh, là mô hình cho đổi mới giáo dục hiện nay của đất nước, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên cả về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và trình độ năng lực chuyên môn nghiệp vụ để thực hiện nhiệm vụ giáo dục trong tình hình mới.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy để nâng cao hơn nữa chất lượng và hiệu quả công tác.

- Tiếp tục đổi mới quản lý trong đó coi trọng vấn đề chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học nhằm không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục.

- Xây dựng văn hoá nhà trường, tiếp tục đẩy mạnh các cuộc vận động và phong trào thi đua.

- Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại, là một trong những trường trọng điểm chất lượng cao của tỉnh Nam Định mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng nâng cao chất lượng của một trường mang bề dày thành tích.

Căn cứ vào các tiêu chí của tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, trường THPT C Nghĩa Hưng đã tiến hành thu thập thông tin, minh chứng, khảo sát, xử lý và dự thảo Báo cáo. Cho đến thời điểm này, Báo cáo đã hoàn thiện, nhà trường tự đánh giá:

**Nhà trường tự đánh giá:**

- *Mức 1: 25/25 tiêu chí đạt yêu cầu = 100%*

- *Mức 2: 25/25 tiêu chí đạt yêu cầu = 100%*

- *Mức 3: 15/18 tiêu chí đạt yêu cầu = 83%*

**Nhà trường tự đánh giá: Đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, chuẩn quốc gia mức độ 1.**

Trường THPT C Nghĩa Hưng xin trân trọng báo cáo, cam kết thực hiện các hoạt động cải tiến và nâng cao chất lượng giáo dục.

Nghĩa Hưng, ngày 20 tháng 5 năm 2025

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT Nam Định;
- Các TCM, ĐT, CĐ;
- Lưu: VT.



**Trần Mạnh Hùng**